

VIETNAM BUSINESS FORUM
Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS

Dr. VU TIEN LOC
VCCI President & Chairman
Dr. DOAN DUY KHUONG
VCCI Vice President
PHAM NGAC
Former Ambassador to Five Nordic Countries
NGUYEN THI NGA
Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: LE NGOC
Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE

4th Floor, 208 De La Thanh St.,
Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-24) 6275 4809
Fax: (84-24) 6275 4835

Chief Representative
NGO DOAN KHUYEN

JAPAN

2nd Floor, Hirakawacho-Koizumi Bldg.,
1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,
Tokyo 102-0093
Tel: 81-3-5215-7040
Fax: 81-3-5215-1716

Chief Representative
AKI KOJIMA



CONTENTS

BUSINESS

- 06 Thông qua Luật Đầu tư (sửa đổi): Cú hích thu hút đầu tư
- 07 Amended Investment Law Adopted: Stimulus to Investment Attraction

POTENTIAL - LONG AN PROVINCE

- 08 Long An: Tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng
- 10 Long An: Economic Restructuring with New Growth Model
- 12 Tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, nhà đầu tư
- 13 Creating Most Favorable Conditions for Businesses and Investors
- 16 Khoa học công nghệ là đòn bẩy tạo sức bật phát triển sản xuất



Available on Vietnam Airlines



17 Sci-tech Leverages Production Development

26 Các khu kinh tế - khu công nghiệp tỉnh Long An: Động lực thúc đẩy kinh tế địa phương

27 Long An Economic Zones - Industrial Parks: Motivation to Promote the Local Economy

34 Phát huy thương hiệu và văn hóa VIETCOMBANK

35 Vietcombank Long An Branch: Upholding Vietcombank Brand and Culture

36 TWG và hành trình tạo dựng những giá trị bền vững

38 TWG and the Path to Sustainability Values

48 Nam Long Group và dấu ấn tại Long An

50 Công ty cổ phần nước Hoàng Minh: Chinh phục người tiêu dùng bằng hành trình phát triển bền vững

POTENTIAL - LAM DONG PROVINCE

54 Nâng cao giá trị gia tăng ngành công nghiệp Lâm Đồng

55 Enhancing Lam Dong Added Industrial Values

56 Hướng đến nông nghiệp thông minh

57 Towards Smart Agriculture

58 Phát triển du lịch chất lượng cao, bền vững

60 Sustainable Development of High Quality Tourism

62 Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư

63 Renovating, Improving Investment Promotion

67 Thành phố Bảo Lộc: Sẵn sàng cho những bước tiến nhanh, mạnh và bền vững

68 Bao Loc City: Ready for Fast, Strong and Sustainable Strides

70 Công ty Nhôm Lâm Đồng - TKV: Sáng tạo không ngừng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới

72 Vinacomin - Lam Dong Aluminum Company: Ongoing Innovation for Better Performance

76 Công ty Sản xuất thương mại nông sản Phong Thúy: Hành trình 30 năm "nâng tầm nông sản"

77 Phong Thuy Agricultural Product Trade Manufacturing Company: 30-year Journey of Uplifting Agricultural Products

78 Công ty CP Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng: Mang đến diện mạo mới cho Thành phố ngàn hoa



Hơn 62 nghìn DN đăng ký thành lập mới trong 6 tháng đầu năm

Trong tháng 6/2020, cả nước có 13.725 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 139,1 nghìn tỷ đồng, tăng 27,9% về số doanh nghiệp, tăng 23,4% về vốn đăng ký.

Tính chung 6 tháng đầu năm, cả nước có hơn 62 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 697,1 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 507,2 nghìn lao động, giảm 7,3% về số doanh nghiệp, giảm 19% về vốn đăng ký và giảm 21,8% về số lao động so với cùng kỳ năm trước. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong 6 tháng đạt 11,2 tỷ đồng, giảm 12,5% so với cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh đó, còn có 25,2 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 16,4% so với 6 tháng đầu năm 2019, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 6 tháng lên 87,2 nghìn doanh nghiệp, giảm 1,5% so với cùng kỳ năm trước, trung bình mỗi tháng có 14,5 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động.

Cũng trong 6 tháng, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 29,2 nghìn doanh nghiệp, tăng 38,2% so với cùng kỳ năm trước; 19,6 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, giảm 10,2%; 7,4 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, giảm 5%. Doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực: bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy, công nghiệp chế biến, chế tạo, xây dựng, dịch vụ tư vấn thiết kế; kinh doanh bất động sản...

Hà Thu

Việt Nam là điểm sáng của khu vực châu Á – Thái Bình Dương

Việt Nam là một trong số 4 quốc gia ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương mà Fitch Ratings kỳ vọng sẽ có tăng trưởng kinh tế dương trong năm 2020. Cho dù chịu tác động của Covid-19 đến ngành du lịch và nhu cầu xuất khẩu, Việt Nam vẫn tăng trưởng dương 0,36% trong quý 2/2020, phù hợp với dự báo tăng trưởng cả năm 2,8% của Fitch.

"Động lực tăng trưởng của Việt Nam một phần nhờ vào thành công trong việc kiểm soát đại dịch", Fitch đánh giá, "Điều này có thể phản ánh một loạt các yếu tố, bao gồm hiệu quả của phản ứng chính sách y tế chính thức".

Fitch dự báo tỷ lệ nợ trên GDP của chính phủ sẽ tăng lên khoảng 42% vào năm 2020, từ mức 37% vào năm 2019, nhưng tỷ lệ này vẫn dưới mức trung bình 59% đối với các quốc gia được xếp hạng của BB.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã nới lỏng chính sách tiền tệ để hỗ trợ nền kinh tế, nhưng môi trường lãi suất thấp và những nỗ lực để hỗ trợ doanh nghiệp vay tiền sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của ngân hàng.

Việt Nam đã được hưởng lợi từ việc chuyển hướng thương mại liên quan đến chi phí gia tăng ở Trung Quốc và cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung, và dữ liệu ban đầu cho thấy xuất khẩu của Việt Nam đã tăng khi Trung Quốc bị gián đoạn bởi Covid-19.

Việt Nam cũng dễ bị tác động bởi chính sách của các đối tác thương mại chính. Điểm đáng mừng là Quốc hội đã phê chuẩn Hiệp định thương mại tự do EU-Việt Nam vào ngày 8/6, điều này sẽ củng cố mối quan hệ thương mại ổn định với EU.

D.A

More than 62,000 Companies Set up in Jan-Jun

Vietnam had 13,725 new companies with a combined registered capital of VND139.1 trillion in June 2020, up 27.9% in quantity and 23.4% in value.

The country had more than 62,000 new enterprises with a total registered capital of VND697.1 trillion in the first six months of the year, which reportedly registered to employ 507,200 workers, down 7.3% in companies, 19% in value and 21.8% in workers employed from a year earlier. Newly established companies average registered investment is VND11.2 billion, down 12.5% from the same period of 2019.

In addition, 25,200 companies resumed operations in the six-month period, up 16.4% from a year-ago period. In combination, 87,200 companies were active in the January-June period, down 1.5% year on year. An average of 14,500 companies were founded or resumed operation every month.

Also in the first six months, 29,200 companies halted operations, up 38.2% year on year; 19,600 companies stopped operations and waited for bankruptcy procedures, down 10.2%; and 7,400 companies completed bankruptcy procedures, down 5%. Bankrupt companies were mainly engaged in vehicle servicing, industrial processing and manufacturing, construction, design consultancy services and real estate business.

Hà Thu

Vietnam Outperforms Asia-Pacific Frontier Markets

Vietnam is one of only four sovereigns in the Asia Pacific that Fitch Ratings forecasts to post positive economic growth in 2020. Despite the impact of the COVID-19 pandemic on tourism and export demand, in the second quarter, Vietnam's economy still expanded by 0.36%, in line with Fitch's full-year 2.8% growth projection.

"The growth drive of Vietnam partly comes from its success in controlling the pandemic," Fitch said, adding that "This could reflect a range of factors, including the effect of official health policy response."

Fitch forecasts the general government debt-to-GDP ratio to rise to around 42% in 2020, from 37% in 2019, but this still below the 59% median for 'BB' rated sovereigns.

The State Bank of Vietnam has also loosened monetary policy to support the economy, but the lower interest-rate environment and state pressure on banks to ease lending terms will weigh on bank profitability.

The country has benefited from trade diversion associated with rising costs in China and the U.S.-China trade war, and early data suggest it made further gains as China's exports were disrupted by the pandemic.

Vietnam is also susceptible to policy action by its main trade partners. Its National Assembly ratified the EU-Vietnam Free Trade Agreement on 8 June, which should underpin stable trade relations with the EU.

D.A



LUẬT ĐẦU TƯ (SỬA ĐỔI)

Cú hích thu hút đầu tư

Nhiều điểm mới giải quyết các vấn đề “nóng”

Luật Đầu tư (sửa đổi) đã chính thức được Quốc hội thông qua với tỉ lệ 92,34% các đại biểu tán thành. Theo đó, hàng loạt các điểm mới trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; thủ tục đầu tư...

Về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Luật tiếp tục cắt giảm 22 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nhằm góp phần xóa bỏ rào cản trong hoạt động kinh doanh; bảo đảm quyền tự do kinh doanh của người dân, doanh nghiệp trong những ngành, nghề mà luật không cấm. Ngoài ra, quy định Danh mục ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo cách tiếp cận chọn bỏ nhằm thể chế hóa Nghị quyết số 50 của Bộ Chính trị, góp phần nâng cao tính minh bạch, khả thi trong việc áp dụng cam kết về mở cửa thị trường của Việt Nam theo các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Về những hỗ trợ, ưu đãi đầu tư, luật đã sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề ưu đãi đầu tư nhằm bảo đảm thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, chất lượng theo Nghị quyết số 50 của Bộ Chính trị, đồng thời bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong việc thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các Luật thuế và các Luật liên quan.

Không chỉ vậy, Luật Đầu tư (sửa đổi) đã góp phần khắc phục những bất cập đang là điểm nghẽn đối với môi trường kinh doanh do sự trùng lặp, chồng chéo hoặc thiếu rõ ràng giữa các luật liên quan đến đầu tư, kinh doanh. Theo đó, Luật đã sửa đổi 10 nhóm quy định để bảo đảm tính thống nhất với các Luật liên quan, đồng thời sửa đổi 05 Luật có liên quan để đồng bộ với quy định của Luật Đầu tư, gồm Luật Nhà ở, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Điện ảnh).

Bên cạnh đó, Luật cũng đã làm rõ nguyên tắc, điều kiện áp dụng từng hình thức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất, gồm: (i) đấu giá quyền sử dụng đất; (ii) đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; (iii) chấp thuận nhà đầu tư, chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư.

Đặc biệt, theo ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng Ban Pháp chế, VCCI, một trong những nội dung được các DN quan tâm là Luật đầu tư 2020 giải quyết một số điểm nóng. Chẳng hạn luật yêu cầu thẩm định dự án liên quan an ninh quốc phòng trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài lập DN, góp vốn mua cổ phần ở địa bàn biên giới, ven biển. Căn cứ pháp lý cũng được bổ sung để chấm dứt hoạt động dự án núp bóng, giao dịch góp vốn mang tính giả tạo, đầu tư hộ...

Luật đầu tư (sửa đổi) cũng giải quyết vấn đề chuyển giá trốn

Sau 6 năm có hiệu lực, Luật Đầu tư đã chính thức được sửa đổi với nhiều điểm mới nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút nguồn lực đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài. Đây cũng là cú hích để Việt Nam đẩy mạnh thu hút đầu tư qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế thời kỳ hậu Covid-19.

THU HÀ

thuế khi bổ sung quy định giám định vốn đầu tư trong trường hợp cần thiết. Luật bổ sung quy định không gia hạn đầu tư với công nghệ lạc hậu, thâm dụng tài nguyên...

Mở cửa hút vốn ngoại

Theo các chuyên gia kinh tế, cùng với Luật Doanh nghiệp sửa đổi, Luật Đầu tư sửa đổi đang mở toang cánh cửa để hút vốn đầu tư từ nhân vào nhiều lĩnh vực của nền kinh tế. Thậm chí, Luật Đầu tư sửa đổi sẽ tạo cơ hội rất lớn để đón “dại bàng” đến làm tổ, trong bối cảnh làn sóng dịch chuyển đầu tư ra khỏi Trung Quốc đang nóng lên từng ngày. Điều này vô cùng quan trọng và cần thiết, giúp kinh tế Việt Nam có thể nhanh chóng hồi phục sau đại dịch Covid-19.

Cụ thể, Luật Đầu tư sửa đổi tuy không quy định mức trần của chính sách ưu đãi đầu tư song đã kịp thời bổ sung để tạo điều kiện cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chủ động trong đàm phán, thu hút đầu tư. Theo đó, khoản 5a, Điều 13 cho phép Thủ tướng Chính phủ quyết định áp dụng thuế suất ưu

đãi giảm không quá 50%, thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi không quá 1,5 lần so với thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại khoản 1, Điều này và được kéo dài thêm không quá 15 năm và không vượt quá thời hạn của dự án đầu tư. Điều này có nghĩa Chính phủ sẵn sàng “đàm phán” và chấp nhận ưu đãi ở mức cao hơn đối với các nhà đầu tư lớn. Đây là điều mà nhiều tập đoàn, nhà đầu tư mong ngóng từ rất lâu.

Bên cạnh đó, các quy định để tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục hành chính, về đầu tư, đất đai, xây dựng... hay việc bổ sung thí điểm các hình thức đầu tư mới trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang biến đổi toàn cầu cũng được coi là cú hích để đẩy mạnh thu hút đầu tư không chỉ từ nhân trong nước mà còn các doanh nghiệp, tập đoàn lớn nước ngoài.

Theo số liệu Cục Đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/6/2020, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (ĐTNN) 6 tháng đầu năm 2020 đạt 15,67 tỷ USD, bằng 84,9% so với cùng kỳ năm 2019. Điều này cho thấy vốn FDI đã tăng trở lại sau khi giảm trong tháng 5/2020. Trong đó, quy mô dự án đầu tư mới cũng tăng lên đáng kể, quy mô vốn bình quân trong tháng 6 đạt 4,8 triệu USD/dự án, cao hơn 67,2% so tháng 5/2020, gấp 2,4 lần so với tháng 3/2020 và 2,2 lần so với tháng 2/2020. Bên cạnh những điểm tích cực trong Luật Đầu tư (sửa đổi) thì việc mới đây Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý thành lập tổ công tác đặc biệt để đón được làn sóng đầu tư mới cũng được coi là một trong những biện pháp mạnh tay với tinh thần “tiến công, chủ động hơn”, để tranh thủ dòng đầu tư dịch chuyển vào Việt Nam, qua đó giúp Việt Nam thu hút được nhiều hơn nguồn lực để đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội. ■

AMENDED INVESTMENT LAW

Stimulus to Investment Attraction

After six years of enforcement, the Law on Investment was officially amended with many new contents aimed to raise the quality and performance of domestic and foreign investment resources. This is also an impetus for Vietnam to attract more investment flows for economic development in the post-COVID-19 period.

Many new solutions to “hot” issues

The amended Law on Investment was officially approved by the National Assembly, with 92.34% of votes. Accordingly, many new points in conditional business investment, investment incentives and supports, and Investment procedures are revised

On conditional business investment, the law reduces 22 conditional business fields to lift barriers against business activities; guarantees the right to business freedom of people and enterprises in industries and trades not prohibited by law. In addition, the law regulates the list of industries and trades subject to conditional market entry to foreign investors under the opt-out approach, aiming to institutionalize Resolution 50 of the Politburo, and enhance the transparency and feasibility of Vietnam’s market opening commitments in new-generation free trade agreements.

With respect to investment supports and incentives, the law revises and supplements incentivized investment for industries and trades to ensure selective and quality foreign investment under Resolution 50 of the Politburo while ensuring uniformity and coherence in the implementation of preferential policies and investment support under the Investment Law, the Tax Law and related laws.

Not only that, the amended Investment Law will help settle inadequacies bottlenecked to the business environment due to the overlapped and unclear laws on investment and business. Accordingly, the new law revises 10 groups of regulations to match with relevant laws. Five other laws were amended to agree with the Law on Investment Law, including the Housing Law, the Construction Law, the Law on Real Estate Business, Law on Corporate Income Tax and the Law on Motion Pictures.

Moreover, the law also clarified principles and conditions to apply each form of selecting investors to carry out projects using land, including (i) auction of land use rights; (ii) investor selection bidding; (iii) and approval of investors and investment policies under the Law on Investment.

Mr. Dau Anh Tuan, Head of Legal Department, VCCI, said one of the much-concerned contents by businesses is

addressing hot spots in the Law on Investment 2020. For example, the law requires project appraisal in case of relating to national defense and security when foreign investors establish companies or purchase shares of companies active in border or coastal areas. The legal foundation has also been added to terminate operations of shade projects, fake capital pooling or proxy investment.

The amended Investment Law also deals with transfer pricing and tax evasion prices when it supplements regulations on investment capital in case of necessity. The law also adds the regulation on no operational extension of projects using outdated resource-intensive technologies.

Open the door to foreign capital

According to economic experts, along with the amended Law on Enterprises, the amended Investment Law is opening the door for the private sector to invest in many economic fields. The amended ruling will create a great opportunity for giant “eagles” to nest while investment flows are being relocated out of China. This is extremely important and necessary for Vietnam to quickly revive the economy after the COVID-19 pandemic.

Although the amended law does not specify the ceiling of investment incentive policies, it is timely added to enable the Government and the Prime Minister to negotiate and attract investment. Clause 5a, Article 13 stipulates that the Prime Minister is entitled to decide to lower preferential tax rates by no more than 50%. The validity duration of preferential tax rates does not exceed 1.5 times the duration of preferential tax rates specified in Clause 1 of this article and is extended for no more than 15 years and the lifetime of the project. This means the Government is ready to “negotiate” and accept higher levels of incentives for large investors. This is what many corporations and investors have long been waiting for.

Besides, regulations that facilitate investors to carry out administrative procedures relating to investment, land and construction or the pilot addition of new investment forms in the globally changing context of the Industrial Revolution 4.0 is also considered a push to promote investment attraction, not only domestic but also abroad.

According to the Foreign Investment Agency (FIA), as of June 20, 2020, foreign investors registered to invest US\$15.67 billion in the first six months of 2020, down 15.1% year on year. This shows that FDI increased after a decline in May 2020. The scale of new projects also expanded, averaging US\$4.8 million in June, 67.2% higher than in May 2020, 2.4 times higher from March 2020 and 2.2 times from February 2020. In addition to positive contents in the amended Investment Law, the Prime Minister recently agreed to set up a special working group to catch new investment waves into Vietnam to add more resources for economic development. ■



Long An: Tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng



Thời gian qua, nỗ lực tái cơ cấu kinh tế một cách đồng bộ, toàn diện gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh Long An đã phát huy hiệu quả thiết thực, đưa kinh tế - xã hội tỉnh nhà ngày càng

phát triển. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Trần Văn Cần**, Chủ tịch UBND tỉnh Long An xung quanh nội dung này. **Ngô San** thực hiện.

Ông có thể khái quát những kết quả nổi bật về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Long An trong thời gian qua?

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Long An trong 2019 có nhiều chuyển biến tích cực, đạt kết quả khá toàn diện trên tất cả các mặt, nhiều lĩnh vực chuyển biến rõ nét hơn, tăng trưởng cao hơn năm trước. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2016-2019 ước đạt khoảng 9,9%/năm. Đời sống người dân ngày càng cải thiện, GRDP bình quân đầu người năm 2019 đạt 72,7 triệu đồng.

Cụ thể, tốc độ tăng trưởng nông, lâm, thủy sản đạt bình quân 1,95%/năm. Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp được tập trung thực hiện. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao đời sống và thu nhập của người dân. Đến nay, toàn tỉnh có 88/166 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 53%.

Công nghiệp - xây dựng tăng trưởng bình quân đạt 15,8%/năm, đóng vai trò động lực phát triển. Quy mô ngành công nghiệp khá lớn, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò chủ chốt dẫn dắt mức tăng trưởng chung của toàn khu vực và toàn nền kinh tế. Thương mại - dịch vụ duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, bình quân đạt khoảng 7,37%/năm. Kim ngạch xuất khẩu duy trì mức tăng trưởng khá cao, khoảng 14,5%/năm, với gần 26 tỷ USD giai đoạn 2016 - 2020; thị trường không ngừng được mở rộng, đã xuất khẩu vào các thị trường có yêu cầu cao.

Về đầu tư, đến hết năm 2019 tỉnh đã thu hút được 1.026 dự án FDI với vốn đăng ký là 6.211 triệu USD; 1.923 dự án đầu tư trong nước được cấp phép với số vốn đăng ký 221.931 tỷ đồng.

Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh đến nay có 11.478 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 304.369 tỷ đồng.

Kinh tế phát triển làm cho nguồn thu ngân sách của tỉnh ngày càng tăng, thu ngân sách năm 2015 đạt 9.488 tỷ đồng, bình quân giai đoạn 2016-2019 tăng 17,7%/năm. Riêng năm 2019 tổng thu ngân sách của tỉnh đạt 18.242 tỷ đồng. Đây là điều kiện để tỉnh có nguồn lực để tăng đầu tư phát triển, tạo tiền đề cho sự phát triển trong tương lai.

Tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng là vấn đề được Long An đặc biệt quan tâm. Thời gian qua, cơ cấu kinh tế tỉnh cũng đã có những bước dịch chuyển rõ nét. Ông có thể cho biết những kết quả cụ thể?

Chủ trương tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững đã được tỉnh triển khai quyết liệt trong những năm vừa qua. Theo đó, mục tiêu của tỉnh Long An là phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Trong đó lấy công nghiệp làm động lực, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới là nền tảng và phát triển thương mại dịch vụ, gắn với cảng biển và kho vận là đột phá chiến lược để hướng đến năm 2030.

Tỉnh chọn công nghiệp, xây dựng là ưu tiên đột phá trong phát triển, từ đó tác động trở lại các lĩnh vực khác cùng phát triển. Tỉnh đã quy hoạch quỹ đất để phát triển công nghiệp khoảng 13.000 ha (trong đó, có 16 khu công nghiệp đang hoạt động với diện tích 2.274,46 ha, tỷ lệ lấp đầy khoảng 85,77% và 21 cụm công nghiệp đang hoạt động với diện tích 1.095 ha, tỷ lệ lấp đầy 86,55%). Hiện quy mô sản xuất công nghiệp của tỉnh tương đối lớn với giá trị sản xuất công nghiệp năm 2019 đạt khoảng 340.000 tỷ đồng.

Mặc dù chọn công nghiệp, xây dựng là ưu tiên đột phá phát triển, nhưng tỉnh cũng chú trọng phát triển khu vực nông nghiệp và dịch vụ nhằm hướng đến sự cân bằng trong phát triển. Về nông nghiệp, tỉnh sẽ phát triển theo hướng sản xuất ứng dụng công nghệ cao, sản xuất hàng hóa lớn và theo chuỗi giá trị nhằm đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu. Bước đầu đã hình thành những vùng chuyên canh như vùng lúa chất lượng cao ở vùng Đồng Tháp Mười của tỉnh, vùng

Tỉnh đặt mục tiêu phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP đạt từ 9,5-9,6%; GRDP bình quân đầu người đạt 80-85 triệu đồng/người/năm; tổng thu ngân sách nhà nước hơn 16.800 tỷ đồng; sản lượng lương thực đạt 2,7 triệu tấn...



Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình thăm và làm việc tại Long An

thanh long ở huyện Châu Thành, vùng rau ở Cần Giuộc... Bên cạnh đó, tỉnh cũng chú trọng việc tổ chức liên kết, hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường.

Với sự quyết liệt của UBND tỉnh, các sở, ngành và địa phương, cơ cấu kinh tế của tỉnh đã có những chuyển dịch rõ nét, đúng định hướng phát triển công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp. Chỉ tính riêng năm 2019, cơ cấu kinh tế 3 khu vực I, II, III lần lượt là 15,86% - 50% - 34,14%.

Thu hút đầu tư có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giúp Long An hoàn thành mục tiêu phát triển thành tỉnh công nghiệp. Vậy tỉnh sẽ tiếp tục có những giải pháp gì để tăng hiệu quả thu hút đầu tư?

Long An xác định kêu gọi đầu tư là yếu tố quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Do đó, tỉnh đã và sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp để thu hút các nhà đầu tư đến đầu tư trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

Thứ nhất, tỉnh đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế. Điều này thể hiện qua Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh hàng năm của tỉnh (PCI) được cải thiện và luôn nằm ở nhóm “tốt”.

Thứ hai, định kỳ tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

Thứ ba, chú trọng đầu tư kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là hạ tầng về giao thông, cấp điện, nước...

Thứ tư, để đảm bảo phát triển bền vững, tỉnh đã ban hành và thực hiện các quy chuẩn trong việc tiếp nhận các dự án đầu tư và sẽ tiếp tục thực hiện trong thời gian tới.

Thứ năm, tập trung phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực có chất lượng cao, công nhân kỹ thuật nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển.

Nhằm tận dụng, phát huy tốt những lợi thế của tỉnh và thực hiện định hướng phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới, Long An tập trung mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ (gồm cơ khí - chế tạo máy, điện tử - tin học, sản xuất linh kiện, lắp ráp...), công nghiệp chế biến nông sản, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đô thị vệ tinh và dịch vụ hậu cần cảng. Đây là những lĩnh vực mà tỉnh có nhiều lợi thế thu hút đầu tư.

Trân trọng cảm ơn ông!

“**Trọng tâm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh Long An là “Tiếp tục tập trung tái cơ cấu kinh tế của tỉnh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chất lượng tăng trưởng; huy động mọi nguồn lực triển khai thực hiện đạt hiệu quả 2 Chương trình đột phá và 3 Công trình trọng điểm của Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh; tăng cường xã hội hóa trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ; tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị; trật tự, an toàn xã hội.”**



Long An: Economic Restructuring with New Growth Model



Long An province promotes investment in Germany

Could you briefly introduce recent outstanding socioeconomic development results of Long An province?

Long An province's socioeconomic development was quite positive in 2019, with good performances achieved in all aspects. The average annual economic growth in the 2016-2019 period was estimated at 9.9%. The people's livelihoods improved, with GRDP per capita reaching VND72.7 million in 2019.

Specifically, the annual growth rate of agriculture, forestry and fishery was 1.95%. Hi-tech agricultural application and agricultural restructuring programs were seriously implemented. The National Target Program on New Countryside Construction in 2016-2020 achieved many positive results that helped improve people's livelihoods and incomes. To date, the province has 88 out of 166 communes certified to meet new rural standard, accounting for 53%.

Industry and construction expanded by an average of 15.8% and played a motivational role for development. The scale of industry is quite large, in which the processing and manufacturing industry continued to play a key role in leading the overall growth of the whole region and the economy. Trade and services maintained stable growth, averaging 7.37% a year. The export growth was quite high, standing at 14.5% a year, totaling US\$26 billion in 2016-2020. The province's export market was

In the past time, Long An province's efforts for comprehensive and inclusive economic restructuring and growth model change have produced practical efficiency and facilitated local socioeconomic development.

Vietnam Business Forum has an interview with Mr. **Tran Van Can**, Chairman of Long An Provincial People's Committee, about this. **Ngo San** reports.

The province aims for GRDP economic growth of 9.5-9.6%, GRDP per capita of VND80-85 million, total budget revenue of over VND16,800 billion, and food production of 2.7 million metric tons.

constantly expanded, with exports shipped to demanding markets.

On investment, by the end of 2019, the province attracted 1,026 FDI projects with a total registered capital of US\$6.211 billion and licensed 1,923 domestic investment projects with a registered capital of VND221,931 billion (nearly US\$10 billion). Long An had 11,478 active enterprises with a total registered capital of VND304,369 billion.

Economic development helped increase the local budget revenue which reached VND9,488 billion 2015 and VND18,242 billion in 2019, representing a year on year growth of 17.7% in 2016-2019. This enabled the province to have resources for development investment.

Economic restructuring and growth model transformation is a special concern of Long An. In the past time, the province's economic structure also made significant changes. Could you please tell us some specific results?

The economic restructuring and growth model change policy, aimed for sustainable development, has been seriously carried out by the province in recent years. Accordingly, the province's goal is to develop the economy quickly and sustainably where industry plays a driving force, hi-tech agriculture and new rural construction serves as the foundation and service trade with seaports and logistics plays a strategic breakthrough to 2030.

Industry and construction are chosen as a breakthrough priority for development and this will drive other fields to develop. The province planned a land fund of 13,000 ha for industrial development (16 operational industrial parks with an area of 2,274.46 ha with an occupancy



rate of 85.77% and 21 industrial complexes with an area of 1,095 ha with an occupancy rate of 86.55%). Currently, the province's industrial production is relatively large in scale, reaching VND340 trillion in 2019.

Although industry and construction are prioritized to create development breakthroughs, the province also attaches importance to developing agriculture and service to achieve a balanced development. Agriculturally, the province will apply high-tech to production, large-scale commodity production and value chain to meet domestic and export market needs. Initially, the province established specialized cultivation areas such as high-quality rice in Dong Thap Muoi region, dragon fruit in Chau Thanh district, and vegetables in Can Giuoc. Besides, the province focused on organizing value-based production connectivity, building brands and expanding markets.

With the firm determination of the Provincial People's Committee, provincial and local agencies, the province's economic structure has made clear changes with desirable outcomes.

Investment plays a particularly important role for Long An to realize its goal of becoming an industrial province. So, what solutions will the province apply to increase its investment effects?

Long An defined investment as a decisive factor for local socioeconomic development. Therefore, the province will continue to implement following measures to attract investors:

First, accelerating administrative procedure reforms in order to create an open, favorable and fair investment environment for economic sectors. This is illustrated with a higher annual Provincial Competitiveness Index (PCI). The province is always ranked into a group of well-governed localities.

Second, periodically organizing dialogues with businesses and investors to capture their problems and promptly solve them.

Third, focusing investment on infrastructure to meet their business requirements, especially transport, power and water infrastructure.

Fourth, to ensure sustainable development, the province issued and implemented standards and procedures for reception of investment projects and will continue to implement them in the future.

In 2020, the central task of socioeconomic development plan is “Further focusing on local economic restructuring, improving the investment and business environment, and raising growth quality; mobilizing all resources to effectively implement two breakthrough programs and three key projects defined in the Resolution of the 10th Provincial Party Congress; strengthening socialization of cultural and social fields, ensuring social security, improving the material and spiritual life of the people; accelerating administrative reform, promoting scientific and technological development; streamlining the organizational structure, enhancing the performance and functionality of the political system; consolidating national defense and security; maintaining political stability, safety and social order.”

Fifth, developing human resources, especially high-quality human resources and technical workers to meet development requirements.

To utilize and promote local advantages and implement socioeconomic development orientations in the coming time, Long An will draw investors into supporting industries (like mechanics, machine manufacturing, electronics and parts), agricultural processing, hi-tech agriculture, urbanization development and port logistics. These areas will help the province to attract investment.

Thank you very much!

LỄ KHỞI CÔNG KHU CÔNG NGHIỆP ĐỨC HÒA III - SLICO

LONG AN, NGÀY 15.3.2020



Tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, nhà đầu tư

Bằng quyết tâm cao trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, Long An đang trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Huỳnh Văn Sơn**, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An. **Mạnh Dũng** thực hiện.

Một vài chia sẻ của ông về những kết quả nổi bật trong thu hút đầu tư tỉnh đã đạt được trong thời gian qua?

Với vị trí địa lý chiến lược, nhiều tiềm năng, thế mạnh và môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng, hấp dẫn, Long An trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư trong vùng cũng như cả nước.

Chỉ tính riêng năm 2019 tỉnh đã thu hút được 1.026 dự án FDI với vốn đăng ký là 6.211 triệu USD; 1.923 dự án đầu tư trong nước được cấp phép với số vốn đăng ký 221.931 tỷ đồng. Trên địa bàn tỉnh đến nay có 11.478 doanh nghiệp đang hoạt động với tổng vốn đăng ký 304.369 tỷ đồng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15,11% so với cùng kỳ.

Hiện có 38 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Long An, trong đó Đài Loan đứng đầu cả về số dự án và vốn đầu tư đăng ký, tiếp theo là Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Thái Lan, Hoa Kỳ... Các lĩnh vực thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn là: dệt may, da giày, công nghiệp chế biến thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản; chế biến thực phẩm, đồ uống; công nghiệp chế tạo... Các dự án FDI tập trung tại các huyện vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh giáp ranh với TP.Hồ Chí Minh như Đức Hòa, Bến Lức, Cần Đước, Cần Giuộc và TP.Tân An; có trên 50% số dự án FDI nằm trong các khu, cụm công nghiệp của tỉnh. Có thể kể đến những dự án FDI với vốn đăng ký tương đối lớn là: Vina Eco Board, Sapporo, Kyodo Sojitz, Songwol Vina, Japfa Comfeed, Greenfeed, Lavie...

Tỉnh cũng đã thu hút nhiều nhà đầu tư lớn như: Tập đoàn Becamex IDC - VSIP đang triển khai lập quy hoạch xây dựng Khu công nghiệp - đô thị - thương mại dịch vụ với diện tích khoảng 3.045 ha tại huyện Bến Lức; Tập đoàn Vingroup đang lập quy hoạch xây dựng khoảng 4.000 ha tại xã Bình Đức, xã Thạnh Hòa, huyện Bến Lức và hai dự án gần 1.100 ha tại thị trấn Hậu Nghĩa và xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa; Tập đoàn Ecoland (Ecopark Hưng Yên) đang lập quy hoạch xây dựng 6.000 ha tại xã Thạnh Lợi và 1.000 ha tại xã Lương Hòa của huyện Bến Lức; Tập đoàn BRG đã khảo sát để đề xuất đầu tư 5 dự án, gồm: Dự án sân Golf 18 lỗ; Dự án Khu vui chơi giải trí, trung tâm thương mại, đô thị, du lịch (58 ha); Dự án trồng chuối xuất khẩu công nghệ nước ngoài (100 ha); Dự án trồng lúa năng suất cao và nhà máy chế biến gạo xuất khẩu (100 ha); Dự án Điện năng lượng mặt trời (50 ha)... Ngoài ra còn nhiều dự án đầu tư lớn khác.

Ông có thể chia sẻ rõ hơn về những điểm nổi bật trong định hướng, các chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh?

Long An đang là tỉnh đứng đầu về thu hút đầu tư ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và là tỉnh có nguồn thu ngân sách đứng thứ hai trong khu vực (sau Cần Thơ)... Sự thành công trong việc thu hút đầu tư tại Long An xuất phát từ các yếu tố cốt lõi như sau:

Thứ nhất, tỉnh đã đánh giá đúng lợi thế so sánh của địa phương, chỉ đạo hợp lý, kịp thời nắm bắt thời cơ, xác định đúng

Creating Most Favorable Conditions for Businesses and Investors

With a strong determination to improve the investment and business environment, Long An is becoming one of the most attractive destinations for domestic and foreign investors. Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Huynh Van Son**, Director of the Department of Planning and Investment of Long An Province. **Manh Dung** reports.

Could you please introduce outstanding investment attraction results of the province in recent years?

With a strategic geographic location, endowed with huge potential, strengths and an increasingly open and attractive investment environment, Long An has become a leading light in investment attraction in the region as well as the whole country.

In 2019 alone, the province attracted 1,026 FDI projects with registered capital of US\$6,211 million and 1,923 domestic investment projects with registered capital of VND221,931 billion. To date, Long An province is home to 11,478 active enterprises with

a total registered capital of VND304,369 billion. The Index Industrial Production increased by 15.11% over the same period.

At present, 38 countries and territories are investing in Long An province. Taiwan was the biggest foreign investor by both investment project and registered investment value, followed by China, South Korea, Japan, Singapore, Thailand and the United States. The biggest recipients of FDI funds include textile and garment, footwear, animal feed, poultry feed and fish feed, food and beverage, and manufacturing industries. FDI projects are concentrated in key economic regions of the province bordering Ho Chi Minh City such as Duc Hoa, Ben Luc,



hướng đi, phát triển khu công nghiệp làm động lực để đột phá phát triển, hướng đến phát triển xanh và bền vững.

Thứ hai, thủ tục hành chính thông thoáng: Tỉnh thực hiện mô hình giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức “một cửa”, “một cửa liên thông” và đang triển khai hợp nhất thành một cửa điện tử, giải quyết khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp một cách công khai, minh bạch, bình đẳng cho mọi thành phần kinh tế. Tất cả thủ tục hành chính được thực hiện tại một địa điểm là Trung tâm phục vụ hành chính công. Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư sẽ hỗ trợ nhà đầu tư thủ tục pháp lý (khi có yêu cầu), nhà đầu tư không phải lo lắng quá nhiều về vấn đề thủ tục hành chính.

Thứ ba, chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp, tạo mối quan hệ thân thiện, hợp tác với các nước có nhà đầu tư tại tỉnh thông qua nhiều hoạt động như: tổ chức đoàn công tác giải quyết khó khăn của doanh nghiệp; tổ chức gặp mặt doanh nghiệp và duy trì các cuộc đối thoại định kỳ giữa chính quyền tỉnh với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh theo lĩnh vực, quốc gia...

Thứ tư, tỉnh cũng đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nước ngoài, tăng cường hợp tác với các quốc gia và địa phương nước

ngoài. Hàng năm, tỉnh Long An đã tổ chức Đoàn công tác tỉnh sang thăm, làm việc, xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Đức, Hoa Kỳ...

Thứ năm, Long An rất chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao đáp ứng yêu cầu trong từng giai đoạn phát triển. Long An hiện có gần 900.000 người trong độ tuổi lao động, với trên 80% tốt nghiệp trung học phổ thông. Tỉnh đang thực hiện chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia hoạt động giáo dục, đào tạo bằng mức ưu đãi cao về tiền thuê đất và thuế.

Có thể nói, với vị trí địa lý chiến lược, nhiều tiềm năng, thế mạnh và điều kiện tự nhiên thuận lợi, Long An có điều kiện phát triển hài hòa cả công nghiệp, đô thị và nông nghiệp; đồng thời, môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng, hấp dẫn. Tất cả những yếu tố trên đã tạo cho Long An có được những lợi thế để thu hút đầu tư và thực tế Long An trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư trong vùng cũng như cả nước.

Với mục tiêu trở thành một thương hiệu mạnh trong thu hút đầu tư tại Việt Nam, thời gian tới tỉnh Long An sẽ tập trung vào những nhiệm vụ cụ thể nào, thưa ông?

Trong năm 2020, chủ trương của tỉnh tiếp tục củng cố thành lập lại tổ công tác thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về giải phóng mặt bằng, tổ chỉ đạo việc triển khai các dự án đầu tư lớn, tổ kiểm tra rà soát các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án, đặc biệt là các dự án khu công nghiệp để có thêm đất thương phẩm phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư và điều tiết giá cho thuê đất công nghiệp. Phấn đấu năm 2020 có thêm 5 khu, cụm công nghiệp mới đi vào hoạt động; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát dự án để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc thúc đẩy tiến độ triển khai; tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực...

Với nhiệm vụ mới, Long An tiếp tục tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, chung tay xây dựng doanh nghiệp và tỉnh nhà phát triển giàu mạnh.

Trân trọng cảm ơn ông!





☞ Can Duoc, Can Giuoc and Tan An City. More than 50% of FDI projects are located in industrial zones. Large-scale FDI projects include Vina Eco Board, Sapporo, Kyodo Sojitz, Songwol Vina, Japfa Comfeed, Greenfeed and Lavie.

Long An province has also attracted many big domestic investors. For example, Becamex IDC Group - VSIP is planning to build a 3,045-ha industrial - urban - commercial service complex in Ben Luc district. Vingroup is planning about 4,000 ha in Binh Duc and Thanh Hoa communes, Ben Luc district and nearly 1,100 ha in Hau Nghia town and Tan My commune, Duc Hoa district for its projects. Ecoland Group (Ecopark Hung Yen) is planning its project on 6,000 ha in Thanh Loi and 1,000 ha in Luong Hoa commune, Ben Luc district. BRG Group surveyed and proposed five investment projects, including an 18-hole golf course, an entertainment complex, a commercial center, an urban area and a tourist area (58 ha); an export banana production project (100 ha); a high-yield rice growing and processing project (100 ha); and a solar power farm (50 ha). There are also many other large investment projects.

Would you be kind enough to tell us more about the remarkable contents of investment incentive policies?

Long An is currently the largest recipient of investment capital in the Mekong Delta region and the second largest tax collector in the region (after Can Tho City). The success in investment attraction in Long An comes from the following core factors:

First, the province well values local comparative advantages, timely seizes opportunities, sticks to the right direction, and develops industrial parks as a driving force for green and sustainable breakthrough development.

Second, administrative procedures are clear. The province adopts the single-window mechanism for settling administrative procedures and applies the electronic single-window system for public, transparent and equal settlement of administrative procedures for all economic sectors. All administrative procedures are carried out at only one place - the Public Administration Service Center. The Investment Promotion and Support Center will support investors with legal procedures (when required) and the latter do not have to worry too much about administrative procedures.

Third, the government sides with businesses, and creates friendly cooperative relations with countries where they come from, with many activities such as assigning officials to solve their difficulties, and organizing regular meetings by industry where they are involved

or country where they come from.

Fourth, the province also steps up foreign investment promotion and enhances cooperation with foreign countries and localities. Every year, Long An sends working delegations to Japan, South Korea, Taiwan, Germany, the United States and other countries to promote investment.

Fifth, Long An pays great attention to developing highly qualified human resources to meet development requirements in each stage. The province currently has nearly 900,000 people of working age, with over 80% graduating from high school. The province is carrying out a policy to encourage all economic sectors to participate in education and training with high incentives on land rent and taxes.

Needless to say, with its strategic geographic location, great potential, advantages and favorable natural conditions, Long An has favorable conditions to develop industry, urbanization and agriculture. At the same time, the investment environment is more and more open and attractive. All of the above factors have enabled Long An to attract investment flows and, in fact, the province has become a bright spot in attracting investment in the region and in the country as a whole.

With the goal of becoming a strong brand in investment attraction in Vietnam, what tasks will Long An province focus on in the coming time?

In 2020, the province will advocate reestablishing a working group assigned to facilitate ground clearance, a working group assigned to direct the implementation of major investment projects, and a team in charge of reviewing local investment projects to accelerate the progress of land compensation and site clearance, especially industrial park projects, to have more commercial land for new investment projects and regulate rental rates of industrial land for lease. The province will strive to have five new industrial zones in operation in 2020; intensify project inspection and review to promptly solve difficulties and obstacles in the way to accelerate the project progress; and adopt solutions to improve the investment and business environment in all aspects.

With its new missions, Long An continues to believe in the leadership of the Party, resolves to successfully achieve the set goals, and joins hands with the business community for joint development and prosperity.

Thank you very much!

THE LIST OF PROJECTS SEEKING INVESTMENT CAPITAL					
No.	Project	Location	Estimated fund	Investment form	Remarks
			(million USD)		
01	Long An Border Gate Economic Zone	Kien Tuong town	5.266	PPP, BT, direct investment	Already having a master plan, calling for investment capital into the border gate economic zone and other functional areas such as urban areas and nontariff areas
02	Phu An Thanh Industrial Park	An Thanh commune, Ben Luc district	120	BOO, direct investment	The investor established the project, is seeking more investment partners to cooperate with the investor or directly invest in the industrial park.
03	Viet Phap Industrial Park	Tan Thanh commune, Thu Thua district	164	BOO, direct investment	The investor established the project, is seeking more investment partners to cooperate with the investor or directly invest in the industrial park.
04	Prodezi Industrial Park	Luong Hoa commune, Ben Luc district	179	Direct investment	The investor established the project, is seeking new investors to directly invest or cooperate with the existing investor.
05	Khang Thong Entertainment Complex	Ben Luc district	527,6	BOO, direct investment	The investor established the project, made partial investment, introduced the project to call for new investors to cooperate with the existing investor or directly invest in some items in Happy Land Zone
06	Nam Long VCD Urban Area	An Thanh commune, Ben Luc district	187	Direct investment	The investor established the project, is seeking new investors to directly invest or cooperate with the existing investor.
07	Dong Thap Muoi Biotech Center in Long An Province	Kien Tuong town	31	PPP	New project (no specific details made)
08	Warehousing, logistics and forwarding section - Long An Port	Can Giuoc district	455	Joint venture, direct investment	Calling for investors to invest in forwarding and logistic service area in Long An International Port
09	Dong Thap Muoi Food Logistics Center in Long An	Thanh Hoa district	18,3	Direct investment	New project (no specific details made)
10	Logistics and Service Center	Ben Luc district	300	Direct investment	The investor established the project, is seeking new investors to directly invest or cooperate with the existing investor.
11	Beef cow farming and development project in Long An	Duc Hoa and Duc Hue districts	10	Direct investment	New project (no specific details made)
12	Yam production and processing investment project	Thanh Hoa district	20	Direct investment	New project (no specific details made)
13	Thanh Long processing factory	Chau Thanh district	4	Direct investment	New project (no specific details made)

Khoa học công nghệ là đòn bẩy tạo sức bật phát triển sản xuất

Theo Giám đốc Sở KH&CN Long An Lê Quốc Dũng, năm 2019 là năm gặt hái nhiều thành công trong lĩnh vực khoa học công nghệ của tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành nhiều kế hoạch, chương trình, đề án, tổ chức các hội nghị về: Mở rộng kết quả nghiên cứu khoa học vào sản xuất và đời sống; đột phá về ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;... Các nhiệm vụ được nghiên cứu đã bám sát yêu cầu thực tiễn đặt ra, góp phần làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Có thể kể đến một số ứng dụng như: ứng dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ vi sinh; ứng dụng các giải pháp sản xuất an toàn hữu cơ; ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm; ứng dụng túi thông minh tiết kiệm; ứng dụng năng lượng tái tạo, ứng dụng công nghệ thích ứng biến đổi khí hậu, ...

Bên cạnh đó, Sở cũng tham mưu quản lý tốt trình độ công nghệ các dự án đầu tư vào tỉnh, đảm bảo các dự án đạt mức trung bình tiên tiến trở lên, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng, phát triển xanh. Hiện tỉnh đã có 16 doanh nghiệp được chứng nhận Doanh nghiệp KH&CN, 58 nhãn hiệu tập thể, đang thực hiện Chỉ dẫn địa lý cho 3 sản phẩm nông nghiệp chủ lực của Long An là thanh long Châu Thành, chanh không hạt Bến Lức và khoai mỡ Bến Kè... Kết quả đánh giá chỉ số tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2015 - 2018 đạt mức 20,59%, đạt được mục tiêu của Chính phủ đề ra theo Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/04/2012. Trong thời gian tới, theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở KH&CN sẽ phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND thành phố Tân An và các sở ngành triển khai đề án Dịch vụ thành phố thông minh tại Tân An. Đây là bước đệm để triển khai xây dựng Tân An trở thành đô thị thông minh trong tương lai.

Sở cũng tích cực hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến như



**Ông Lê Quốc Dũng,
Giám đốc Sở KH&CN Long An**

Những năm qua, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Long An đã tích cực đổi mới, sáng tạo triển khai đồng bộ các giải pháp nghiên cứu, ứng dụng KH&CN trong tất cả các ngành, lĩnh vực sản xuất, đời sống. Qua đó, khẳng định vai trò, vị thế của hoạt động KH&CN trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

DUY ANH

5S, ISO, Kaizen đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia. Hàng năm tỉnh đều có doanh nghiệp đạt Giải vàng. Kết quả đánh giá chỉ số tăng năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) của tỉnh Long An giai đoạn 2015-2018 cũng tăng theo hướng tích cực, bình quân năm giai đoạn 2016 - 2018 tỷ lệ đóng góp của tăng TFP vào tăng GRDP đạt 43,05%. Áp dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, góp phần tăng năng suất, tỉnh cũng đã đưa vào sử dụng ISO điện tử; báo cáo điện tử; sổ tay VietGAP điện tử; túi thông minh; giám sát chất lượng từ xa; dự báo thời tiết, thiên tai tự động...

Cùng với kết quả trên, công tác quản lý nhà nước về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng tiếp tục được tăng cường. Sở thường xuyên tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra, ngăn ngừa, xử lý nghiêm gian lận thương mại, hàng kém chất lượng, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Ông Lê Quốc Dũng đánh giá: “Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh hiện vẫn gặp nhiều khó khăn. Một số quy định pháp luật về KH&CN còn chưa đầy đủ; các nguồn lực đầu tư cho KH&CN đã được quan tâm nhưng chưa nhiều; trình độ công nghệ của nhiều doanh nghiệp nhỏ chưa được đầu tư đổi mới... Tuy nhiên cùng với sự quan tâm của Bộ KH&CN, lãnh đạo tỉnh, thời gian tới, ngành KH&CN sẽ khắc phục những khó khăn, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, tạo sức bật cho sản xuất phát triển.”

Bên cạnh đó, để đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, ngành cũng sẽ tập trung thực hiện số hóa các dữ liệu quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin khai thác các dữ liệu số phục vụ các nhiệm vụ dự báo, định hướng tham mưu các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Hỗ trợ đổi mới công nghệ, tự động hóa các quy trình, thiết bị, ứng dụng AI dự báo sản lượng thanh long, các sản phẩm nông nghiệp chủ lực... giúp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm hàng hóa, ổn định thị trường và hội nhập quốc tế. ■

Sci-tech Leverages Production Development



In the past years, the Department of Planning and Investment of Long An province has actively adopted innovative solutions and researched scientific and technological applications in all economic sectors and aspects of life to assert the role and position of science and technology in the province's socioeconomic development.

DUY ANH

Mr. Le Quoc Dung, Director of Long An Department of Science and Technology, said, 2019 is a year of great success of science and technology. The Provincial People's Committee issued many plans, programs and schemes, and organized conferences on bringing scientific research into production and life; and scientific and technological breakthroughs in socioeconomic development. Research tasks followed practical requirements to increase productivity and improve product quality. The typical examples include probiotic and microorganism compost applications, organic production solutions, product traceability application, economical smart irrigation application, renewable energy application, and climate change adaptation technology.

Besides, the department advised managing administering the technological level in investment projects in the province to make sure that projects use average or advanced environment-friendly, agriculture-saving green technology. Currently, the province has 16 certified science and technology enterprises, 58 collective brands and geographical

indications for three key agricultural products of Long An: Chau Thanh dragon fruit, Ben Luc seedless lemon and Ben Ke yam. According to surveys, the index of technology and equipment innovation speed in Long An province-based enterprises reached 20.59% in the 2015 - 2018 period, meeting the Government's goal set forth in Decision 418/QĐ-TTg dated April 11, 2012.

In the coming time, under the direction of the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee, the Department of Science and Technology will work closely with the Department of Information and Communications, the Tan An City People's Committee and other departments to carry out the Smart City Service Project in Tan An. This is a stepping stone to build Tan An into a smart city in the future.

The department also actively supports small and medium-sized enterprises (SMEs) to apply advanced quality management systems such as 5S, ISO and Kaizen and assists businesses to join the National Quality Awards. Local enterprises won the Golden Award every year. The province's total factor productivity (TFP) in the period of 2015-2018 also increased positively. TFP growth contributes 43.05% to GRDP growth a year on average in 2016-2018. The province also applied Industry 4.0 achievements to increase productivity, used electronic ISO, electronic reports, electronic VietGAP manuals, intelligent irrigation, remote quality monitoring, weather forecast and automatic disaster alarming.

The province also imposed intensified management of technology, intellectual property, radiation safety and quality measurement standards. The department regularly carried out inspections and examinations to prevent and handle commercial frauds, poor-quality goods, fake goods, and intellectual property infringements.

Mr. Le Quoc Dung said, "Beside the achieved results, scientific and technological research and application in the province is still confronting many difficulties. Some regulations on science and technology are inadequate; investment resources for science and technology are not enough; and technology is not upgraded in small companies. Fortunately, along with the support of the Ministry of Science and Technology and provincial leaders, in the coming time, the science and technology sector will overcome difficulties to further apply science and technology to create momentums for production development."

In addition, to come up with Technology 4.0 requirements, the sector will focus on digitizing management data, applying information technology to mine digital data for forecast and policymaking. The support for technological innovation, equipment automation and AI application to forecast dragon fruit output and key agricultural products will help improve labor productivity, product quality, market stability and international integration. ■

Ứng dụng công nghệ cao, gia tăng giá trị nông sản

Ông có thể cho biết kết quả thực hiện các chỉ tiêu về phát triển ngành NN tỉnh thời gian qua?

Tự hào mà nói, thời gian qua dưới sự chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, ngành NN Long An tiếp tục có những đột phá, giữ vai trò “trụ đỡ”, góp phần duy trì đà tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Năm 2019, dù đối mặt nhiều khó khăn do biến đổi khí hậu cũng như dịch bệnh, ngành NN Long An vẫn tăng trưởng 2,64%. Trong đó sản lượng lúa đạt 2.769.000 tấn (riêng lúa chất lượng cao đạt 1.370.000 tấn, tăng 70.000 tấn so với năm 2018). Chuyển đổi cây trồng trên đất lúa cũng có những chuyển biến tích cực: Chanh đạt 156.000 tấn, tăng 19.000 tấn so với năm 2018; thanh long đạt 317.000 tấn, tăng 53.000 tấn; rau màu các loại đạt 222.000 tấn, tăng 11.000 tấn; thủy sản các loại cũng tăng 4.600 tấn so với năm 2018.

Công tác xây dựng Nông thôn mới (NTM) cũng đạt nhiều kết quả tốt, có 77 xã NTM, chiếm tới 46,4% số xã toàn tỉnh. Năm 2020 Long An sẽ phấn đấu đưa tổng số xã đạt chuẩn NTM lên thành 83.

Long An xác định ứng dụng công nghệ vào sản xuất để gia tăng giá trị nông sản. Vì vậy, công tác quản lý chất lượng, vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm được tập trung thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh đã xây dựng được 22 điểm bán nông sản an toàn và 17 chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn. Long An đã và đang triển khai mở rộng vùng trồng lúa đạt tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP. Toàn tỉnh có 369,5 ha lúa, 114,11 ha rau và 537,1 ha quả được chứng nhận. Ngoài ra trên địa bàn đã có 3 cơ sở chăn nuôi và 2 hộ nuôi thủy sản được chứng nhận VietGap; 9.897 ha thanh long, 3.362 ha dưa hấu, 190 ha chuỗi được cấp mã số vùng trồng; 120 cơ sở đóng gói hoa quả được cấp mã số...

Thành quả này được tạo dựng nhờ sự phối hợp có hiệu quả từ các sở, ban ngành và nông dân. Trong đó, khẳng định vai trò người lãnh đạo trong việc đánh giá tầm quan trọng của việc cơ cấu lại ngành NN; xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc; khơi dậy và huy động được các nguồn lực đầu tư của toàn xã hội. Vụ Đông Xuân 2019-2020, mặc dù tình trạng hạn mặn khác nghiệt nhưng với sự chủ động ứng phó của ngành NN Long An đã hạn chế rất nhiều thiệt hại. Long An luôn đề cao việc tổ chức sản xuất, hướng dẫn, chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào thực tế sản xuất. Nhiều mô hình, cách làm hay được nông, ngư dân ứng dụng thành công trong sản xuất. Điều này không chỉ nâng cao hiệu quả sản xuất, mà còn tạo ra những sản phẩm sạch, mang giá trị tích cực về xã hội và môi trường.

Trong bối cảnh nền công nghiệp 4.0, ngành nông nghiệp (NN) Long An đã không ngừng chú trọng ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất NN góp phần gia tăng giá trị cho nông sản thể mạnh của địa phương. Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn ông Nguyễn Thanh Truyền, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Long An. Mạnh Dũng thực hiện.

Để tiếp tục phát triển NN, đặc biệt về công tác chuyển giao công nghệ, giống nuôi, giống cây trồng, sản xuất tập trung... ngành đã có những giải pháp gì, thưa ông?

Thực tế mà nói, việc quy hoạch nông ngư nghiệp tỉnh vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định. Vì sớm nhận thức được điều này, ngành xác định sẽ rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực sản phẩm chủ lực cho phù hợp với thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, tập trung xây dựng vùng nguyên liệu tập trung. Nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân trong việc quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch. Tạo sự kết nối sản xuất NN với công nghiệp chế biến, xuất khẩu, đạt các tiêu chuẩn quốc tế phổ biến về an toàn thực phẩm.

Chú trọng vào hoạt động xây dựng vùng nguyên liệu cho các nhà máy chế biến ứng dụng công nghệ cao. Khuyến khích phát triển việc liên kết giữa hộ

nông dân với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức khoa học, hiệp hội ngành hàng để hỗ trợ kinh tế hộ phát triển theo hướng gia trại, trang trại, sản xuất hàng hóa lớn. Bên cạnh đó, để đảm bảo hoạt động hiệu quả, không thể bỏ sót công tác đầu tư hạ tầng, cơ sở sản xuất.

Thời gian qua, ngành luôn sẵn sàng lắng nghe, chia sẻ kinh nghiệm cho người dân. Cụ thể là thông qua những dự án thiết thực như tổ chức tập huấn, hướng dẫn bà con nông dân vùng dự án và lân cận tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương tạo ra những sản phẩm giá trị gia tăng, tăng thu nhập. Hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận nguồn vốn, để có cơ sở thực hiện mô hình. Hình thành nên tổ hợp tác, hợp tác xã - “kênh” đưa sản phẩm địa phương được tăng cao đến gần hơn với khách hàng. Vì vậy mà những nông sản thể mạnh như: lúa gạo chất lượng cao, gạo nàng thơm Chợ Đào, dưa hấu Long Trì, dưa Bến Lức, đậu phộng Đức Hòa, thanh long Tầm Vu Châu Thành... đã ngày càng được gia tăng giá trị.

Hoạt động hợp tác liên kết với các tổ chức, viện nghiên cứu NN trong nước và quốc tế thời gian qua được tỉnh thực hiện như thế nào?

Để từng bước cải tiến công nghệ đưa vào thực tiễn, ngành cũng đã phối hợp với một số tổ chức, viện nghiên cứu NN trong nước và quốc tế như Trung tâm CAFIS, Tổ chức WWF, Tổ chức FAO, Tổ chức GIZ... thực hiện nhiều dự án quan trọng, tạo điều kiện để cán bộ và người dân tham dự, hướng đến tạo nên những sản phẩm mang tính hiệu quả và bền vững.

Trân trọng cảm ơn ông!

Xây dựng hạ tầng đô thị theo hướng nhanh và bền vững

Phát triển hạ tầng đô thị là nhiệm vụ đã và đang được cả hệ thống chính trị tỉnh Long An đặc biệt quan tâm thực hiện, nhằm từng bước nâng cao chất lượng sống của người dân. Để phát triển hạ tầng đô thị theo hướng nhanh và bền vững, cần có giải pháp đột phá và nguồn lực tương xứng.

Nâng cao chất lượng đô thị

Những năm qua, công tác quy hoạch và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Long An đã có bước phát triển rõ rệt. Năm 2020 được dự báo rất nhiều khó khăn, nhưng ngành xây dựng vẫn quyết thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao như: Chương trình phát triển đô thị đến năm 2030; phối hợp với TP.Tân An triển khai thí điểm đô thị thông minh. Đẩy nhanh thực hiện tiến độ các quy hoạch xây dựng trọng điểm: Quy hoạch trục động lực kết nối Tiền Giang - Long An - TP.Hồ Chí Minh; quy hoạch phân khu xây dựng dọc hai bờ sông Vàm Cỏ Tây; quy hoạch chi tiết xây dựng khu liên hợp văn hóa thể dục thể thao tỉnh... Kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ phê duyệt các quy hoạch của dự án lớn, các dự án khu, cụm công nghiệp mới, các dự án khu dân cư, đô thị để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ...

Tham mưu giải pháp quản lý 20% quỹ đất dành phát triển nhà ở xã hội theo quy định hiện hành. Phối hợp với cơ quan liên quan kiểm soát thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, ổn định; tiếp tục thực hiện tái cơ cấu thị trường bất động sản gắn với thực hiện chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đặc biệt là nhà ở xã hội. Chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến và hướng dẫn thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản và các văn bản có liên quan đến lĩnh vực kinh doanh bất động sản. Tăng cường công tác quản lý xây dựng, chú trọng kiểm tra chất lượng, bảo trì công trình; nâng cao hiệu quả công tác thẩm định dự án, thẩm định thiết kế và dự toán, kiểm tra nghiệm thu...

Xây dựng cơ chế thu hút đầu tư hiệu quả

Theo ông Nguyễn Minh Hùng – Quyền Giám đốc Sở Xây dựng Long An, để triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình đầu tư xây dựng hạ tầng nhằm phát triển đô thị tỉnh Long An theo hướng hiện đại, bền vững, giải pháp quan trọng nhất là sử dụng đồng vốn đầu tư của Nhà nước và nguồn lực khác một cách hiệu quả. Theo đó, cần nghiên cứu, xây dựng kế

hoạch đầu tư phát triển trung, dài hạn, ưu tiên cho những công trình trọng điểm; có cơ chế phân cấp đầu tư và nâng cao năng lực quản lý đầu tư theo hướng người quyết định đầu tư phải cân đối khả năng bố trí vốn trước khi phê duyệt dự án, chịu trách nhiệm quyết định hình thức lựa chọn nhà thầu và chất lượng, hiệu quả của dự án. Có cơ chế thu hút mạnh các thành phần kinh tế, kể cả các nhà đầu tư nước ngoài và bảo đảm lợi ích thỏa đáng của nhà đầu tư. Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, huy động các nguồn lực vào phát triển hạ tầng, các quy định pháp luật về thu hồi đất, đền bù, giải phóng mặt bằng xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phân biệt rạch ròi giữa công trình phúc lợi với công trình kinh doanh để bảo đảm quyền lợi của người bị thu hồi đất.

Ông Hùng cũng cho biết: “Thời gian tới, Sở Xây dựng sẽ tập trung rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trong lĩnh vực này theo hướng cải cách thủ tục hành chính, tăng tính hấp dẫn của môi trường đầu tư để huy động nhiều hơn nữa các nguồn lực dành cho hạ tầng đô thị. Công tác quy hoạch, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cũng được coi là một trong những giải pháp đột phá. Đặc biệt là lập quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết bảo đảm chất lượng, làm cơ sở cho việc phát triển, mở rộng và nâng cấp đô thị; đồng thời giới thiệu địa điểm, thu hút đầu tư, cấp giấy phép và quản lý xây dựng theo quy hoạch.” Quy hoạch đô thị phải bảo đảm chất lượng, tầm nhìn và có cách tiếp cận, đi trước một bước theo hướng đô thị bền vững như đô thị xanh, đô thị sinh thái.

Ngành Xây dựng Long An cũng tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; vận hành có hiệu quả quy trình quản lý chất lượng các thủ tục hành chính. Tập trung hướng dẫn và giải quyết nhanh chóng các thủ tục, vướng mắc cho những dự án đã được cấp phép, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh. ■





NGÀNH CÔNG THƯƠNG LONG AN

Tiếp tục giữ vai trò chủ lực trong nền kinh tế



Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Long An lần thứ X (nhiệm kỳ 2015 - 2020), ngành Công Thương đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách quan trọng, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đề ra các giải pháp cụ thể, kịp thời tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Theo đó, giá trị sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, giai đoạn 2015-2020 ước tăng bình quân 16,1%/năm, góp phần quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò chủ chốt dẫn dắt mức tăng trưởng chung của toàn khu vực và toàn nền kinh tế, chiếm hơn 45% trong cơ cấu GRDP của tỉnh. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) duy trì tăng trưởng khá cao hàng năm. Công nghiệp chế biến luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu ngành công nghiệp của tỉnh (chiếm 98%). Hạ tầng công nghiệp tiếp tục phát triển theo hướng đồng bộ với 13/21 cụm công nghiệp (CCN) hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung hoàn chỉnh, chiếm 61,9%... Đối với lĩnh vực thương mại, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước tăng 16,4%/năm, các mặt hàng thiết yếu được cung ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân. Kim ngạch

xuất khẩu ước tăng 14,5% năm với các mặt hàng chính như gạo, thủy sản, may mặc, giày da...; kim ngạch nhập khẩu ước tăng 9,5%/năm, chủ yếu là máy móc, linh kiện, nguyên liệu phục vụ cho sản xuất. Đặt biệt, nguồn lực hạ tầng cung cấp điện ngày càng được cải thiện, đáp ứng cơ bản nhu cầu điện phục vụ ổn định sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ và điện sinh hoạt của nhân dân; đã thu hút 23 dự án điện năng lượng mặt trời, trong đó có 5 dự án đã đưa vào hoạt động với tổng công suất 239,6 MWp.

Để tiếp tục phát triển công nghiệp thương mại theo hướng hiệu quả, bền vững, trong thời gian tới, ngành Công Thương sẽ bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành và chương trình đột phá trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhất là rà soát điều chỉnh các quy hoạch ngành gắn với thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Giai đoạn 2021-2025, ngành Công Thương Long An đặt mục tiêu: Giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 13,5-14%/năm; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng bình quân 12,5 - 13%/năm; kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân 13 - 13,5%/năm; Phấn đấu 100% CCN đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định; đưa 20 CCN đã có chủ trương thành lập đi vào hoạt động (đảm bảo có đầy đủ pháp lý).■

Tập trung phát triển giao thông các vùng kinh

Long An là tỉnh nằm trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, lại có vị trí là “cửa ngõ” của Đồng bằng sông Cửu Long kết nối với TP.Hồ Chí Minh và miền Đông. Những năm qua, Long An luôn tập trung các nguồn lực đầu tư, phát triển hạ tầng giao thông để làm “cầu nối” giữa các tỉnh miền Tây với TP.Hồ Chí Minh và miền Đông, nhất là việc phát triển giao thông để tăng liên kết vùng, tạo động lực đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội.

Đến nay nhiều công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Long An đã được ngành Giao thông Vận tải (GTVT) tổ chức triển khai thực hiện cơ bản theo đúng tiến độ đề ra. Nhiều trục đường giao thông quan trọng có ý nghĩa liên kết vùng được hình thành gồm 3 công trình trọng điểm là tuyến đường ĐT.830 (Đoạn Đức Hòa - Cảng Tân Tập); Đường vành đai thành phố Tân An và cầu bắc qua sông Vàm Cỏ Tây; Trục động lực kết nối TP.Hồ Chí Minh - Long An - Tiền Giang. Chương trình huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển

át triển hạ ng kết nối h tế

công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh gồm 14 công trình nằm trên địa bàn các huyện Bến Lức, Đức Hòa, Cần Giuộc, Cần Đước được quy hoạch kết nối đồng bộ đến các khu, cụm công nghiệp; kết nối đến Cảng quốc tế Long An và kết nối với các tuyến giao thông của TP.Hồ Chí Minh. Đến nay, có 7/14 công trình hoàn thành, đưa vào sử dụng; 5/14 công trình đang triển khai thi công, còn lại 2/14 công trình đang thực hiện bước chuẩn bị đầu tư) cùng nhiều dự án quan trọng khác. Tính đến tháng 5/2020, tỉnh có 959 km đường tỉnh (tăng 265 km so với tháng 5/2015), có 335 cầu/21.552,43m (tăng 74 cầu/250 m so với tháng 5/2015).

Song song đó, hệ thống giao thông nông thôn được các địa phương trong tỉnh chú trọng xây dựng, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, thu hẹp khoảng cách giữa thành thị và nông thôn. Đặc biệt là chương trình cầu giao thông nông thôn do nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang vận động hỗ trợ đến tháng 5/2020 đã xây dựng được hơn 100 cầu tại các huyện vùng biên giới Tân Hưng, Vĩnh Hưng, Kiến Tường, Mộc Hóa, Thạnh Hóa và Đức Huệ. Chương trình có ý nghĩa rất lớn trong việc xóa bỏ cầu khỉ, tạo điều kiện đi lại của người dân được dễ dàng hơn, cũng như góp phần hoàn chỉnh chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Thời gian tới, ngành GTVT Long An bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh khắc phục khó khăn tập trung nỗ lực, quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực quản lý của ngành để ra năm 2020, nhất là việc chỉ đạo hoàn thành các công trình trọng điểm, công trình chào mừng Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XI. ■

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu hội nhập



Để sẵn sàng đáp ứng sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội cũng như gia tăng lợi thế cạnh tranh của địa phương trong quá trình hội nhập, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ - TB&XH) thực hiện nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

Long An có vị trí địa lý thuận lợi, là tỉnh vừa thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long vừa nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, là cửa ngõ từ TP.Hồ Chí Minh và miền Đông Nam bộ đi các tỉnh miền Tây Nam bộ và ngược lại; có biên giới, cửa khẩu, cảng sông ra biển. Trong những năm qua, tận dụng những thế mạnh, Long An đã bứt phá trở thành một trong những tỉnh phát triển khá ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Với quy mô dân số 1.696.145 người, mỗi năm tăng dân số bình quân khoảng 20.000 - 22.000 người, lực lượng lao động tham gia hoạt động kinh tế 929.148 người, chiếm tỷ lệ 54,77% dân số, Long An đang có lực lượng lao động dồi dào và ổn định phục vụ cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Về chất lượng,

tỷ lệ lao động qua đào tạo của tỉnh đạt 70,28%, qua đào tạo nghề đạt 51,4%. Trong quá trình làm việc, đa số người lao động phát huy trình độ chuyên môn, tay nghề, có ý thức kỷ luật, cần cù, sáng tạo, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài vào tỉnh Long An.

Nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động và hội nhập kinh tế quốc tế, thời gian tới, ngành LĐ - TB&XH cần tập trung vào một số giải pháp trọng tâm như: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về dạy nghề, học nghề. Ưu tiên các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nhất là tập trung đầu tư cho các trường có nghề trọng điểm cấp quốc gia, khu vực ASEAN và quốc tế. Thường xuyên tổ chức rà soát, cập nhật, đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của DN. Thực hiện chính sách xã hội hóa của tỉnh để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, DN đầu tư thành lập hoặc tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi cho các DN liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc tổ chức đào tạo nghề, nhận giáo viên, học sinh, sinh viên đến DN thực tập, tiếp cận công nghệ mới và gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo. ■

Xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế

Ông có thể chia sẻ những kết quả nổi bật về thu hút đầu tư trong lĩnh vực y tế?

Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, ngành Y tế Long An đã đẩy mạnh các hoạt động kêu gọi đầu tư các phòng khám y tế tư nhân trên địa bàn các khu cụm công nghiệp, thực hiện chăm sóc sức khỏe cho người dân. Hệ thống các phòng khám đa khoa tại khu, cụm công nghiệp góp phần tạo nên cơ sở hạ tầng hoàn thiện đồng bộ, giúp các doanh nghiệp nhà đầu tư thêm yên tâm. Từ địa phương gần như “trắng” các cơ sở y tế trong khu, cụm công nghiệp, đến nay, toàn tỉnh có 6 phòng khám đa khoa trong các khu cụm công nghiệp gồm: Phòng khám chuyên khoa nội tổng hợp khu công nghiệp Long Hậu; Phòng khám nội xướng hóa Công ty Giấy CHINGLUH Việt Nam; Phòng khám nội Công ty TNHH JIAHSIN; Phòng khám nội xướng giấy Công ty TNHH Giấy CHINGLUH Việt Nam; Phòng khám nội tổng hợp – Công ty cổ phần SX & TM SHIMMER; Phòng khám nội công ty TNHH Giấy FU-LUH.

Để ứng phó với dịch Covid-19, ngành Y tế Long An đã triển khai những giải pháp trọng tâm nào, thưa ông?

Ngay từ khi diễn biến dịch chưa ảnh hưởng nhiều đến Việt Nam, ngành Y tế Long An đã tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động chuyên môn phòng chống dịch đến các ngành, các cấp. Sở Y tế đã triển khai và chỉ đạo các hoạt động chuyên môn đảm bảo công tác dự phòng và điều trị. Thực hiện rà soát, chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, hóa chất, thuốc điều trị, thuốc kháng vi rút, vật tư y tế sẵn sàng phục vụ công tác giám sát, xử lý ổ dịch, xét nghiệm, cấp cứu điều trị bệnh nhân và vận chuyển bệnh nhân an toàn; xây dựng kế hoạch bổ sung và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt đáp ứng các tình huống dịch bệnh. Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND tỉnh; chủ động giám sát hỗ trợ các đơn vị trong tỉnh để tháo gỡ khó khăn thường xuyên và đột xuất.

Thành lập các đội cơ động, đội phản ứng nhanh để đáp ứng phòng chống dịch trong toàn tỉnh. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh tổ chức phân luồng người bệnh ngay từ cổng khi người bệnh đến đăng ký khám bệnh để khám bệnh hô hấp riêng, trong bệnh hô hấp rà soát và điều tra thêm yếu tố dịch tễ... Tổ chức tập huấn chuyên môn kịp thời theo hướng dẫn của Bộ Y tế về phác đồ chẩn đoán điều trị, theo dõi giám sát dịch, kiểm soát nhiễm khuẩn chống lây lan trong cơ sở khám chữa bệnh và trong công đồng... Tuyên truyền bằng nhiều hình thức: website của Sở Y tế, tờ

Xã hội hóa cơ sở y tế là một chủ trương mà ngành Y tế Long An chú trọng triển khai nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân trên địa bàn. **Bác sĩ Huỳnh Minh Phúc, Giám đốc Sở Y tế Long An** đã có cuộc trò chuyện với phóng viên Vietnam Business Forum xung quanh nội dung này. **Ngô San** thực hiện.

roi, tọa đàm, báo, đài...

Trang bị đầy đủ trang thiết bị, thuốc, hóa chất, vật tư y tế cho 4 bệnh viện hạng 2 của tỉnh (Bệnh viện Đa khoa Long An, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hậu Nghĩa, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cần Giuộc, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Đồng Tháp Mười) và Bệnh viện Dã chiến tỉnh, đảm bảo sẵn sàng tiếp nhận, điều trị bệnh nhân mắc Covid-19. Ngoài các chức năng theo quy định, các bệnh viện hạng 2 thực hiện thu dung và điều trị đối với bệnh nhân Covid-19. Riêng Bệnh viện Đa khoa Long An đã tổ chức xét nghiệm sàng lọc Covid-19.

Giám sát chặt chẽ các hành khách nhập cảnh từ quốc gia, vùng lãnh thổ đang có dịch bệnh. Tổ chức khám sàng lọc, cách ly tạm thời ngay tại cửa khẩu và chuyển về cơ sở y tế gần nhất để xử lý dịch theo quy định hiện hành. Thực hiện cách ly người có yếu tố nguy cơ nhằm phòng chống dịch bệnh là phương pháp hiệu quả nhất khi chưa có thuốc đặc trị và vaccin phòng bệnh. Tổ chức cách ly y tế tại nhà, xí nghiệp công ty, tập trung, bệnh viện theo quy định...

Ông đánh giá gì về chất lượng hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế của tỉnh những năm gần đây?

Long An là một trong những địa phương năng động nhất trong việc cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh. Ngành Y tế Long An đã đẩy mạnh cải cách hành chính trong hoạt động dịch vụ khám, chữa bệnh nâng cao hiệu quả điều trị, đem lại sự hài lòng cho người bệnh.

Những năm qua, ngành Y tế Long An đã triển khai phần mềm quản lý tập trung bệnh viện VNPT-HIS cho 2 bệnh viện tuyến tỉnh (Bệnh viện Đa khoa Long An, Bệnh viện Lao-BP, 6

bệnh viện tuyến huyện (Vĩnh Hưng, Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Châu Thành, Đức Huệ và Tân Trụ) và tất cả các trạm y tế xã. Phần mềm này đã giúp tin học hóa các thao tác khám chữa bệnh và hỗ trợ Bảo hiểm Xã hội (BHXH) Long An giám sát việc thanh toán bảo hiểm kịp thời do phần mềm được liên thông dữ liệu từ cấp xã đến cấp tỉnh. Triển khai kết nối các máy xét nghiệm với VNPT-HIS tại Trung tâm y tế (TTYT) huyện Mộc Hóa; triển khai các quy định của Thông tư 15/2018/TT-BYT và 18/2018/TT-BYT về áp dụng giá khám chữa bệnh BHYT cho các cơ sở y tế sử dụng VNPT-HIS;

Năm 2020, ngành tiếp tục phối hợp với VNPT Long An triển khai dịch vụ phần mềm quản lý khám chữa bệnh VNPT-HIS cho các cơ sở khám chữa bệnh gồm: TTYT Bến Lức, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, TTYT Thủ Thừa...

Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo theo dõi việc thực hiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam đảm bảo cho kết nối, liên thông dữ liệu khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin Giám định Bảo hiểm y tế phiên bản 2.0 của BHXH (<https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn>)

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, đem lại sự hài lòng cho người bệnh, thời gian tới ngành y tế tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, giảm thời gian chờ đợi của người bệnh

Trân trọng cảm ơn ông!

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử

G iám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Long An Nguyễn Bá Luân cho biết, công tác triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành đã được các sở ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Theo đó, các chỉ tiêu ứng dụng CNTT đạt và vượt chỉ tiêu đề ra như tỷ lệ cán bộ công chức viên chức các cấp được trang bị máy tính (đặc biệt là cấp xã), tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử, tỷ lệ văn bản điện tử ký số, tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính đúng hạn...

Về hạ tầng kỹ thuật, tỉnh đã cơ bản đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT ở giai đoạn hiện tại. Tất cả các đơn vị trực thuộc đều đã kết nối internet và mạng nội bộ, 97% cán bộ công chức các cấp được trang bị máy tính xử lý công việc. Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã triển khai đồng bộ từ tỉnh đến xã. Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh được nâng cấp đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin, đủ điều kiện để triển khai các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử trong thời gian tới.

Về ứng dụng CNTT, tỉnh đã triển khai đồng bộ nhiều phần mềm dùng chung, nổi bật là Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Thư điện tử, Một cửa điện tử, Cổng/Trang thông tin điện tử, cấp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ cho lãnh đạo UBND các cấp, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện. Các phần mềm được khai thác sử dụng tốt, phát huy hiệu quả (tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử đạt 94%, tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết đúng hạn đạt 99%, tỷ lệ sử dụng thư điện tử đạt 100%).

Bên cạnh đó, các ngành chủ động xây dựng và triển khai các ứng dụng chuyên ngành khác phục vụ cho tác nghiệp (Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, Quản lý bệnh viện, Quản lý thông tin kiểm định chất lượng giáo dục, ISO điện tử...). Đặc biệt, cuối năm 2019, tỉnh đã xây dựng được Bộ phần mềm nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), sắp tới tất cả phần mềm ứng dụng CNTT của tỉnh kết nối với các hệ thống, cơ sở dữ liệu quốc gia đều phải kết nối thông qua LGSP của tỉnh.



Ông Nguyễn Bá Luân,
Giám đốc Sở Thông tin và Truyền
thông Long An

Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg, ngày 30/1/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin (CNTT) giai đoạn 2016 - 2020, thời gian qua, UBND tỉnh Long An đã thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử.

DUY ANH

Ngoài ra, trong công tác cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), cổng dịch vụ công của tỉnh đảm bảo cung cấp 100% DVCTT mức độ 2, 828 DVCTT mức độ 3 (đạt 46%), 224 DVCTT mức độ 4 (đạt 12%). Các trung tâm hành chính công của tỉnh phối hợp với Bưu điện tỉnh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ qua mạng kết hợp với tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Theo ông Luân: “Việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp, cải cách hành chính, nâng cao chỉ số xếp hạng của tỉnh. Cụ thể, Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh từ vị trí thứ 4 (năm 2017) lên vị trí 3 (năm 2018), năm 2019 (xếp hạng thứ 8) vẫn thuộc nhóm Tốt; Chỉ số cải cách hành chính tỉnh (Par Index) từ hạng 12 (năm 2017) lên hạng 7 (năm 2018); chỉ số xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước từ hạng 37 (năm 2017) lên hạng 28 (năm 2018); chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin – truyền thông (ICT-INDEX) tăng đều qua các năm...”

Để đẩy mạnh ứng dụng CNTT, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử, Sở cũng sẽ tham mưu UBND tỉnh một số nhiệm vụ trọng tâm như: Đầu tư nâng cấp Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh đạt chuẩn theo quy định, triển khai đồng bộ giải pháp hạ tầng mạng WAN nội tỉnh; tập trung xây dựng kho dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu, ứng dụng chuyên ngành đảm bảo liên thông, kết nối. Song song đó, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ về CNTT giỏi để triển khai tốt các nhiệm vụ ứng dụng CNTT tại từng sở ngành, địa phương. Tăng cường vốn đầu tư, nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách kết hợp với thuê hạ tầng CNTT từ các doanh nghiệp trong xây dựng Chính phủ điện tử, chiến lược chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh, góp phần đưa Long An phát triển bền vững, vững vàng hội nhập trong bối cảnh thời đại 4.0.■

Đẩy mạnh xúc tiến, liên kết phát triển du lịch

Long An đã có nhiều cơ chế chính sách nhằm khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đồng thời đẩy mạnh liên kết vùng để phát triển du lịch.

PHƯỚC VŨ

Long An là địa phương có tiềm năng tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng, hội tụ nhiều yếu tố quan trọng để hình thành các loại hình, sản phẩm du lịch thể mạnh, đặc biệt là loại hình du lịch sinh thái, du lịch vui chơi giải trí và du lịch lịch sử - văn hóa. Nhiều khu du lịch của tỉnh được đầu tư tôn tạo hòa vào mạng lưới các khu, điểm du lịch, các di tích lịch sử và công trình văn hóa đã có như: Khu văn hóa đa năng ngoài công lập Làng nổi Tân Lập, Khu văn hóa đa năng ngoài công lập Láng Sen, Trung tâm Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển được liệu Đồng Tháp Mười...

Theo ông Nguyễn Anh Dũng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VH, TT & DL) Long An, việc chú trọng, ưu tiên phát triển du lịch văn hóa - lịch sử, du lịch sinh thái luôn được tỉnh quan tâm và xem là hướng đi đúng đắn cho phát triển du lịch của địa phương. Theo đó, Sở tăng cường công tác quản lý quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030. Các sở, ngành chức năng khi xây dựng quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực cần tính đến các yếu tố hỗ trợ phát triển du lịch.

Về công tác đầu tư phát triển du lịch, UBND tỉnh tập trung vốn ngân sách đầu tư đồng bộ có trọng tâm, trọng điểm để kích thích xã hội hóa đầu tư du lịch. Trước mắt ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh; thực hiện xã hội hóa đầu tư phát triển du lịch, kêu gọi hợp tác đầu tư các hạng mục phục vụ phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa kết hợp phát triển du lịch.

Long An cũng đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư, giới thiệu hình ảnh, thông tin sản phẩm du lịch, thể mạnh của tỉnh đến với du khách trong và ngoài nước qua việc triển khai "Cổng thông tin và Ứng dụng du lịch thông minh trên di động tỉnh Long An" và trên các báo, Đài Phát thanh và Truyền hình trong và ngoài tỉnh. Tỉnh cũng tích cực tham gia các lễ hội, hội chợ, sự kiện du lịch trong và ngoài tỉnh.

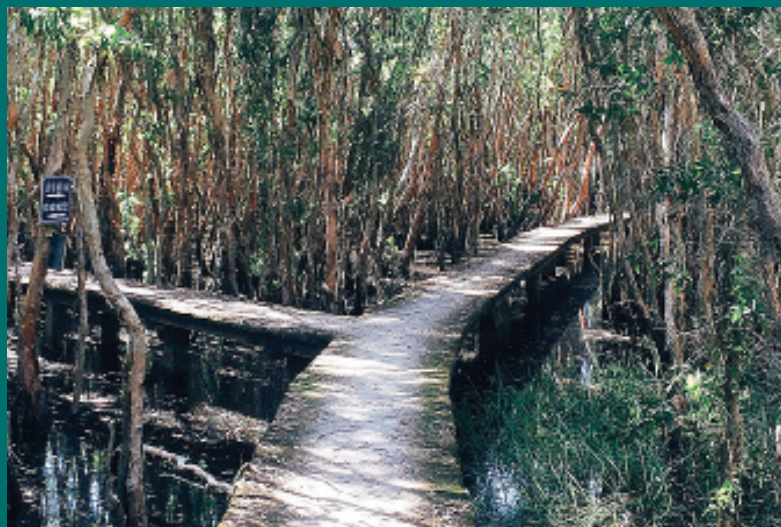
Bên cạnh việc đầu tư và quảng bá phát triển du lịch, Long An cũng đẩy mạnh liên kết, hợp tác về du lịch: Mở rộng, tăng cường hợp tác liên kết phát triển du lịch với các địa phương trên cả nước, các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long trong phát triển du lịch tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS) và với TP.Hồ Chí Minh. Trong năm 2020, Sở VH, TT & DL tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch liên kết xây dựng các sản phẩm du lịch ở các khu, điểm du lịch và xây dựng tour, tuyến đi vào khai thác du lịch với các công ty du lịch lớn như Saigontourist, Vietravel, Lửa Việt, Công ty Du lịch Việt Cam Lào...

Ông Nguyễn Anh Dũng cho biết, nhằm đưa du lịch Long An trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh và là điểm đến du lịch vệ tinh hàng đầu của TP.Hồ Chí Minh ở Đồng bằng sông Cửu Long, tỉnh đã có một số cơ chế chính sách nhằm thực hiện xã hội hóa phát triển du lịch, khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư tham gia hoạt động kinh doanh du lịch. Tỉnh đã hoàn chỉnh cơ chế quản lý đầu tư, tạo môi trường thông thoáng về đầu tư phát triển du lịch; tạo sự bình đẳng giữa đầu tư trong nước và nước ngoài, giữa tư nhân với Nhà nước; mở rộng các hình thức thu hút đầu tư cả trong và ngoài nước như các hình thức BOT, BTO, BT.

Công tác cải cách hành chính tại Sở VH, TT & DL ngày càng được tăng cường, việc giải quyết TTHC luôn theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân. Hiện nay, bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở gồm 127 thủ tục đã đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, 3 và 4 (trong đó: 29 thủ tục mức độ 3; 17 thủ tục mức độ 4). Trong năm 2019, Sở VH, TT & DL tiếp nhận và giải quyết 945 hồ sơ của tổ chức và cá nhân, trong đó có 837 hồ sơ giải quyết trước hạn, 108 hồ sơ giải quyết đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn; tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn đạt 100%.

Chú trọng thu hút nhiều nhà đầu tư tiềm năng, ngành kinh tế du lịch của Long An đang kỳ vọng vào sự tăng trưởng vượt bậc trong tương lai không xa. ■

*Năm 2020
ngành du
lịch Long
An đặt mục
tiêu ước
đón khoảng
2.000.000
lượt khách,
trong đó có
35.000 lượt
khách quốc
tế; doanh
thu ước đạt
1.000
tỷ đồng.*



Khu du lịch sinh thái làng nổi Tân Lập, tỉnh Long An nổi tiếng bởi con đường xuyên rừng tràm độc đáo

HUYỆN CẦN ĐƯỚC

Phát huy lợi thế sẵn sàng thu hút đầu tư



Cần Đước nằm phía Đông Nam tỉnh Long An, là một trong những huyện trọng điểm kinh tế của tỉnh, cách TP.Hồ Chí Minh 31km và cách trung tâm TP.Tân An 30km. Lợi thế đầu tiên là hệ thống giao thông thuận lợi cả về đường bộ (gồm QL50, các tuyến đường tỉnh 830, 835, 833B, 826, 826B,...) lẫn đường thủy (qua kênh nước mặn, sông Vàm Vò, cửa Soài Rạp và sông Nhà bè) tạo điều kiện thuận lợi giao lưu kinh tế với các huyện và các tỉnh, đồng thời đóng vai trò rất quan trọng trong việc kết nối vùng (TP.Hồ Chí Minh, Đồng Nam Bộ, Đồng bằng Sông Cửu Long). Các tuyến đường quy hoạch như đường động lực TP.Hồ Chí Minh - Long An - Tiền Giang, đường vành đai IV tạo liên kết vùng và cơ hội phát triển của các nhà đầu tư.

Ngoài ra, Cần Đước hiện có 4 khu công nghiệp (KCN), trong đó có 2 KCN đang hoạt động là KCN Cầu Tràm, KCN Thuận Đạo mở rộng tại xã Long Định, KCN và Cầu cảng Phước Đông đang tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng sẵn sàng tiếp các nhà đầu tư; KCN Phúc Long mở rộng tại xã Long Định - Phước Vân đang thực hiện các thủ tục đầu tư. Cùng với đó, trên địa bàn huyện có 7 cụm công nghiệp (CCN) hoàn thành giải phóng mặt bằng, hạ tầng và tiếp nhận nhà đầu tư thứ cấp vào hoạt động, 2 CCN đang trong quá trình triển khai và 8 CCN đang trình Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển mục đích sử dụng đất lúa là những điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp, dự án đầu tư vào địa bàn.

Ông Phan Văn Tường, Phó Chủ tịch UBND huyện Cần Đước cho biết: “Phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, những năm qua, vượt qua thách thức, Cần Đước đã đạt được những kết quả tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao đời sống nhân dân, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội”.

Với vị trí, điều kiện tự nhiên khá thuận lợi, cùng với sự phát triển và đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, giao thông, Cần Đước hội tụ nhiều lợi thế phát triển kinh tế, là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư.

Nếu như năm 2015, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt mức 13,36% thì đến năm 2019 đã tăng lên mức cao 18,38%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: Nông - lâm - thủy sản chiếm 7,31%; công nghiệp - xây dựng chiếm 79,18%; thương mại - dịch vụ chiếm 13,51%. Các hoạt động văn hóa - xã hội được quan tâm và có nhiều tiến bộ, chất lượng giáo dục không ngừng được cải thiện; các chương trình y tế quốc gia được quan tâm thực hiện tốt, nhất là tuyến cơ sở; công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần các gia đình chính sách, người có công được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện tốt,... nhờ vậy mà chất lượng đời sống nhân dân trên địa bàn từng bước được nâng cao.

Bên cạnh đó, huyện Cần Đước chú trọng công tác cải cách hành chính (CCHC), cải thiện môi trường kinh doanh, nhằm tăng cường thu hút mạnh mẽ nguồn vốn đầu tư. Quan tâm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận các nguồn vốn, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, đào tạo nghề cho lao động, đổi mới công nghệ... Đặc biệt, huyện bám sát bộ chỉ số đánh giá CCHC trên địa bàn tỉnh có quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và một số nhiệm vụ trọng tâm gắn với trách nhiệm của các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn bảo đảm CCHC được thực hiện quyết liệt, hiệu quả hơn. Mọi thủ tục, hồ sơ hành chính đều được hướng dẫn cụ thể, hồ sơ giải quyết nhanh chóng, cán bộ chuyên môn tận tình, giải quyết hồ sơ bằng ứng dụng CNTT, giảm chi phí đi lại, thời gian, tránh phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Quy trình giải quyết đã nhận được sự hài lòng cao của công dân, tổ chức thông qua khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với cơ quan nhà nước đạt tỷ lệ trên 96%; trên lĩnh vực y tế là 98%; trên lĩnh vực giáo dục là 95,5%.

Thời gian tới, với việc sở hữu nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế, Cần Đước xác định tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng công nghệ cao; tăng cường đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, sản xuất công nghiệp, xây dựng và thương mại dịch vụ, tạo bước đột phá thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị. Đẩy mạnh kêu gọi, thu hút đầu tư và ưu tiên các doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm đầu tư vào những dự án lớn, công nghệ hiện đại, sử dụng lao động... Cải cách bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Tăng cường huy động mọi nguồn lực xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị và nông thôn mới; phát triển các lĩnh vực văn hóa xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh xứng đáng là huyện trọng điểm kinh tế, huyện điểm điển hình về văn hóa của tỉnh, tiến tới xây dựng thành công huyện nông thôn mới. ■



CÁC KHU KINH TẾ - KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH LONG AN

Động lực thúc đẩy kinh tế địa phương

Sau hơn 22 năm xây dựng và phát triển (1997-2019) các khu công nghiệp, khu kinh tế (KCN, KKT) tỉnh Long An đã và đang là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương với tốc độ tăng trưởng khu vực công nghiệp - xây dựng ước đạt 14,8%.

MINH XUÂN

Phát huy lợi thế

Mặc dù so với sự phát triển lâu đời tại Bình Dương, Đồng Nai thì tỉnh Long An chỉ mới bắt đầu nổi lên như một điểm mới để đầu tư; tuy nhiên, những kết quả thu hút đầu tư cũng như sự phát triển của doanh nghiệp thời gian qua đã phần nào phản ánh sức thu hút đầu tư mạnh mẽ vào địa phương này.

Nhờ có thế mạnh về nhà xưởng xây sẵn, thời gian qua các khu công nghiệp đã thu hút số lượng lớn nhà đầu tư sản xuất công nghiệp hỗ trợ đến từ các quốc gia như Nhật Bản, Hàn Quốc... là những quốc gia có nền sản xuất kỹ thuật cao. Đây là tiềm năng và là cơ sở để các doanh nghiệp có quy mô lớn đến tìm hiểu Long An để đầu tư tận dụng nguồn sản phẩm hỗ trợ đa dạng được sản xuất tại khu vực này.

Theo số liệu của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Long An, đến nay, toàn tỉnh Long An đã hình thành được 31 khu công nghiệp với tổng diện tích 11.391,07 ha, trong đó có 2 khu công nghiệp do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài làm chủ đầu tư, 24 khu công nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư với diện tích 8.450,34 ha, tổng vốn đầu tư 13 triệu USD và 42.356,99 tỷ đồng. Tỉnh còn có 1 Khu Kinh tế của khẩu Long An có tổng diện tích tự nhiên là 13.080 ha đang từng bước được đầu tư phát triển; Khu công nghiệp của khẩu Bình Hiệp đã có nhà đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh, hiện đã lấp đầy 13% diện tích đất công nghiệp và

là điểm đầu tư mới tiềm năng được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm.

Tính đến tháng 12/2019, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 1.548 dự án, trong đó có 755 dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) với tổng vốn đầu tư đạt 4.213,42 triệu USD và 793 dự án đầu tư trong nước (TN) với tổng vốn đầu tư đạt 86.705,81 tỷ đồng. Cũng trong năm 2019, tình hình sản xuất kinh doanh tại các KCN Long An đạt những kết quả đáng khích lệ: Kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp FDI và TN đạt 1.458 triệu USD, tăng 11,72% so với cùng kỳ; trong đó khu vực FDI đạt 1.267 triệu USD, tăng 16,96% so với cùng kỳ năm 2018 và đóng góp 86,91% vào tổng kim ngạch xuất khẩu của cả khu vực FDI và TN. Doanh thu năm 2019 khu vực FDI đạt 1.872 triệu USD, tăng 3,63% so với cùng kỳ năm 2018; khu vực TN đạt 24.050 tỷ đồng, tăng 1,78% so với cùng kỳ năm 2018; về nộp ngân sách nhà nước: khu vực FDI đạt 53,15 triệu USD, khu vực TN đạt 1.011 tỷ đồng.

Theo ông Nguyễn Thành Thanh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Long An, việc quy hoạch, đầu tư phát triển các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh có vai trò quan trọng trong việc đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp nói riêng và tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh nói chung, từ đó làm chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, góp phần vào công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa của tỉnh. Các KCN, KKT đã tạo ra

Motivation to Promote the Local Economy

For more than 22 years of construction and development (1997-2019), industrial parks and economic zones (IP, EZ) in Long An province have been a driving force to promote local economic development with the growth of industry – construction sector estimated at 14.8%.

MINH XUAN

Promoting the advantage

Compared to the long-term development in Binh Duong and Dong Nai, Long An province has just started to emerge as a new investment destination; however, the results of investment attraction as well as the recent development of enterprises have partly reflected the strong investment attraction in this locality.

Thanks to the strength of ready-built factories, in recent years, its IPs have attracted a large number of investors and manufacturers in supporting industry from various countries such as Japan and South Korea, which have advanced production. This is a potential and

a basis for large-scale businesses to come to Long An to invest in making use of the diverse support products manufactured in this area.

According to the data of Long An Economic Zone Authority, up to now, Long An province has formed 31 IPs with a total area of 11,391.07 ha, of which there are 2 IPs invested by enterprises having foreign capital, 24 IPs have been granted investment certificates with an area of 8,450.34 ha, a total investment of US\$ 13 million USD and VND 42,356.99 billion. The province also has 1 Long An Border Gate Economic Zone with a total natural area of 13,080 ha gradually invested in development; Binh Hiep Border Gate Industrial Park



các quỹ đất có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ như giao thông, điện, cấp thoát nước, xử lý môi trường... giúp các doanh nghiệp chủ động bố trí các nhà máy, xí nghiệp theo quy hoạch phát triển và bảo vệ môi trường, khắc phục tình trạng phát triển nhỏ lẻ, manh mún và khó khăn về cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

Sự hình thành và phát triển các KCN, KKT sẽ tạo thêm nhiều việc làm mới cho người dân ở địa phương, giải quyết được lượng lớn việc làm cho lực lượng lao động và hỗ trợ giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội trong tỉnh.

Sẵn sàng đồng hành cùng các nhà đầu tư

Với trách nhiệm chính trong công tác quản lý các KKC, KKT, Ban Quản lý quán triệt và thực hiện tốt phương châm sẵn sàng phục vụ, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp; luôn tôn trọng, cầu thị lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp.

Theo đó, Ban Quản lý thường xuyên, chủ động phối hợp cùng với các sở, ngành, địa phương, kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp an tâm hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường xúc tiến đầu tư tại chỗ bằng những hành động cụ thể như: Tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục về đầu tư, xây dựng, đúng, nhanh chóng, sớm hơn thời gian quy định để giúp giảm thời gian chi phí cho doanh nghiệp.

Nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận thông tin chi tiết các dự án và môi trường đầu tư của tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế đã xây dựng Cổng thông tin xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế tại website <http://ipinvietnam.vn> với 5 ngôn ngữ tiếng Anh, Nhật, Hàn, Việt và ngôn ngữ tiếng Hoa được bổ sung vào năm 2019. Website luôn thu hút được sự quan tâm truy cập tìm kiếm thông tin của người dùng trên nhiều quốc gia trên thế giới.

Bên cạnh đó, thông qua các hình thức đối thoại với doanh nghiệp, Ban Quản lý muốn truyền tải hình ảnh thân thiện, gần gũi và sự nhiệt tình hỗ trợ của tỉnh đối với nhà đầu tư, giúp doanh nghiệp cảm nhận được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh đối với cộng đồng doanh nghiệp đã và đang đầu tư tại Long An.

Theo ông Nguyễn Thành Thanh, tỉnh chủ trương tiếp tục triển khai việc giảm thời gian thực hiện các TTHC về đầu tư, môi trường, xây dựng, lao động... so với thời gian theo pháp luật quy định. Đặc biệt, đối với thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, việc cắt giảm thời gian thực hiện TTHC... được xem là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong hoạt động quản lý nhà nước của đơn vị với mong muốn tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp triển khai dự án, đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh. ■

☞ already has investors in production and business activities, has now filled 13% of industrial land and is a potential new investment destination that is interested by many domestic and foreign investors.

As of December 2019, the IPs in the province attracted 1,548 projects, including 755 foreign-invested projects (FDI) with a total investment capital of US\$ 4,213.42 million and 793 domestic investment projects with a total investment capital of VND 86,705.81 billion. Also in 2019, the production and business situation in Long An Industrial Parks achieved encouraging results: Export turnover of FDI and domestic enterprises reached US\$ 1,458 million, up 11.72% over the same period; in which the FDI sector reached US\$ 1,267 million, up 16.96% over the same period in 2018 and contributed 86.91% to the total export turnover of both the FDI and domestic sectors. The revenue in 2019 of the FDI sector reached US\$ 1,872 million, up 3.63% over the same period in 2018; the domestic sector's revenue reached VND 24,050 billion, an increase of 1.78% compared to the same period in 2018; and payments to State budget included US\$ 53.15 million of the FDI sector and VND 1,011 billion of the domestic sector.

According to Mr. Nguyen Thanh Thanh, Head of Long An Economic Zone Authority, the planning and investment for development of IPs and EZs in the province plays an important role in speeding up industrial development in particular and the province's overall economic growth in general, thereby shifting the economic structure towards increasing industrial density, contributing to the province's industrialization and modernization. IPs and EZs have created land funds with synchronous technical infrastructure such as transportation, electricity, water supply and drainage, and environmental treatment, helping businesses to proactively arrange factories and workshops according to the development plan and environment protection,

overcoming the situation of small and scattered development and difficulties in technical infrastructure.

The establishment and development of IPs and EZs will create more new jobs for local people, create a large number of jobs for the labor force and support the settlement of socio-economic issues in the province.

Ready to accompany investors

With the main responsibility in managing EZs and IPs, the Authority thoroughly understands and implements the guideline of willingness to serve, always accompanying enterprises; always respecting, ready to listen to the opinions of businesses.

Accordingly, the Authority regularly and actively cooperates with departments, sectors and localities in timely solving difficulties and problems for enterprises, helping enterprises feel secure in production and business activities. It has strengthened investment promotion on the spot with specific actions such as: Creating all favorable conditions for enterprises to implement administrative procedures; solving procedures on investment and construction correctly, quickly, earlier than the prescribed time to save time and costs for businesses.

In order to create favorable conditions for enterprises to access details of projects and investment environment of the province, the Economic Zone Authority has built a Portal to promote investment in IPs and EZs on website <http://ipinvietnam.vn> with 5 languages English, Japanese, Korean, Vietnamese and Chinese added in 2019. The website has always attracted the attention of users on many countries in the world to access and search information.

Besides, through the form of dialogue with businesses, the Authority wants to convey the friendly, close image and the enthusiasm of the province to investors, helping businesses recognize the provincial leaders' interest on the business community that has been investing in Long An.

According to Mr. Nguyen Thanh Thanh, the province advocates continuing to reduce the time to implement administrative procedures on investment, environment, construction and labor compared to the time prescribed by law. Especially, for the procedure of granting Investment Registration Certificate, the reduction of implementation time for administrative procedure is considered as a key and regular task in the state management activities of the unit with the desire to create favorable conditions for enterprises to implement the project, contributing to the overall development of the province. ■



KHU CÔNG NGHIỆP ĐỨC HÒA III

ĐÓN ĐẦU LÀN SÓNG ĐẦU TƯ MỚI



Khu công nghiệp (KCN) Đức Hòa III – Slico là KCN lớn thứ 3 trong cụm 13 KCN của Đức Hòa, kỳ vọng mang đến nhiều dấu ấn với sự phát triển của Minh Đức cũng như sự phát triển tỉnh Long An. Một vài chia sẻ về việc đầu tư dự án và cam kết của Minh Đức về tiến độ triển khai?

KCN Đức Hòa III – Slico có tổng diện tích 195,79 ha, là KCN lớn thứ 3 trong 13 KCN thành phần thuộc KCN Đức Hòa III, thuộc xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bên cạnh lợi thế nằm ở một trong 4 huyện được quy hoạch ưu tiên phát triển công nghiệp của tỉnh Long An thì KCN Đức Hòa III – Slico còn nằm giáp ranh với Khu đô thị Tây Bắc Củ Chi. Đây chính là những lợi thế vô cùng lớn để phát triển công nghiệp và thu hút các nhà đầu tư.

Dự án KCN Đức Hòa III – Slico đã khởi công ngày 15/05/2020. Hiện tại, chúng tôi tiếp tục triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng toàn khu theo kế hoạch, đặc biệt hoàn thành công trình quan trọng nhất – nhà máy xử lý nước thải – vào cuối năm 2020 để có thể bắt đầu đầu cho thuê lại hạ tầng từ đầu năm 2021.

Dịch Covid – 19 đang tác động sâu sắc tới mọi thành phần kinh tế, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Minh Đức Long An (Minh Đức – LA) lựa chọn cách đẩy mạnh đầu tư khi mà cả nền kinh tế dường như đang “đóng băng”. Sự kiện khởi công dự án Khu công nghiệp Đức Hòa III – Slico vào ngày 15/5/2020 cho thấy sự tự tin về năng lực cũng như chuẩn bị tốt nhất của Minh Đức LA cho việc “đón Đại Bàng”. Nhân dịp này, phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với ông Dương Ngọc Hòa, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Minh Đức LA.

Từ thực tế đầu tư của doanh nghiệp và nhìn nhận chung về thực trạng phát triển KCN tại Việt Nam hiện nay, ông có ý kiến gì để thu hút, phát triển các khu công nghiệp, kinh tế đạt hiệu quả cao?

Phát triển KCN tại Việt Nam góp phần đổi mới môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam, đóng góp tích cực vào thành tựu phát triển kinh tế xã hội chung của đất nước, tăng trưởng GDP, thu nhập bình quân đầu người, thu hút đầu tư và phát triển sản xuất công nghiệp, giải quyết việc làm. Tuy nhiên, về cơ bản, các KCN vẫn đang phát triển theo chiều rộng, thu hút đa ngành, đa lĩnh vực và vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Chưa đổi mới mô hình phát triển của KCN, thiếu các mô hình KCN chuyên sâu, hình thành các cụm sản xuất có quy mô trong KCN; Tính liên kết giữa các KCN còn yếu, nhất là phát triển chuỗi sản xuất hàng hóa, logistic, chưa có tính liên kết vùng và tham gia chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu; Việc ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong KCN chưa cao. Các dự án đầu tư vào KCN có trình độ công nghệ ở mức trung bình là chủ yếu; Công tác phát triển hạ tầng xã hội và đời sống người lao động trong KCN còn gặp nhiều khó khăn cũng như công tác bảo vệ môi trường vẫn có các hiện tượng vi phạm về môi trường như các phương tiện thông tin đại chúng đã đưa tin.

Từ thực tế đó, chúng tôi đề xuất một số giải pháp để thu hút, phát triển các KCN như sau: Một là, hỗ trợ cho các doanh nghiệp có tiềm lực phát triển các KCN đô thị dịch vụ theo Nghị định 82/2018/NĐ-CP. Việc phát triển các Khu đô thị dịch vụ, tạo môi trường an sinh xã hội tốt sẽ giải quyết bài toán về nhân lực cho các nhà đầu tư, tạo động lực thu hút những ngành công nghiệp yêu cầu nhân lực chất lượng cao, những ngành công nghiệp có tính chất phát triển bền vững; Hai là, Quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp rõ ràng, có trọng điểm, tạo được sự liên kết giữa các KCN, các vùng kinh tế. Ưu tiên phát triển công nghiệp phụ trợ, tập trung để



DUC HOA III INDUSTRIAL PARK

Prepared to Catch New Investment Wave

As the COVID-19 pandemic is causing an intensive effect on all economic sectors, Minh Duc Long An Investment and Development Joint Stock Company (Minh Duc - LA) has chosen to accelerate investment while the economy seemed to be “frozen”. The kickoff ceremony of Duc Hoa III - Slico Industrial Park on May 15, 2020 showed confidence about Minh Duc - LA's capacity and preparation to catch the “Eagle”. Vietnam Business Forum's correspondent has an interview with Mr. **Duong Ngoc Hao**, Chairman of the Board of Directors of Minh Duc Long An Investment and Development Joint Stock Company.

Duc Hoa III - Slico Industrial Park (IP) is the third largest IP among 13 IPs invested by Duc Hoa and is expected to have significant imprint on the development of Minh Duc and the development of Long An province as well. Can you tell us about the project investment and Minh Duc's commitment to construction progress?

Duc Hoa III - Slico Industrial Park, covering a total area of 195.79 ha in Duc Lap Ha commune, Duc Hoa district, Long An province, is the third largest industrial park in 13 component industrial parks of Duc Hoa III Industrial Park. In addition to the advantage that it lies in one of four districts planned for prioritized industrial development in Long An province, Duc Hoa III - Slico Industrial Park is also adjacent to the Tay Bac Cu Chi Urban Area. These are huge advantages

for industrial development and investor attraction.

Duc Hoa III - Slico Industrial Park was kicked off on May 15, 2020. Currently, we are building the infrastructure as planned, especially completing the most important project - the wastewater treatment plant - by the end of 2020 to start subleasing infrastructure in early 2021.

From your company's actual investment and the current development of industrial parks in Vietnam, do you have any ideas to attract investors and develop industrial and economic zones effectively?

Developing industrial zones in Vietnam helps renovate Vietnam's business investment environment and boost the country's overall socioeconomic development, GDP growth,

☞ thu hút các nhà đầu tư lớn, có tiềm lực mạnh; Ba là, tạo cơ chế chính sách thu hút đầu tư các ngành có hàm lượng kỹ thuật cao. Bên cạnh đó, nâng cao năng lực đội ngũ lao động để đáp ứng nhu cầu của phát triển công nghiệp; Bốn là, phát triển công nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và xây dựng hạ tầng xã hội để hài hòa sự phát triển bên trong và bên ngoài KCN. Việc phát triển các hạ tầng giao thông kết nối đến các cảng biển cần được tập trung quan tâm hơn, để tạo động lực thu hút đầu tư.

Đánh giá của ông về chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An những năm gần đây? Theo ông, để Long An tiếp tục thu hút nguồn lực đầu tư vào tỉnh mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa, chính quyền cần có các giải pháp cụ thể nào và doanh nghiệp cần đồng hành ra sao?

Công tác cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Trong đó, công tác chỉ đạo điều hành trong thực hiện nhiệm vụ CCHC tiếp tục được đẩy

mạnh, vai trò trách nhiệm người đứng đầu được nâng lên; kỷ cương hành chính từng bước được tăng cường.

Thủ tục hành chính tiếp tục được rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Để tăng cường thu hút nguồn lực đầu tư vào tỉnh mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa thì tỉnh cần tiếp tục công tác cải cách hành chính quyết liệt hơn. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đặc biệt là đường giao thông và cảng biển để tận dụng tối đa vị trí là cửa ngõ kết nối 2 vùng kinh tế trọng điểm của cả nước (Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và Vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long).

Về phía doanh nghiệp, phát triển bền vững phải là mục tiêu hàng đầu của các doanh nghiệp. Bên cạnh các hoạt động đầu tư thúc đẩy kinh doanh, chúng tôi luôn chú trọng đến việc cân bằng yếu tố xã hội, kinh tế, môi trường và không ngừng tạo ra các giá trị thiết thực cho cộng đồng.

Trân trọng cảm ơn ông!



per capita income, investment attraction industrial production development and employment. However, basically, the IP development is still extensive and multi-sector. It has exposed certain limitations like lacking specialized IPs to form sizeable production clusters inside an IP; lacking interconnectivity of IPs to develop commodity production and logistics chains, lacking regional connectivity and participation in global manufacturing value chains; and lacking technological applications and innovations in IPs. Most projects in IPs have an average technological level. Developing social infrastructure and livelihoods for IP workers still faces a lot of difficulties, while environmental violations still occur as the mass media reported.

Thus, we proposed some solutions to attract investment flows and develop industrial parks as follows: (1) supporting potential enterprises to develop serviced urban industrial zones under Decree 82/2018/ND-CP. The development of serviced urban areas and creation of a good social security environment will solve personnel matters for investors, create motivations to attract industries that employ high-quality human resources and sustainable industries; (2) clearly planning sector development and linking IPs and economic regions; prioritizing the development of ancillary industries, attracting large and potential investors; (3) creating mechanisms and policies to attract industries with high technical content; improving the workforce capacity to meet industrial development needs; (4) industrial development goes hand in hand with environmental protection and social infrastructure construction to harmonize the development inside and outside the industrial zones. The development of

transport infrastructure connecting to seaports needs to be focused in order to create more incentives to attract investment flows.

What do you think about the quality and effect of administrative procedure reform in Long An province in recent years? For you, what are specific solutions that the provincial needs to adopt and the business community needs to support to make investment inflows into Long An province stronger and more effective?

The province's administrative reform continues to produce positive changes. The executive guidance on public administration reform continues to be strengthened; the role and responsibility of agency leaders is raised; and administrative discipline has been consolidated.

Administrative procedures continue to be reviewed and streamlined to reduce the settlement time and facilitate people and businesses.

To attract more investment resources, the province needs to act stronger with administrative reform, complete infrastructure, especially roads and seaports to make the most of the position as a gateway that links two key economic regions (Southern key economic region and Mekong Delta key economic region).

On enterprises, sustainable development must be a top goal. In addition to investment funds for business development, we always focus on balancing social, economic and environmental factors and constantly create practical values for the community.

Thank you very much!

Ngành Ngân hàng tiếp sức cho doanh nghiệp và người dân

ĐÀO VĂN NGHIỆP

GIÁM ĐỐC NHNN CHI NHÁNH TỈNH LONG AN

Đồng hành và phát triển cùng kinh tế địa phương, ngành Ngân hàng tỉnh Long An đã triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam, nhằm cung ứng kịp thời nguồn vốn tín dụng và dịch vụ ngân hàng phục vụ phát triển sản xuất - kinh doanh trên địa bàn tỉnh, được người dân, doanh nghiệp (DN) đánh giá cao. Đặc biệt trong những tháng đầu năm 2020 khi dịch Covid-19 ảnh hưởng rất nhiều đến mọi thành phần kinh tế, NHNN Chi nhánh Long An chủ động bám sát chỉ đạo của Chính phủ và NHNN để tháo gỡ khó khăn kịp thời.

Theo đó, NHNN tỉnh Long An đã chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn thực hiện giải pháp tiết kiệm, giảm tối đa các loại chi phí để có điều kiện giảm lãi suất cho vay (giảm từ 0,5%-2,5%/năm so với trước đây), chia sẻ khó khăn với khách hàng. Tích cực triển khai cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP và Nghị định số 116/2018/NĐ-CP của Chính phủ gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết, ứng dụng công nghệ cao; ưu tiên vốn đầu tư vào một số ngành, lĩnh vực kinh tế có thế mạnh của địa phương như: lúa, rau, thanh long... Đẩy mạnh triển khai Chương trình kết nối Ngân hàng - DN; thực hiện các giải pháp tín dụng, lãi suất (cơ cấu lại thời hạn trả nợ; miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ theo TT01/2020/TT-NHNN; xem xét cho vay mới ưu đãi lãi suất đối với các nhu cầu vay vốn có hiệu quả...) nhằm chia sẻ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng, nhất là các DN.

Ngành Ngân hàng tiếp tục hoàn thiện quy trình cho vay theo hướng đơn giản hóa thủ tục vay vốn, nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay. Phát triển, đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng để đáp ứng nhu cầu của DN, nền kinh tế; tăng khả năng tiếp cận vốn của DN trên cơ sở các chương trình hỗ trợ DN của Chính phủ, các bộ, ngành liên quan. Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh còn tích cực triển khai cho vay đối với các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh, sinh viên, cho vay nước sạch vệ sinh môi trường... và triển khai việc cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc đối với người lao động - lãi suất 0% (theo Nghị quyết 42/NQ-CP và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

Các giải pháp tiền tệ, ngân hàng đã góp phần vào sự tăng trưởng GRDP của tỉnh Long An, và ngày càng tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, DN tiếp cận nguồn vốn tín dụng phát triển sản xuất - kinh doanh và phục vụ đời sống.



Tính đến 31/12/2019, tổng dư nợ tín dụng tăng 19,38% so với cuối năm 2018. Nợ xấu được kiểm soát, chiếm tỷ lệ 0,56% tổng dư nợ. Đến cuối tháng 4/2020, dư nợ tín dụng tăng 2,97% so với cuối năm 2019, tăng cao hơn mức bình quân chung của cả nước. Tỷ lệ nợ xấu là 1%, thấp hơn mức bình quân của hệ thống Ngân hàng Việt Nam.

Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 tác động đến nền kinh tế trong nước, thực hiện các văn bản chỉ đạo của NHNN và UBND tỉnh Long An, NHNN Chi nhánh tỉnh Long An đã chủ động xây dựng phương án phòng, chống dịch đảm bảo hoạt động an toàn, thông suốt và hiệu quả. Chi nhánh đã chỉ đạo các TCTD thực hiện các giải pháp của ngành hỗ trợ DN trên địa bàn để ổn định sản xuất, góp phần tăng trưởng kinh tế như: Kịp thời giảm lãi suất cho vay các lĩnh vực ưu tiên (theo Quyết định số 420/QĐ-NHNN ngày 16/3/2020 và Quyết định số 920/QĐ-NHNN ngày 12/5/2020), nhằm ổn định và giảm mặt bằng lãi suất để hỗ trợ sản xuất kinh doanh; triển khai, thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của NHNN về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Các TCTD trên địa bàn đang triển khai quyết liệt theo Chỉ thị 02/CT-NHNN và NHNN Long An cũng đã thiết lập đường dây nóng. Nếu cần thêm thông tin, các DN, người dân có thể liên hệ đường dây nóng của NHNN Long An để được xem xét, giải đáp kịp thời.

Thời gian qua, NHNN Long An cũng phối hợp với các sở ngành tham gia đối thoại, kết nối với hộ dân, DN nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tái khởi động nền kinh tế, ứng phó với dịch Covid-19. Tháng 4/2020, NHNN Long An đã tổ chức Hội nghị Kết nối Ngân hàng - DN (7DN và 5 ngân hàng thương mại, có sự tham dự của sở, ngành) để lắng nghe ý kiến của DN, giải đáp những ý kiến liên quan đến việc cho vay hỗ trợ khách hàng do ảnh hưởng bởi Covid-19.

Bên cạnh đó, hệ thống Ngân hàng Long An cũng đã đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; đa dạng các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp để hỗ trợ tích cực hơn với các đối tượng, ngành kinh tế.

Để tiếp tục là kênh hỗ trợ quan trọng cho người dân, DN trong lĩnh vực ngân hàng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà, trong thời gian tới NHNN tỉnh Long An sẽ tiếp tục chỉ đạo các TCTD trên địa bàn triển khai các giải pháp về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng theo Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 03/01/2020 của NHNN Việt Nam; thực hiện các giải pháp đảm bảo tăng trưởng tín dụng theo kế hoạch đề ra; mở rộng tín dụng đi đôi với nâng cao chất lượng tín dụng, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. ■

Khơi thông nguồn vốn xây dựng nông thôn mới

Không ngừng trưởng thành và phát triển về mọi mặt, Agribank Long An là đơn vị Top đầu toàn hệ thống Agribank, giữ vai trò, vị trí quan trọng trong hoạt động tài chính ngân hàng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (NNNT).



Đồng hành phát triển nông nghiệp, nông thôn

Hiện Agribank Long An là ngân hàng có mạng lưới lớn nhất tỉnh, trải đều từ thành thị đến nông thôn gồm: 29 chi nhánh và phòng giao dịch trực thuộc, cùng với đó là các điểm giao dịch lưu động bằng xe ô tô chuyên dùng phục vụ các địa bàn khó khăn.

Với phương châm hoạt động “Dân chủ - Kỷ cương - Đoàn kết - Năng động - Phát triển”, hệ thống các chi nhánh, phòng giao dịch của Agribank Long An đều được trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật mới, hiện đại, có thể cung cấp các sản phẩm, dịch vụ đa dạng đến mọi thành phần kinh tế. Không chỉ cho vay 100% xã, phường trong tỉnh, Agribank Long An còn phối hợp với Hội Nông dân, Hội Phụ nữ xây dựng hàng ngàn nhóm, tổ tiết kiệm vay vốn, là mạng lưới chân rết để Chi nhánh vươn tới tận thôn, xóm, buôn làng xa xôi.

Ông Nguyễn Kim Thái - Giám đốc Agribank Long An chia sẻ: Long An là tỉnh nông nghiệp có tỷ trọng lớn nên Agribank Long An luôn coi việc đầu tư cho vay phục vụ phát triển NNNT là nhiệm vụ trọng tâm để góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Agribank Long An đã tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành, các cấp đoàn thể liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho Chi nhánh thực hiện chính sách tín dụng NNNT trên địa bàn một cách sâu rộng. Cụ thể, Chi nhánh đã triển khai tích cực và có hiệu quả Nghị định số 41/NĐ-CP (nay là Nghị định 55/2015/NĐ-CP) của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ

phát triển NNNT; cho vay hỗ trợ giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản theo Quyết định số 63/2010/QĐ-TTg, Quyết định 68/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ...

Đến 31/12/2019, tổng nguồn vốn huy động của Agribank Long An đạt 12.907 tỷ đồng, đạt 123,6% kế hoạch. Tổng dư nợ 16.145 tỷ đồng, tăng 2.716 tỷ đồng, đạt 104% so với kế hoạch, trong đó: dư nợ cho vay hộ sản xuất và cá nhân đạt 14.083 tỷ đồng, chiếm 87,2% tổng dư nợ cho vay. Có tới 14.471 tỷ đồng cho vay trong lĩnh vực NNNT, chiếm 89,6% tổng dư nợ. Các chương trình tín dụng của Chi nhánh đã và đang đóng góp rất quan trọng vào công cuộc xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng Nông thôn mới.

Phát huy trách nhiệm xã hội

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Agribank Long An còn hằng hải hưởng ứng các chương trình an sinh xã hội của tỉnh. Những năm qua, Agribank và Chi nhánh Long An đã thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ trên địa bàn tỉnh với số tiền lên đến hàng chục tỷ đồng.

Agribank Long An luôn phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của một ngân hàng thương mại 100% vốn Nhà nước trong việc thực thi nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tiền tệ, ngân hàng, nhất là chính sách tín dụng phục vụ phát triển NNNT; góp phần quan trọng ổn định kinh tế vĩ mô. Trong thời gian tới, Agribank Long An tiếp tục

củng cố, chấn chỉnh và tái cơ cấu nhằm lành mạnh hóa hoạt động ngân hàng, đảm bảo phục vụ có hiệu quả chương trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa của tỉnh, nâng cao khả năng cạnh tranh cả về năng lực tài chính, trình độ công nghệ lẫn năng lực quản lý của toàn đơn vị. Năm 2020 với nhiều khó khăn thách thức, nhưng Chi nhánh phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng lợi nhuận tới 10%; vốn huy động tăng 9%; dư nợ cho vay tăng 20%, đồng thời tăng tỷ lệ cho vay khách hàng doanh nghiệp (DN) khoảng 20% tổng dư nợ. Tiếp tục thực hiện chiến lược kinh doanh đa năng trên cơ sở giữ vững vai trò chủ đạo, chủ lực; đầu tư có chọn lọc trên thị trường NNNT...

Agribank Long An cũng sẽ đẩy mạnh thực hiện Đề án tái cơ cấu Agribank để thích ứng với các chính sách đổi mới hoạt động của DN nhà nước. Tích cực mở rộng tín dụng đối với DN dân doanh, các DN trong khu công nghiệp và một số dự án lớn của tỉnh; đồng thời kết hợp các hình thức cho vay, đa dạng phương thức chuyển tải vốn, tiền tới cơ sở phân hóa khi đủ điều kiện theo chỉ đạo của Agribank.

Năm 2020, thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của Hội sở Agribank, Agribank Long An chủ động tổ chức rà soát, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, mức độ thiệt hại của khách hàng vay vốn do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 để kịp thời áp dụng các biện pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ khách hàng. Đến đầu tháng 5 năm 2020, Agribank Long An đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi và giữ nguyên nhóm nợ cho 86 khách hàng với số vốn hỗ trợ là 52,70 tỷ đồng; cho vay mới 29 khách hàng với tổng số là 42,05 tỷ đồng. ■



NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH LONG AN

Phát huy thương hiệu và văn hóa VIETCOMBANK



Trong những năm qua, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Long An (Vietcombank Long An) luôn giữ vị thế một ngân hàng thương mại lớn trên địa bàn với chất lượng dịch vụ hàng đầu, gương mẫu trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành ngân hàng, góp phần tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của tỉnh nhà. Năm 2020, trong bối cảnh dịch Covid 19 ảnh hưởng đến mọi thành phần kinh tế, tiếp nối văn hóa Vietcombank, Vietcombank Long An đã có nhiều chính sách thiết thực tiếp sức cho doanh nghiệp và người dân.

NGÔ SAN

Đồng hành cùng phát triển

Giám đốc Vietcombank Long An – ông Đoàn Thái Sơn cho biết, từ khi đi vào hoạt động đến nay, Vietcombank Long An luôn không ngừng đổi mới và phát triển vượt bậc, trở thành địa chỉ giao dịch quen thuộc của đông đảo khách hàng.

Để hỗ trợ hoạt động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn hiện nay do ảnh hưởng của dịch Covid – 19, Vietcombank Long An tập trung triển khai nhiều biện pháp như: ưu đãi lãi suất, phí; rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ để tránh phiền hà cho khách hàng; thực thi các cơ chế, chính sách một cách có hiệu quả... Ngoài ra, Chi nhánh cũng chú trọng nâng cao chất lượng và không ngừng đa dạng hóa các sản phẩm - dịch vụ cung ứng

nhằm đáp ứng hiệu quả mọi nhu cầu của khách hàng. Cụ thể đối với khách hàng doanh nghiệp, Chi nhánh triển khai các gói cho vay ưu đãi với lãi suất thấp để hỗ trợ doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận nguồn vốn vay, tài trợ dự án... Đối với khách hàng cá nhân, Chi nhánh triển khai cho vay tiêu dùng, kinh doanh, vay mua bất động sản và vay mua ô tô với nhiều ưu đãi hấp dẫn dành cho khách hàng. Chi nhánh còn cung cấp các dịch vụ ngân hàng điện tử một cách nhanh chóng, tiện lợi, phong phú và đa dạng, đảm bảo bảo mật thông tin cho khách hàng khi sử dụng; các dịch vụ bảo lãnh, thanh toán, thanh toán quốc tế - tài trợ thương mại, mua bán ngoại tệ, quản lý tiền tệ...

Với sự đồng hành của Vietcombank Long An, nhiều doanh nghiệp cũng như người dân đã từng bước vượt qua giai đoạn khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh để bắt nhịp với nền kinh tế.

Sự tiếp sức kịp thời của hệ thống ngân hàng trên địa bàn nói chung và Vietcombank Long An đã giúp Long An có được những đột phá trong thu hút đầu tư, qua đó gián tiếp tác động vào việc thu ngân sách của địa phương, góp phần vào bức tranh với nhiều gam màu sáng của tỉnh nhà.

Tỏa sáng văn hóa Vietcombank Long An

Bên cạnh các mặt hoạt động kinh doanh có hiệu quả, Vietcombank Long An còn luôn chú trọng đến việc dựng xây văn hóa doanh nghiệp và xem đây là tài sản vô hình, vô giá góp phần đưa hình ảnh Vietcombank đến gần hơn với cộng đồng.

Theo chia sẻ của ông Sơn, nét đẹp văn hóa Vietcombank Long An được thể hiện đặc biệt rõ nét trong các hoạt động thiện nguyện giàu ý nghĩa. Theo đó, Chi nhánh dành nhiều sự quan tâm cho công tác an sinh xã hội trên địa bàn với tinh thần "Tương thân tương ái", "Uống nước nhớ nguồn"; nổi bật có thể kể đến các hoạt động: Ngày vì người nghèo; ủng hộ các chương trình "Tiếp bước trẻ em đến trường", Tết cho người nghèo, xây trường học, nhà tình nghĩa...

Song song với các chương trình an sinh xã hội, Vietcombank Long An còn luôn quan tâm thực hiện tốt chính sách đối với người lao động, đảm bảo người lao động được hưởng lương theo giá trị sức lao động; thưởng đối với lao động có thành tích cao, có đóng góp hiệu quả vào kết quả kinh doanh của Chi nhánh và thực hiện các chế độ phúc lợi để người lao động phát huy trí tuệ, năng lực bản thân. Ngoài ra, người lao động được hưởng các chế độ phúc lợi khác như: khám sức khỏe định kỳ hàng năm; đi du lịch; được trợ cấp khi người lao động khi ốm đau, khi gia đình có việc hiếu, hỉ...

Vietcombank Long An còn quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên; xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, khỏe, có chuyên môn, nghiệp vụ tốt; xây dựng và nâng cao văn hóa doanh nghiệp tại đơn vị. Theo thời gian, văn hóa Vietcombank Long An ngày càng được bồi đắp, trở thành chất keo gắn kết người lao động Chi nhánh thành một thể thống nhất, cùng chung vai góp sức đưa Vietcombank Long An ngày một phát triển đi lên, có nhiều đóng góp quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. ■

In the past years, the Long An Branch of the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank Long An) is always a leading commercial lender in Long An province with the top quality service, a prime example of carrying out government and SBV policies, and a positive contributor to local socioeconomic development and international integration. In 2020, as the COVID-19 epidemic is affecting all economic sectors, to uphold the Vietcombank culture, Vietcombank Long An has introduced many practical policies to support businesses and people.

NGO SAN



VIETCOMBANK LONG AN BRANCH

Upholding Vietcombank Brand and Culture

Support for mutual development

Mr. Doan Thai Son, Director of Vietcombank Long An, said, since its inception, Vietcombank Long An has made constant development to become a familiar partner of local customers.

To support local businesses and investors, especially in the context of COVID-19 epidemic outbreak, Vietcombank Long An has carried out many measures like offering preferential interest rates and fees, reducing the settlement time for customers, and effectively applying mechanisms and policies. In addition, the branch has focused on improving the service quality and constantly diversified products and services for different demands of customers. Specifically for corporate customers, the branch has applied preferential loan packages with low interest rates to support businesses to easily access loans and project financing. For individual customers, the branch has offered consumer loans, business loans, real estate loans and car loans with a lot of attractive incentives. The branch has also provided electronic banking services in a rapid, convenient and diverse manner and ensured customer information security. It has also offered payment guarantee, international payment - trade finance, foreign exchange and currency management services.

Accompanied by Vietcombank Long An, many businesses and people have gradually overcome the tough time and stabilized business operations to keep pace with the economy. The timely support of the local banking sector in general and Vietcombank Long An in particular has helped Long An make breakthroughs in investment attraction, which indirectly raises the

local budget revenue and improves the overall economic picture of the province.

Shining Vietcombank Long An culture

In addition to effective business performances, Vietcombank Long An always focuses on building corporate culture and considers it an intangible and invaluable asset that brings Vietcombank's image closer to the community.

According to Director Son, the beauty of Vietcombank Long An culture is especially evident in meaningful charitable activities. The branch always pays much attention to social security activities in the locality like philanthropic activities or thanking activities. Typical examples include the day for the poor, scholarship for poor students, school construction and charity house construction.

In parallel with social security programs, Vietcombank Long An has always put a premium on employee policies. All employees are paid wages and rewards on their performance to encourage them to bring their intelligence and capabilities into full play. In addition, they are entitled to other benefits like annual health check, vacation, sick leave aid and wedding/funeral aid.

Vietcombank Long An pays attention to training and fostering professional skills for its employees; building a strong force of young well-qualified and professional employees; and upholding the corporate culture. Over time, Vietcombank Long An's culture has been increasingly fostered to become a glue that unites all employees together to further develop Vietcombank Long An and make more important contributions to local socioeconomic development. ■



TWG và hành trình tạo dựng những giá trị bền vững

Kinh doanh phát triển trong bối cảnh thị trường cạnh tranh gay gắt và thay đổi không ngừng, Tập đoàn Thế Giới Kỹ Thuật (TWG) vẫn luôn vững tin vào định hướng mở rộng quy mô bằng uy tín của chất lượng sản phẩm dịch vụ, không ngừng nỗ lực tạo ra nhiều hơn nữa những giá trị đổi mới cho cộng đồng, xã hội.

DỪNG SAN

Từ tầm nhìn “Sự tử tế là nền tảng cốt yếu”...

Xuất phát là một kỹ sư địa kỹ thuật, Tổng Giám đốc TWG Lê Cao Minh bắt đầu con đường kinh doanh từ năm 2006 với thương hiệu Thế Giới Kỹ Thuật, dần thân vào lĩnh vực tư vấn xây dựng. Với cộng sự là đội ngũ kỹ sư trẻ giàu nhiệt huyết, tận tâm và trách nhiệm, TWG liên tục nhận được lời mời tham gia vào các công trình giao thông, hàng không, bến cảng, thủy lợi, dân dụng và công nghiệp... trọng điểm trên cả nước. Trong số đó có thể kể đến một vài dự án như tuyến metro tại Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh, Tòa nhà Quốc hội, các tuyến đường cao tốc, đường dẫn khí lò B - Ô

Môn, dự án cải thiện môi trường nước TP.Hồ Chí Minh, dự án khảo sát địa chất trên biển Cá Voi Xanh Quảng Nam... Mỗi công trình TWG hoàn thành đều được giới chuyên môn đánh giá cao.

Trong tất cả những lĩnh vực đã tham gia, TWG luôn định hướng sẽ trở thành doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội, lấy chất lượng sản phẩm và dịch vụ uy tín làm kim chỉ nam trong mọi hoạt động kinh doanh. Không đơn thuần chỉ là xây dựng hạ tầng, TWG còn tham gia sâu vào quy trình khai thác vận hành nhằm tối ưu và đem lợi ích cho hệ sinh thái TWGers đồng thời phát triển hệ thống hạ tầng dịch vụ

xã hội, giúp cải thiện chất lượng cuộc sống người dân trên các phương diện: nhà ở, giáo dục và y tế... tại các địa phương có TWG hoạt động. Đây cũng chính là vai trò TWG cùng đóng góp những giá trị thiết thực, bền vững cho cộng đồng.

Theo Tổng Giám đốc Lê Cao Minh, thành quả đó xuất phát từ những giá trị cốt lõi mà TWGers đã gây dựng, vun đắp: chính trực, trách nhiệm, đoàn kết, suy nghĩ tích cực, hài hòa lợi ích tất cả các bên và sẵn sàng bước qua vùng an toàn của bản thân để chinh phục những tầm cao mới. Vì vậy, trải qua hơn 14 năm hình thành và phát triển, TWG luôn là lựa chọn hàng đầu khi khách hàng muốn tìm kiếm một đối tác đáng tin cậy, song hành để tạo nên những công trình chất lượng, an toàn. Điều này càng tạo động lực lớn hơn cho TWG tự tin “lấn sân”, tiếp tục mở rộng đầu tư và vận hành lĩnh vực mang tính chiến lược và bền vững như: Năng lượng tái tạo; giáo dục; xây dựng, đầu tư khai thác vận hành bệnh viện...

... đến hoài bão mang đến những giá trị thiết thực cho cộng đồng

Với mong muốn tạo dựng những giá trị thiết thực cho cộng đồng, TWG đã chú trọng phát triển ở hai lĩnh vực đặc trưng là y tế và giáo dục.

Ở mảng giáo dục, TWG tâm niệm, nếu có định hướng giáo dục đúng đắn cho các con ngay từ những bước đi đầu tiên thì không chỉ mang lại lợi ích cho chính tương lai của trẻ, cho từng gia đình mà còn kiến tạo những giá trị vững bền cho xã hội. Vì thế, TWG chọn giáo dục mầm non là viên gạch nền móng cho sự khởi đầu ở lĩnh vực này. Từ cuối 2013 đến nay, TWG đã gây dựng nên chuỗi 11 trường mầm non, tiểu học cùng với các trung tâm ngoại ngữ, năng khiếu tại TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh thành với hơn 2.000 học sinh đang theo học. Thương hiệu mầm non Tổ Ong Vàng, Tổ Ong Vàng TGB (The Gold Beehive) dần trở nên quen thuộc và được các bậc phụ huynh tin cậy.

Với mảng đầu tư y tế, từ thành công của việc xây dựng Tòa nhà C Bệnh viện Hoàn Mỹ Đà Nẵng năm 2018, TWG tiếp tục phát triển công trình Bệnh viện Sản Nhi Long An, Bệnh viện Hoàn Mỹ Phú Yên, dự án Bệnh viện Đa khoa quốc tế Sài Gòn (Quận 3) và dự án Bệnh viện Sản Nhi Vĩnh Long... trên cơ sở xây dựng, hoàn thiện và đưa vào quản lý vận hành.

Riêng với Bệnh viện Sản Nhi Long An, đây là cột mốc đầu tiên đánh dấu sự xuất hiện của TWG cùng tham gia lĩnh vực vận hành y tế nước nhà, là tiền đề cho từng bước chuyển đổi mô hình xã hội hóa y tế. TWG đặt mục tiêu sẽ làm được

nhiều hơn những gì đã cam kết để mang đến dịch vụ chăm sóc sức khỏe tiêu chuẩn quốc tế không chỉ cho người dân tỉnh Long An, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long mà còn cả các tỉnh thành khác trên cả nước theo quy chuẩn thiết kế, quản lý, vận hành của AP-HP (Pháp); Trung tâm điều trị ung thư với sự hợp tác của OncoCare (Singapore); Trung tâm đo đa ký giấc ngủ cùng với đối tác Metran của nhà phát minh Trần Ngọc Phúc. Ở Bệnh viện Sản Nhi Long An, người dân sẽ được tận hưởng mô hình bệnh viện tuân theo chuẩn công nghệ 4.0 bởi các thành tựu của lĩnh vực công nghệ số, vừa giúp điều trị bệnh hiệu quả cả nội trú lẫn ngoại trú, vừa giúp cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng tiện ích cho cả nhân viên y tế và người bệnh.

Song song đó, Bệnh viện Sản Nhi Long An cũng đồng thời gánh vác 70% nhu cầu khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại địa phương. Qua đó, giúp người dân chăm sóc sức khỏe chất lượng cao, góp phần giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên và quan trọng là không cần phải sang các nước khác như Singapore, Nhật Bản... để theo dõi, điều trị bệnh, nhất là khi tình hình đi lại khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Chia sẻ về dự án đầy tâm huyết này, ông Lê Cao Minh, Tổng Giám đốc Tập đoàn TWG cho biết: “Với Bệnh viện Sản Nhi Long An, chúng tôi đã đầu tư đồng bộ 100% các trang thiết bị y tế mới nhất hiện nay đến từ các thương hiệu hàng đầu thế giới như: Philips, Beckman Coulter, GE... và ký kết hợp tác chuyên môn, chỉ đạo tuyến với các bệnh viện đầu ngành Sản – Nhi từ TP.Hồ Chí Minh như: Từ Dũ, Hùng Vương, Nhi Đồng 1, Nhi đồng Thành phố... để xây dựng đội ngũ các bác sĩ, kỹ thuật viên, nữ hộ sinh, điều dưỡng vững chuyên môn, giàu kinh nghiệm. Người dân có thể tiếp cận với cơ hội chăm sóc sức khỏe chất lượng cao, với chi phí phù hợp, nhằm tối ưu hóa thời gian, nâng cao hiệu quả điều trị.

Quan trọng hơn cả, Bệnh viện Sản Nhi Long An còn mang ý nghĩa giá trị với sứ mệnh của TWG về sự nỗ lực trong hành trình phát triển hệ thống hạ tầng dịch vụ xã hội, giúp cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân; thể hiện vai trò cùng đóng góp những giá trị thiết thực cho cộng đồng như định hướng mà chúng tôi luôn theo đuổi trong suốt hơn 14 năm qua”.

Ông Lê Cao Minh cho biết thêm, trong bối cảnh Việt Nam tham gia sân chơi toàn cầu như hiện nay, TWG định hướng là một trong những doanh nghiệp quốc nội đa ngành và mỗi ngành đều có sự hỗ trợ, cộng sinh cho nhau trong hệ sinh thái TWGers kỳ vọng sẽ phát triển mạnh mẽ vào năm 2025. “Chúng tôi không đối đầu trực tiếp với nguồn vốn ngoại mà cộng hưởng sức mạnh để mang đến cơ hội chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho người dân Việt Nam”, Tổng Giám đốc Lê Cao Minh nhấn mạnh. ■

 **Với tâm thế luôn học hỏi, lắng nghe và mở rộng các mối quan hệ hợp tác quốc tế, TWG luôn nỗ lực tìm kiếm đối tác để chung tay thực hiện những dự án có giá trị cả về mặt kinh tế lẫn xã hội. Chúng tôi hoạt động trong các mảng: tư vấn kiểm định xây dựng, thi công xây dựng; bất động sản, năng lượng tái tạo, giáo dục và đầu tư phát triển các dự án về y tế... các mảng hoạt động này gắn kết và cùng tương hỗ nhau.**

LÊ CAO MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC TWG



TWG and the Path to Sustainability Values

Growing business amid fierce competition and constantly changing market, Technical World Group (TWG) always has an unshakeable belief in its path of scaling up operations based on the reputation of product and service quality and ongoing efforts to create more innovative values for the community and society.

DUNG SAN



From the vision “Kindness is an essential foundation” ...

Being a geotechnical engineer, TWG General Director Le Cao Minh started his business career - construction consultancy - in 2006 with the Technical World group brand. Staffed by enthusiastic, dedicated and responsible young engineers, TWG has continuously received invitations to join bids for important transport, aviation, port, irrigation, civil and industrial construction projects across the country. Typical projects include metro lines in Hanoi and Ho Chi Minh City, National Assembly Building, highways, Lot B-O Mon gas pipeline, water

environment improvement project in Ho Chi Minh City, geological survey project in Blue Whale field in Quang Nam province. Every completed TWG project is highly appreciated by experts.

In all industries it involved, TWG always aims to become a socially responsible enterprise and takes the quality of prestigious products and services as a guideline in all business activities. Not only simply building infrastructure, TWG also deeply involved in operating processes to optimize and benefit the TWGers ecosystem and develop the social service infrastructure system to improve life quality in such aspects as housing, education and health in localities where TWG is present. This is also the role of TWG in making practical and sustainable values for the community.

According to General Director Le Cao Minh, that success stems from the core values that TWGers have built and nurtured: Integrity, responsibility, solidarity, positive thinking and harmonization of interests for all parties and readiness to go beyond the comfort zone to reach new highs. So after more than 14 years of construction and development, TWG has always been the first choice when customers want to find a worthy, reliable partner to create quality and safe constructions. This creates a greater motivation for TWG to confidently make inroads

into strategic and sustainable sectors such as renewable energy, education, construction, and hospital.

... to the ambition to bring practical values to the community

Desiring to create practical values for the community, TWG has focused on development in two specific areas: health and education.

In education, TWG believes that a right education choice for children from first steps will not only benefit their future and their family but also create sustainable values for society. Therefore, TWG chooses preschool

education as a cornerstone for the start in this field. Since the end of 2013, TWG has built a chain of 11 kindergartens and primary schools as well as foreign language and gifted education centers in Ho Chi Minh City and other provinces where more than 2,000 students are studying. The Golden Beehive-branded preschools have gradually become familiar and trusted by parents.

In health investment, from the success of building C Building - Hoan My Da Nang Hospital in 2018, TWG continued to build and operate similar projects like Long An Pediatric Hospital, Hoan My Western Hospital, Saigon International Hospital (District 3) and Vinh Long Pediatric Hospital.

Particularly for Long An Pediatric Hospital, this is the first milestone marking the presence of TWG in medical operation, and the premise for gradually transforming health socialization model. TWG aims to do more than it has committed to bring world-standard healthcare, not only for people in Long An province and the Mekong Delta region but also other provinces all over the country in line with French AP-HP design, management and operation standards. The company also operates a cancer treatment center in cooperation with OncoCare (Singapore), a sleep measurement center with Metran, owned by inventor Tran Ngoc Phuc. At Long An Maternity Hospital, people will have the chance to experience a 4.0 hospital where they will receive effective treatment for both inpatients and outpatients. This enables the hospital to reform administrative procedures, improve the utility quality for both medical staffs and patients.

Besides, Long An Pediatric Hospital serves 70% of

“Always ready to learn, listen and expand international cooperation, TWG always strives to find partners to jointly carry out economic and social projects. We are the specialist in construction consultancy, construction inspection, construction, real estate, renewable energy, education and healthcare which support together to develop”.

LE CAO MINH

TWG GENERAL DIRECTOR

medical demand for patients with health insurance. The hospital helps people with better healthcare, eases the workload for higher-level hospitals. Patients do not need to go to other countries such as Singapore and Japan to have good treatment, especially when travelling is difficult due to the COVID-19 pandemic. Sharing on this important project, General Director Le Cao Minh said, “With Long An Pediatric Hospital, we have invested in 100% of the latest medical equipment made by world-leading brands such as Philips, Beckman Coulter and GE and signed agreements on professional cooperation with leading obstetrics and pediatrics hospitals in Ho Chi Minh City such as Tu Du Hospital, Hung Vuong Hospital, Nhi Dong 1 Hospital and HCM City Nhi Dong Hospital to develop a strong force of doctors, technicians, midwives, skilled, experienced professional nurses. People can have access to high-quality healthcare at an affordable cost. The hospital helps them optimize the time and improve treatment effect. Most importantly, it is also valuable to TWG’s

mission of developing social service infrastructure, improving life quality of people and generating practical values for the community as we have pursued for over 14 years.”

Mr. Le Cao Minh added, when Vietnam joined the global playing field, TWG wants to be one of domestic multi-sector companies and each sector has the complementarity and support for each other in the TWGers ecosystem expected to thrive in 2025. “We do not directly confront foreign capital but join forces to bring better healthcare opportunities to Vietnamese people,” he stressed. ■





CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN

“Bạn của nhà nông”

Gần 15 năm xây dựng và phát triển, sản phẩm phân bón và thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) mang thương hiệu Tây Đô luôn được ví như “Bạn của nhà nông”, được nông dân cả nước tin dùng.

Là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực sản xuất, sang chai, đóng gói, phân phối kinh doanh phân bón và thuốc BVTV, Công ty cổ phần vật tư Tây Đô Long An chọn hướng đi riêng tạo ra các sản phẩm chất lượng tốt, giá cả hợp lý và an toàn cho sản xuất nông nghiệp. Từ khi thành lập (năm 2006), đến nay với nguồn nguyên liệu nhập từ các doanh nghiệp sản xuất thuốc BVTV lớn trên thế giới và rất uy tín như Israel, Ấn Độ, Mỹ... Công ty không ngừng cải tiến công nghệ thiết bị, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 17025 : 2017 vào hoạt động sản xuất để cho ra đời các dòng sản phẩm phân bón và thuốc BVTV có chất lượng cao phục vụ bà con nông dân một cách tốt nhất.

Ông Nguyễn Bá Phong, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần vật tư Tây Đô Long An cho biết: “Hiện nay, các dòng sản phẩm phân bón và thuốc BVTV mang thương hiệu Tây Đô đã có mặt ở hầu hết các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long, khu vực miền Trung, Tây Nguyên và cả các địa phương miền Bắc. Ở bất cứ địa phương nào, hỏi tới chất lượng các sản phẩm phân bón và thuốc BVTV thương hiệu Tây Đô thì bà con nông dân đều hết sức hài lòng và tin tưởng khi sử dụng”.

Để có được sự tin tưởng này, ngoài việc phát huy nội lực, Tây Đô Long An còn phối hợp với các Viện liên quan để thực hiện khảo sát, nghiên cứu thổ nhưỡng, giống lúa, cây trồng... ở từng địa phương. Qua đó nghiên cứu sản xuất các loại phân bón và thuốc BVTV phù hợp với chất đất, các giai đoạn phát triển của cây trồng.

Đặc biệt, nhận thức rõ về những tác hại của việc sử dụng phân bón và thuốc BVTV trong nền nông nghiệp hiện nay như: Gây độc cho môi trường đất, nước, không khí và con người,... Công ty đang tập trung đầu tư phát triển các sản phẩm sinh học thân thiện với môi trường và con người, thay thế các sản phẩm hóa học độc hại giúp các sản phẩm không chỉ có chất lượng vượt trội, cung cấp đủ các thành phần dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng, giúp ổn định năng suất cây trồng; mà còn thân thiện với môi trường, giá cả hợp lý, đem lại hiệu quả



**Ông Nguyễn Bá Phong,
Chủ tịch HĐQT kiêm
Tổng giám đốc Công ty**

kinh tế cao cho bà con nông dân, góp phần xây dựng một nền nông nghiệp sạch, hiệu quả và bền vững.

Có thể kể đến dòng sản phẩm dành cho cây lúa với Tado Prime (Siêu Ra Rẻ) phân NPK bổ sung vi lượng giúp cây phát triển bộ rễ cực mạnh, hấp thu triệt để dinh dưỡng trong đất, cây phục hồi nhanh, cứng cây, không đổ ngã; giúp giải độc phèn, giải độc hữu cơ cho cây phục hồi tái tạo bộ rễ sau khi bị bệnh. Tado Diamond cung cấp đầy đủ những dưỡng chất thiết yếu giúp cây lúa phân hóa đồng sớm, tập trung tránh những ảnh hưởng không thuận lợi của điều kiện thời tiết. Tado 6-6-8+TE (Siêu Chắc Hạt) cung cấp đầy đủ, cân đối các dưỡng chất đa, trung vi lượng giúp cây lúa phát triển; tập trung cho quá trình nuôi hạt giúp lúa vô gạo cực nhanh; hạt lúa bóng, mẩy, no tròn và đặc biệt lúa chắc hạt, nặng ký, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Với phương châm “Hợp tác - Chia sẻ - Cùng phát triển”, Công ty luôn đồng hành với bà con nông dân, hướng dẫn kỹ thuật sử dụng phân bón đúng cách, hiệu quả. Cán bộ kỹ thuật đơn vị đã đi đến từng vùng, từng địa phương phổ biến kỹ thuật phân bón và thuốc BVTV tới bà con nông dân bằng cách “cầm tay chỉ việc”, tư vấn tận tâm về cách sử dụng... Đồng thời liên kết chặt chẽ với các đại lý tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo đầu bờ chuyển giao khoa học kỹ thuật, xây dựng mô hình sử dụng phân bón và thuốc BVTV Tây Đô cho bà con nông dân. Kết quả của các mô hình trình diễn tại các địa phương cho thấy, khi sử dụng phân bón và thuốc BVTV Tây Đô theo quy trình đồng bộ giúp tăng năng suất cây trồng từ 5-15%; hạn chế sâu bệnh hại; giảm chi phí lao động phân bón và thuốc BVTV; nâng cao khả năng chống chịu thời tiết khắc nghiệt cho cây trồng.

Ông Nguyễn Bá Phong chia sẻ: “Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng cùng áp lực cạnh tranh lớn, nhằm hướng tới tăng trưởng bền vững, Công ty tiếp tục cải tiến, nghiên cứu, cho ra đời các sản phẩm chất lượng nhất với giá thành hợp lý. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống phân phối để đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn, rộng khắp của khách hàng. Chú trọng phát triển, đào tạo đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, tận tâm trong một môi trường văn hóa công ty chuẩn mực, tiên tiến; đặc biệt luôn là người bạn thân thiết của nhà nông”.

*Công ty đã
được nhận các
giải thưởng:
Danh hiệu
Thương hiệu
Vàng nông
nghiệp Việt
Nam, Sản
phẩm công
nghiệp nông
thôn tiêu
biểu,... và
nhiều phần
thưởng cao
quý khác.*

TAY DO LONG AN MATERIALS JSC

The Company of Farmers

After nearly 15 years of construction and development, Tay Do-branded fertilizers and pesticides are considered the “Company of Farmers” trusted by farmers all over the country.

Manufacturing, bottling, packaging, distributing and trading fertilizers and pesticides, Tay Do Long An Materials Joint Stock Company chose to make affordable quality for agricultural production.

Since its inception in 2006, the company has constantly improved its technology and equipment, applied ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 and ISO 17025:2017 quality management systems to make high-quality fertilizers and pesticides from inputs imported from world-leading pesticide manufacturers in Israel, India and the United States.

Mr. Nguyen Ba Phong, Chairman of the Board of Directors cum General Director of Tay Do Long An Materials Joint Stock Company, said, “Currently, Tay Do-branded fertilizers and pesticides are present in almost all provinces in the Mekong River Delta, the Central Coast, the Central Highlands and even in

The company has won various awards and titles like Vietnam Agricultural Gold Brand Name and Typical Rural Industrial Product.

the north. In any locality, farmers are very satisfied and confident about the quality of Tay Do products”.

In order to gain this trust, in addition to bringing its internal resources into full play, Tay Do Long An has cooperated with relevant agencies to conduct surveys and researches on soil, rice and crop varieties for each locality. Thus, the company has manufactured fertilizers and pesticides suitable for soil and plant development stages.

Especially being aware of harmful effects of fertilizers and pesticides in use in agriculture such as soil, water and air contamination and human health, the company is focusing on developing eco-friendly and bio-products, replacing toxic chemicals to help grow stronger crops, provide enough necessary nutritional ingredients for crops and stabilize crop yields. The company’s products also feature environmental friendliness, reasonable prices and high profitability for farmers, helping build a clean, efficient and sustainable agriculture.

The company’s featured products include Tado Prime (Super Roots) NPK fertilizer for rice that adds micronutrients for rapid, strong root growth to absorb all nutrients in the soil, prevent strong crops from falling, increase alum detoxification and organic detoxification for plants to boost root regeneration after disease. Tado Diamond provides all essential nutrients for rice to grow good ear early and shield from adverse effects of weather conditions. Tado 6-6-8 + TE (Super Strong Grain) provides a complete, balanced range of nutrients for rice growth and grain growth.

With the business principle “Cooperation - Sharing - Joint Development”, the company always stands by farmers and instructs them to use fertilizers properly and effectively. The technical staff goes to every region and locality to directly guide farmers how to use fertilizers and pesticides. The company closely works with agents to organize training programs and field workshops to transfer techniques and build fertilizer and pesticide models for farmers. Demonstration models showed that the proper use of Tay Do fertilizers and pesticides has increased the crop yield by 5-15%; reduced pests and diseases; reduced labor costs for fertilizers and pesticides; improved crop tolerance to weather.

Mr. Nguyen Ba Phong said, “In the context of extensive international integration and great competitive pressure, to achieve sustainable growth, the company will further improve, research, and launch high-quality products with reasonable prices; build and perfect the distribution system to meet various needs of customers; develop and train professional employees dedicated to build a standard advanced corporate culture imbued with its companion with farmers.”■



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐO LONG AN
Tel: (028) 5425 4399 - 6682 6507 * Fax: (028) 5426 1740
Email: taydoan@ttda.com.vn - Website: http://taydoan.com.vn
Tư vấn kỹ thuật: 0888 2000 59

Thị trấn Lái Kép, Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh
Số 10/10, Đường 4, Thôn Tân Phú, Xã Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Long An
Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh



CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ CÔNG NÔNG NGHIỆP BÙI VĂN NGỌ

Cánh tay nối dài của ngành công nghiệp, cơ khí Việt Nam



Hơn 6 thập niên xây dựng và phát triển, Công ty TNHH Cơ khí công nông nghiệp Bùi Văn Ngọ đã khẳng định vị thế hàng đầu và là cánh tay nối dài của ngành công nghiệp, cơ khí Việt Nam.

PHƯỚC MỸ

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là vùng sản xuất nông nghiệp của cả nước, nhưng cơ khí nông nghiệp chưa được đầu tư tương xứng, trình độ công nghệ chế biến ở mức thấp. Do vậy, Công ty TNHH Cơ khí công nông nghiệp Bùi Văn Ngọ đã không ngừng đầu tư, phát triển để sản xuất ra các thiết bị máy móc phục vụ nông nghiệp.

Thành công nhờ nắm bắt thời cơ

Khi nhắc đến thương hiệu cơ khí Bùi Văn Ngọ, những người sống lâu năm ở đất Sài Gòn và nông dân các tỉnh Nam Bộ sẽ nghĩ ngay đến những cỗ máy xay xát lúa và máy đánh bóng, tách màu gạo đã làm nên tên tuổi Công ty hàng vài chục năm qua. Thành lập từ năm 1955, thời gian đầu, doanh nghiệp chỉ là một xưởng cơ khí nhỏ, chuyên sản xuất máy chế biến nông sản và thiết bị công nghiệp nhẹ. Sau năm 1975, theo chủ trương Nhà nước, cơ sở Bùi Văn Ngọ gia nhập Hợp tác xã cơ khí Hậu Giang. Sau khi tiếp nhận máy công cụ Liên Xô từ phía Bắc chuyển vào, Công ty bắt đầu đổi mới các thiết bị này, phục vụ nhu cầu chế biến lúa gạo trong nước. Đến những năm 1980 - 1989, chính sách thay đổi, cơ sở được tái lập. Lúc đó, người nông dân làm ra nhiều lúa gạo, nhưng không có máy móc chế

biến sau thu hoạch. Nắm bắt cơ hội đó, ông Bùi Văn Ngọ đã chọn cho mình hướng đi chính là chuyên sản xuất thiết bị xay xát lúa gạo.

Năm 1998 được xem là cột mốc đánh dấu sự phát triển mới của Công ty TNHH Cơ khí công nông nghiệp Bùi Văn Ngọ. Công ty cho ra đời loại máy xay trắng gạo mới đã được Cục Sở hữu Công nghiệp Việt Nam cấp bằng độc quyền sáng chế về Buồng xay dùng cho máy xay trắng gạo. Chương trình Danida - Đan Mạch tại Việt Nam đánh giá cao và đã ký nhiều hợp đồng sửa chữa, nâng cấp nhà máy chế biến gạo chất lượng tại Vị Thanh - Cần Thơ, Ngã Năm - Sóc Trăng. Từ sự đột phá này, cơ sở tiếp tục nghiên cứu, cải tiến khâu đánh bóng, tách thóc, đánh dấu sự phát triển của công nghệ xay xát lúa gạo của cơ sở Bùi Văn Ngọ nói riêng và Việt Nam nói chung.

Về mặt công nghệ, hiện nay Công ty TNHH Cơ khí công nông nghiệp Bùi Văn Ngọ đã sản xuất được 100% các thiết bị sấy tồn trữ và xay xát lúa gạo đồng bộ theo công nghệ tiên tiến, giúp giảm thiệt hại sau thu hoạch. Công ty cũng đã sản xuất được hệ thống thiết bị đồng bộ từ sấy - xay xát - tách màu - đóng gói cho ngành lúa gạo ngang bằng công nghệ xay xát thế giới. "Thích nghi, hiện đại, hiệu quả cho nhà đầu tư" là phương châm phục vụ của Công ty. Triết lý kinh doanh của Công ty TNHH Cơ khí công nông nghiệp Bùi Văn Ngọ là: "Khi khách hàng đạt hiệu quả, tín nhiệm thương hiệu Bùi Văn Ngọ thì Công ty cũng thu được hiệu quả kinh tế."

Theo kỹ sư Nguyễn Thế Hà, người đã gắn bó với Công ty TNHH Cơ khí công nông nghiệp Bùi Văn Ngọ 40 năm, sự cải tiến, sáng tạo được ví như "mã gen" của gia đình doanh nhân Bùi Văn Ngọ. Khi nhu cầu thay đổi, Công ty đã nhanh chóng thích nghi, đổi mới. Chẳng hạn, sau khi lượng lúa thu hoạch đồng loạt tại ĐBSCL tăng cao đòi hỏi phải có hệ thống sấy thích ứng, ngay lúc đó Công ty đã nghiên cứu và sản xuất các hệ thống máy sấy lúa tự động hóa cao. "Nhờ thế nền sản phẩm của Công ty mới tồn tại và luôn gắn liền với nhu cầu người nông dân và các cơ sở xay xát lúa gạo Việt Nam", kỹ sư Nguyễn Thế Hà nói.

Ông Hà cho rằng để ngành nông nghiệp Long An phát triển bền vững, gia tăng giá trị nông sản thì các địa phương cần nối kết ngành cơ khí nông nghiệp.

Chủ động về KHCN-yếu tố quyết định thành công

Từ một xưởng cơ khí nhỏ quy mô gia đình chỉ có hơn 10 người, đến nay, cơ sở sản xuất chính của Công ty gồm 12 nhà xưởng, trên diện tích 11 ha với hơn 1.000 công nhân đặt tại ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Doanh thu hàng năm đạt hơn 700 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng khoảng 15%/năm. Hiện nay, trên 60% máy móc cơ khí phục vụ sản xuất lúa gạo ở ĐBSCL là do Công ty chế tạo. Các sản phẩm của Công ty đã xuất khẩu sang 26 nước, trong đó có những nước phát triển như Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ; cường quốc

Extendable Arm of Vietnam's Industrial and Mechanical Sector

Over six decades of construction and development, Bui Van Ngo Agricultural and Industrial Machinery Co., Ltd has affirmed its leading position in Vietnam's industrial and mechanical sectors.

PHUOC MY

The Mekong Delta is an agricultural producer of Vietnam, but agricultural mechanics is not adequately invested and the processing technology is low. Therefore, the company has made sustained investment in the development and manufacturing of agricultural machinery and equipment.

Success by seizing the opportunity

When talking about Bui Van Ngo mechanical brand, people living in Saigon for a long time and farmers in southern provinces immediately think of rice millers, polishers and separators. Founded in 1955, the company was just a small mechanical workshop specialized in

manufacturing agricultural processors and light industrial equipment. After 1975, according to the State policy, Bui Van Ngo joined the Hau Giang Mechanical Cooperative. After receiving Soviet machine tools transported from the north, the company began to replace this equipment to better serve domestic rice processing needs. In 1980 - 1989, the State policy changed, the company was reestablished. At that time, farmers produced a lot of rice but it was not processed by machinery. Seizing this opportunity, Mr. Bui Van Ngo chose to produce specialized rice millers.

1998 was considered a milestone marking the new development of Bui Van Ngo Agricultural and Industrial Machinery Co., Ltd. The company launched a new type of white rice milling machine patented by the National Office of Intellectual Property of Vietnam (NOIP). Danida Program of Denmark in Vietnam highly appreciated the equipment and signed many contracts on repairing and upgrading quality rice processing plants in Vi Thanh - Can Tho City and Nga Nam - Soc Trang province. From this breakthrough, the company continued to study and improve polishing and separating stages, marking the development of rice milling technology of Bui Van Ngo establishment in particular and Vietnam in general.



xuất khẩu gạo như Thái Lan; những nước xa xôi ở Nam Mỹ như Brazil, Panama, hay một số nước châu Phi. Không chỉ vậy, Công ty hiện đã mở văn phòng đại diện của mình tại Mỹ, Panama, Indonesia và ở cả châu Phi.

Không chỉ thành công với xuất khẩu máy móc cơ khí phục vụ sản xuất lúa gạo, từ năm 2018, Công ty còn cho ra đời các

thiết bị cho ngành chế biến gỗ. Các sản phẩm của Công ty đạt chất lượng và độ thẩm mỹ cao, giá cả phù hợp với thị trường Việt Nam.

Cũng theo ông Nguyễn Thế Hà, chủ động về KHCN chính là yếu tố quyết định sự thành công của Công ty như ngày hôm nay. Quá trình phát triển của Công ty là quá trình liên tục đổi

mới công nghệ. Năm 2006, máy đột lỗ CNC thế hệ cũ được đầu tư. Năm 2007, máy cắt kim loại dùng tia Plasma được đầu tư. Năm 2009, máy cắt kim loại dùng tia Laser được đầu tư. Các dòng máy CNC đa dụng và thế hệ mới được đầu tư thay thế các máy CNC cũ. Tỷ lệ sử dụng nguyên liệu sắt thép tăng từ 80% lên 95 - 97%. Tỷ lệ các chi tiết máy không đạt chuẩn từ 5% xuống còn 1%. Năng suất lao động tăng nhanh, chất lượng chi tiết máy và thiết bị đạt chuẩn quốc tế.

Không chỉ vậy, trong lĩnh vực tự động hóa, Công ty đã nghiên cứu chế tạo máy thử xâm nhập và không xâm nhập; robot công nghiệp dạng cơ robot, hoạt động trong phân xưởng sản xuất, nhập hàng, nhà kho... Công ty cũng thường xuyên tổ chức liên kết hoạt động KHCN giữa các doanh nghiệp KHCN với các Viện, trường và các Sở Khoa học và Công nghệ theo chủ trương của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ. ■





Technologically, Bui Van Ngo Agricultural and Industrial Machinery Co., Ltd has used advanced technology to produce 100% of rice storage and milling equipment, helping reduce post-harvest losses. The company has also produced a complete equipment system of rice dryer - miller - separator - packager. "Adaptation, modernity and efficiency for investors" is the motto of the company whose business philosophy is "When customers are successful and confident about Bui Van Ngo's brand, the company also gains economic efficiency."

According to engineer Nguyen The Ha, who has worked for Bui Van Ngo Agricultural and Industrial Machinery Co., Ltd for 40 years, innovation and creativity are the "gene" of entrepreneur Bui Van Ngo's family. When the market demand changed, the company quickly adapted and innovated. For example, after the mass rice harvest in the Mekong Delta increased, requiring an adaptive drying system. At that time, the company researched and produced highly automated rice dryer systems. "Therefore, the company's products have been with farmers and rice milling facilities in Vietnam," he said.

In order for Long An agriculture to develop sustainably and increase value, the province needs to link the agricultural mechanic sector, Ha added.

Possessing science and technology - the key to success

From a small mechanical workshop with just over 10 people, Bui Van Ngo Agricultural and Industrial Machinery Co., Ltd now has 12 factories with more than 1,000 workers, covering on 11 ha in Hamlet 5, Duc Hoa Dong commune, Duc Hoa district, Long An province. The revenue rises annually about 15%, reaching more than VND700 billion. Currently, over 60% of rice machines in the Mekong Delta are manufactured by the company. Its products have been exported to 26 countries, including Japan, South Korea, United States, Thailand, Brazil, Panama, and African countries. Not only that, the company has representative offices in the US, Panama, Indonesia and Africa.

In addition to exporting rice machinery, from 2018, the company launched wood processing equipment. Its products have high quality and reasonable prices.

Mastering science and technology is the decisive factor for the company's current success, Ha said. Bui Van Ngo Agricultural and Industrial Machinery Co., Ltd always upgrades technology. The company replaced old-generation CNC punching machines in 2006, invested in Plasma metal cutting machines in 2007, and laser metal cutting machines in 2009. Versatile and new generation CNC machines are invested to replace old CNC machines. The rate of steel use increased from 80% to 95-97%. The ratio of non-standard parts is reduced from 5% to 1%. Labor productivity increases rapidly, the quality of machine parts and equipment meets international standards.

Furthermore, by automation, the Bui Van Ngo Agricultural and Industrial Machinery Co., Ltd has researched and manufactured invasive and non-invasive ventilators and industrial robots for manufacturing factories and warehouses. The company also regularly leads scientific and technological cooperation between science and technology companies with science and technology institutes, schools and agencies under the guidelines of the Ministry of Agriculture and Rural Development and the Ministry of Science and Technology. ■



VNPT LONG AN

Đồng hành cùng xây dựng chính

Với phạm vi hoạt động rộng khắp từ thành thị đến nông thôn, Viễn thông Long An (VNPT Long An) tự hào đã đưa các sản phẩm, dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin (CNTT) ngày càng trở nên gần gũi, thân thuộc và hữu ích với cộng đồng.

Xây dựng hạ tầng viễn thông vững chắc

VNPT Long An nói riêng và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) nói chung đã dần xây dựng hạ tầng viễn thông vững chắc, hiện đại. Từ nền tảng mạng lưới hiện đại, rộng khắp, cung cấp đầy đủ các dịch vụ viễn thông nhất tại Long An, đến nay, dịch vụ di động vinaphone của đơn vị chiếm 24,5% thị phần, internet băng thông rộng chiếm khoảng 53% thị phần, các dịch vụ truyền hình tương đương khoảng 28% thị phần trong toàn tỉnh. Với số lượng trạm BTS lớn nhất địa bàn đã phủ sóng di động toàn bộ các khu dân cư và toàn tỉnh đảm bảo không xảy ra hiện tượng thiếu, mất sóng và cùng hạ tầng kỹ thuật cáp quang đạt tiêu chuẩn rộng khắp về chất lượng dịch vụ truy cập internet FTTx; quang hóa 100% các tuyến



Để hoàn thành trách nhiệm là "Nhà cung cấp dịch vụ viễn thông, CNTT hàng đầu", VNPT Long An sẽ còn tiếp tục có những hướng đi nổi trội, đưa ra những sản phẩm ưu việt và tiện lợi vì "cuộc sống đích thực".

Long An quyền điện tử

truyền dẫn tăng cường lưu lượng truyền tải data đảm bảo các thuê bao internet hoạt động thông suốt.

Đặc biệt, VNPT là đơn vị được giao cung cấp, vận hành hệ thống mạng truyền dữ liệu chuyên dùng phục vụ cho các cơ quan Đảng và Nhà nước. Được thiết kế, xây dựng độc lập với mạng công cộng, đồng thời với sự quản lý, kiểm soát chặt chẽ của các chuyên gia thuộc VNPT và Cục Bưu điện Trung ương, điều này giúp đảm bảo an ninh mạng của hệ thống mạng máy tính của các cơ quan Đảng, chính quyền. "Với những tính năng trên thì việc định hướng mở rộng dịch vụ rộng khắp đến cấp xã là rất cần thiết. Qua đó sẽ giúp công việc truyền tải thông tin chỉ đạo của Đảng và Nhà nước xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã qua các ứng dụng CNTT" – ông Huỳnh Minh Nhứt – Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Kinh doanh VNPT chia sẻ.

Xây dựng chính quyền điện tử

Bên cạnh luôn hoàn thành tốt mục tiêu kinh doanh, VNPT Long An còn là đơn vị tiên phong trong việc phối hợp với tỉnh Long An xây dựng chính quyền điện tử (CQĐT).

Tại Long An, ngay từ năm 2015 UBND tỉnh đã ký thỏa thuận hợp tác chiến lược công nghệ viễn thông - CNTT giai đoạn 2015 -2020 với VNPT. Theo đó VNPT Long An sẽ phối hợp chặt chẽ cùng UBND tỉnh với 4 nhiệm vụ: Triển khai

cung cấp dịch vụ hạ tầng viễn thông đáp ứng triển khai xây dựng CQĐT; Triển khai ứng dụng CNTT để xây dựng CQĐT; Triển khai giải pháp an toàn thông tin xây dựng CQĐT; Đào tạo nguồn chất lượng cao về viễn thông và CNTT. Sau 5 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác, hạ tầng kỹ thuật mạng lưới viễn thông, CNTT đã được xây dựng hoàn chỉnh, đáp ứng công tác triển khai CQĐT của tỉnh.

VNPT Long An cũng đã được chính quyền các cấp tại địa phương tin nhiệm và lựa chọn để cung cấp, triển khai các giải pháp, dịch vụ viễn thông, CNTT. Đến nay, VNPT Long An đã triển khai phần mềm quản lý giáo dục vnEdu cho 100% các trường học trên địa bàn tỉnh, góp phần hỗ trợ quản lý dữ liệu học sinh thông suốt từ cấp mầm non đến trung học phổ thông toàn tỉnh trong thời gian tới. VNPT Long An cũng đã triển khai phần mềm quản lý bệnh viện (VNPT-HIS) cho 3/7 bệnh viện tuyến tỉnh, 9/11 bệnh viện tuyến huyện và 158/158 trạm y tế xã có khám chữa bệnh thanh toán bảo hiểm y tế, giúp tin học hóa công tác khám chữa bệnh và đặc biệt hỗ trợ Bảo hiểm xã hội Long An giám sát việc thanh toán bảo hiểm y tế kịp thời trong toàn tỉnh, với dữ liệu được liên thông từ cấp xã đến cấp tỉnh.

Ngày 22/11/2019, UBND tỉnh Long An và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông (VNPT) đã tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác chiến lược về viễn thông - CNTT giai đoạn 2015– 2020 và ký tiếp Thỏa thuận hợp tác chiến lược giai đoạn 2020 - 2025. Ngay sau khi ký kết thỏa thuận hợp tác, VNPT đã hiện thực hóa các nhiệm vụ với tỉnh Long An bằng các thành công bước đầu như sau: Triển khai thí điểm hệ thống quản lý khám chữa bệnh VNPT-HIS tại Bệnh viện Đa khoa Long An, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười và Trung tâm y tế huyện Tân Trụ; Triển khai dịch vụ Phòng họp không giấy tờ VNPT eCabinet cho Văn phòng Tỉnh ủy; Xây dựng và triển khai thí điểm Cổng du lịch thông minh VNPT Smart Tourism cho tỉnh...■



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY LONG AN (LAMICO) Gia tăng giá trị lúa gạo Việt Nam

Công ty Cổ phần Cơ khí Chế tạo máy Long An (LAMICO) tiền thân là nhà máy Cơ khí 1/5, thành lập từ năm 1975, với đội ngũ lãnh đạo và kỹ sư có bề dày trên 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển sản phẩm. Đến nay, LAMICO đã có đầy đủ các thiết bị lắp đặt hoàn chỉnh nhà máy đồng bộ từ lúa tươi nguyên liệu ra gạo trắng thành phẩm, năng suất từ 2 đến 60 tấn/giờ. LAMICO tự hào rằng: sản phẩm của LAMICO đã và đang có những lợi thế cạnh tranh tương đương với các nước trên thế giới.

Sản lượng và doanh thu mỗi năm của Công ty đều tăng, sản phẩm ngày càng được sự tin nhiệm cao trên thị trường trong nước lẫn ngoài nước. Thương hiệu LAMICO đã đi sâu vào tâm trí các doanh nghiệp chế biến gạo mỗi khi có dự định đầu tư thiết bị, khẳng định được chất lượng đủ sức cạnh tranh và thay thế được thiết bị nhập ngoại đắt tiền cùng loại.

Khẳng định vị thế, thương hiệu

Chiến lược của Công ty LAMICO là duy trì và phát triển dựa trên thế mạnh truyền thống trên 20 năm của Công ty Cơ khí Long An, chuyên thiết kế, sản xuất kinh doanh và chuyển giao công nghệ các sản phẩm, dịch vụ về máy móc chế biến lúa gạo.

Từ khi thành lập đến nay, LAMICO luôn phải nỗ lực để phát triển. Ngày càng có nhiều cơ sở cơ khí nhỏ ra đời chuyên sản xuất hàng nhái các thiết bị chủ lực trong dây chuyền và các phụ tùng kèm theo và bán với giá rẻ hơn chỉ bằng (50-75%) tạo nên môi trường kinh doanh bất ổn, gây tâm lý khó khăn cho sự lựa chọn của khách hàng trước khi quyết định đầu tư. Trong khi đó, thị trường nước ngoài ngày càng có rất nhiều đối thủ tham gia cạnh tranh về thiết bị chế biến lúa gạo với nhiều chính sách bán hàng hấp dẫn để tạo dựng thương hiệu của họ. Mặt khác, các biến động của tỷ giá ngoại tệ và lãi suất trên thị trường tài chính ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường đầu tư.

Ông La Thanh Hải – Giám đốc Dự án chia sẻ: “Dù có rất nhiều khó khăn thách thức nhưng LAMICO vẫn không chùn bước, từng bước đi vững chắc trên con đường đã vạch ra với những chính sách chiến lược phù hợp từng thời kỳ phát triển. Qua đó, giúp LAMICO nắm bắt kịp thời những cái hay để cải tiến sản phẩm, điều chỉnh chính sách bán hàng phù hợp và cạnh tranh hơn. Các sản phẩm hàng nhái, hàng giả sau khi được khách hàng sử dụng thử đã kiểm chứng so sánh với các sản phẩm chính hiệu cũng dần dần bị loại khỏi thị trường.” Từ đó, thôi thúc LAMICO không ngừng phấn đấu trong khâu nghiên cứu thị trường, cải tiến sản phẩm ngày càng phù hợp hơn. LAMICO triển khai nhiều giải pháp để cải tiến nhanh, nâng cao chất lượng sản phẩm hiện có, giao hàng nhanh; cho ra thị trường nhiều sản phẩm mới năng suất cao, hoạt động ổn định; đưa ra nhiều chính sách bán hàng linh hoạt như: miễn phí dịch vụ tư vấn đầu tư thiết bị, miễn phí dịch vụ huấn luyện đào tạo kỹ thuật viên của nhà máy xay xát gạo, miễn phí dịch vụ kiểm tra máy móc thiết bị sau thời gian sử dụng ...

Từ các chính sách hợp lý đó đã tạo nên thương hiệu và vị thế ngày càng lớn của LAMICO trên thị trường. Các chỉ tiêu kinh doanh năm sau luôn cao hơn năm trước. Doanh thu năm 2018 của LAMICO là 310 tỷ đồng (trong đó trên 60 tỷ đồng từ xuất khẩu); đến 2019 đạt 321 tỷ đồng (xuất khẩu trên 80 tỷ đồng); năm 2020 này dù đối mặt nhiều khó khăn những Công ty vẫn đạt mục tiêu duy trì doanh thu trên 300 tỷ đồng.

Phát triển bền vững

Trao đổi với chúng tôi về lĩnh vực nông nghiệp hiện nay, ông La Thanh Hải nói: Tôi cho rằng nông nghiệp không phải là lĩnh vực dễ thành công đối với tất cả mọi người. Muốn thành công trong ngành nông nghiệp thì trước khi đầu tư cần phải nghiên cứu quan hệ cung cầu của thị trường và xác định lợi thế cạnh tranh của mình. Thực trạng của nền nông nghiệp Việt Nam là trồng theo truyền thống, có xu hướng chạy theo phong trào, thiếu quy hoạch, thiếu thông tin về cung cầu, chưa gắn kết với hệ thống phân phối sản phẩm nên dễ dẫn đến tình trạng được mùa thì dội chợ, mất giá. Chúng tôi cam kết dốc hết sức mình để cùng ngành gạo gia tăng giá trị cho hạt gạo Việt Nam chinh phục các thị trường trên thế giới.

Vì thế, LAMICO sẽ cố gắng hợp tác các nhà nông, nhà chế biến và tạo ra giá trị gia tăng cho ngành trong thời gian tới. Với bước phát triển mạnh mẽ và những đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, LAMICO rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các Tham tán Thương mại thông qua việc làm cầu nối giúp doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh xuất khẩu, phát huy năng lực mạnh mẽ hơn trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng. Nhất là chủ động cập nhập thông tin nước sở tại để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam đồng thời có vai trò bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp Việt Nam tại nước sở tại. LAMICO tạo ra những sản phẩm, dịch vụ có chất lượng tốt nhất, chế biến gạo có tỷ lệ thu hồi cao nhất, đáp ứng kịp thời yêu cầu cũng như mong mỏi của các doanh nghiệp làm gạo.



Bằng sự quyết tâm và sáng tạo, LAMICO không chỉ tạo ra mà còn gửi gắm niềm tự hào của mình vào những sản phẩm, dịch vụ góp phần làm cho hạt gạo Việt ngày càng có giá trị hơn. LAMICO tạo dựng được sự tin cậy ở khách hàng cũng như mang đến quyền lợi, giá trị kinh tế, thương mại và cả niềm tự hào cho cho người Việt Nam về sản phẩm máy xay xát lúa gạo thương hiệu Việt.

Mọi nỗ lực, mọi sự đổi mới đều sẽ được đền đáp bằng “trái ngọt”, bằng những đột phá mạnh mẽ trên mọi phương diện. Tăng trưởng ổn định, bền vững, LAMICO đã khẳng định thành công ấn tượng cũng như sự lan tỏa nhanh chóng của thương hiệu. Vững tin bằng sự phấn đấu, sáng tạo không ngừng của mình, LAMICO sẽ luôn nắm bắt và làm chủ xu thế của thị trường để đạt đến hiệu quả hoạt động cao nhất, góp phần tạo nên tên tuổi, thể đứng của thương hiệu LAMICO nói riêng cũng như hạt gạo Việt Nam trên thị trường quốc tế. ■

Nam Long Group và dấu ấn tại Long An

Ông có thể chia sẻ cụ thể hơn về Waterpoint, đây là những nét khác biệt của dự án này so với các dự án bất động sản khác trên thị trường?

Nói về dự án Waterpoint có thể kể đến 3 điểm mà chúng tôi nghĩ là khá khác biệt so với các dự án khác hiện nay:

Hệ thống sinh thái tự nhiên

Dự án Waterpoint có ba mặt được bao quanh bởi dòng Vàm Cỏ Đông dài 5.8 km - một địa thế khá độc đáo. Do đó, Waterpoint được chúng tôi nghiên cứu cẩn trọng và khoa học về thổ nhưỡng, thiên nhiên, văn hóa bản địa, thậm chí cả nhu cầu an cư và dự báo xu hướng tương lai để đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững cho khu đô thị này. Dự án Waterpoint còn sở hữu 8 km kênh đào và 6 hệ thống công viên nước như công viên trung tâm hơn 25 ha, công viên vịnh nước ngọt 8.6 ha, công viên bảo tồn thảm thực vật ven sông 29 ha, công viên cảnh quan dọc kênh đào, công viên từng khu vực và một khu vườn xinh xắn trong mỗi ngôi nhà...

Trong bối cảnh mảng xanh đô thị đang ngày càng thu hẹp trước áp lực dân số thì quy hoạch của Waterpoint được xem là một điểm sáng. Mật độ dân cư tại đây chỉ có 84 người/ha tương đương mật độ dân số Singapore, thấp xa so với các khu trung tâm đô thị hiện tại như quận 1 (240 người/ha), quận 5 (440 người/ha) hay Tân Bình (210 người/ha)...

Tại Waterpoint chúng tôi chỉ dành khoảng 23% để xây dựng, phần còn lại dành cho diện tích mảng xanh, mặt nước và tiện ích, điều này tưởng chừng như xa xỉ trong thời buổi "tắc tắc vàng" nhưng là mong muốn của Nam Long dành tặng những cư dân yêu thích môi trường thiên nhiên. Đặc biệt, khu đô thị Waterpoint này được thiết kế rạch nước điều tiết, với chất lượng nước được xử lý đạt chuẩn, len lỏi toàn khu đô thị. Toàn bộ cốt san nền của dự án sẽ đảm bảo không úng ngập ít nhất 80 năm. Ngoài ra, để đảm bảo sự phát triển bền vững của đô thị, chúng tôi sẽ bảo tồn nguyên vẹn vành đai 50m thảm thực vật ven sông nhằm tôn trọng thiên nhiên, cân bằng hệ sinh thái.

Hệ thống tiện ích của một thành phố hiện đại

Khu đô thị Waterpoint là 1 trong 7 khu quy hoạch lõi của Vùng TP.Hồ Chí Minh với vị trí giao thông vô cùng thuận lợi, có thể kết nối với các trung tâm đô thị trọng yếu qua 4 hình thức: Đường hàng không, đường bộ, đường thủy và đường sắt. Dù kết nối về các đô thị trung tâm mạnh mẽ nhưng tham vọng của Nam Long không dừng ở việc "thừa hưởng" tiện ích sẵn có. Ngay tại Waterpoint, chúng tôi có một hệ thống xe bus liên vùng hoạt động xuyên suốt trong ngày.

Với quy mô của một thành phố, Waterpoint được tích hợp hệ thống tiện ích cộng đồng quy mô quốc tế, nhằm đáp ứng nhu cầu của cộng đồng thịnh vượng đủ mọi lứa tuổi, sở thích. Hệ thống này bao gồm 25 ha công trình giáo dục liên cấp từ mầm non đến đại học



Trong cuộc trao đổi với phóng viên Vietnam Business Forum, ông Nguyễn Xuân Quang, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long cho biết: "Phát triển khu đô thị quy mô lớn và kiến tạo hệ sinh thái bất động sản hoàn chỉnh theo tiêu chuẩn quốc tế là những mục tiêu trọng điểm của Nam Long và dự án Waterpoint là mô hình thành phố hiện đại theo hướng "Sinh thái - liên kết thông minh - phát triển bền vững". **Duy Anh** thực hiện.

chuẩn quốc tế; 3 ha công trình y tế; 3 ha Country Club với sân tennis, sân bóng đá, phòng tập gym, phòng hội thảo; 8 ha dành cho các tiện ích thể dục thể thao ngoài trời, đường chạy bộ, đường đạp xe, sân chơi vận động; 8,6 ha vịnh nước ngọt, bến du thuyền đẳng cấp; hệ thống dịch vụ bus 1,3 ha và hơn 20 ha dành cho các tiện ích thương mại - giải trí, cầu lạc bộ ven sông, trung tâm nghiên cứu, trung tâm dịch vụ, nhà văn hóa, khu văn phòng làm việc... và có thể phục vụ cùng lúc lên đến 30.000 cư dân khu đô thị và các khu vực lân cận.

Có sự tham gia của đối tác quốc tế hàng đầu trong lĩnh vực bất động sản

Hiện tại giai đoạn 1 của Waterpoint đang được triển khai bởi các đối tác Nhật Bản với hơn 100 năm kinh nghiệm phát triển bất động sản là Nishi Nippon Railroad (Nhật Bản) cùng TBS Group, Công ty Tân Hiệp. Nam Long còn sở hữu một hệ thống đối tác gồm các nhà quy hoạch, thiết kế, xây dựng hạ tầng quốc tế từ Nhật Bản, Úc, Hà Lan... như Lascal (Nhật); Conybeare Morrison - CM+, Royal Haskoning DHV (Úc); Aurecon (Hà Lan); Swan & Maclaren (Singapore)... cùng tham gia phát triển dự án để mang đến cho Waterpoint môi trường sống chất lượng, hài hòa giữa thiên nhiên cùng hệ sinh thái tiện ích phong phú, đưa thiên nhiên vào từng không gian đô thị theo đẳng cấp quốc tế.

Được cộng tác cùng các đối tác quốc tế là một cơ hội tốt để chúng tôi được học hỏi và nâng cao năng lực phát triển cũng như vận hành các khu đô thị không chỉ để sống mà còn có thể làm việc, học tập, giải trí mà không cần đi đâu xa. Sự hợp tác với các đối tác lớn cũng góp phần củng cố thêm tiềm lực tài chính vững mạnh sẵn có của Nam Long, đảm bảo cho kế hoạch phát triển dài hạn.





Ông có thể chia sẻ những khó khăn thách thức khi triển khai dự án này? Nam Long đã nỗ lực như thế nào để hoàn thành dự án đúng tiến độ cũng như kỳ vọng của ông khi dự án hoàn thành và đi vào hoạt động?

Khó khăn và thách thức bắt đầu ngay khi chúng tôi quyết định mua đất cho dự án Waterpoint tại Long An và tiến hành đền bù giải phóng mặt bằng cách đây 15 năm trước, thay vì dồn vốn mua các dự án nhỏ lẻ ở nội thành như các chủ đầu tư khác. Với tổng diện tích lên tới 355ha, Waterpoint là dự án có quy mô lớn hơn rất nhiều so với các dự án trước đây Nam Long đã từng phát triển. Chính vì thế để triển khai dự án này đòi hỏi chúng tôi phải đầu tư nghiên cứu thật sự nghiêm túc và dài hạn để có thể hiện thực hóa mô hình thành phố hiện đại theo hướng: “Sinh thái – liên kết thông minh – phát triển bền vững”, theo tiêu chuẩn quy hoạch quốc tế. Theo đó, danh sách các đối tác cũng được Nam Long lựa chọn kỹ càng để cùng tham gia phát triển dự án Waterpoint: đều là những tên tuổi quốc tế lấy lòng với nhiều năm kinh nghiệm. Bên cạnh đó, với kinh nghiệm gần 30 năm trong lĩnh vực phát triển bất động sản nhà ở với 11 khu đô thị đã và đang phát triển cùng với đội ngũ nhân sự phát triển dự án cấp cao có năng lực, bề dày kinh nghiệm ở cả trong và ngoài nước, chúng tôi hoàn toàn tự tin vào triển vọng hoàn thành thành phố bên sông - Waterpoint.

Thách thức thứ hai của chúng tôi là làm sao để xây dựng khu Waterpoint không chỉ là khu đô thị đáng sống, thu hút được người dân về đây sinh sống, tạo lập cho nơi đây trở thành một cộng đồng thịnh vượng, sung túc mà còn là một điểm đến văn hóa cho cả tỉnh Long An và các vùng lân cận. Thời điểm hiện tại khi làn sóng ly tâm được nhận định sẽ là xu hướng đầu tư mới, khi quỹ đất khu vực nội thành TP.Hồ Chí Minh ngày càng hạn hẹp thì những khu đô thị vệ tinh như Waterpoint có hạ tầng hoàn thiện, pháp lý hoàn chỉnh là điểm sáng trên thị trường. Vì thế đây chính là thời điểm chúng tôi đang vận hành tổng lực để đẩy nhanh tốc độ phát triển dự án.

Khách hàng khi đến dự án sẽ thấy được sự thay đổi từng ngày của Waterpoint, từ một miếng đất trống chỉ sau một thời gian ngắn Waterpoint đã nhanh chóng hình thành những công trình đầu tiên của giai đoạn 1 và đưa vào vận hành như làng nhà mẫu- Show

Village, văn phòng bán hàng - Sales Gallery. Các hạng mục tiện ích nhằm phục vụ vui chơi giải trí cuối tuần cho cộng đồng của dự án cũng đang được thi công hoàn thiện gồm câu lạc bộ Country Club 3 ha với hệ thống sân thể dục thể thao ngoài trời, sân bóng đá, bóng chuyền, cầu lông... , nhà hàng, hội trường, trung tâm hội nghị thuộc phân khu Central Park; gần 2 ha trung tâm thương mại dịch vụ, giải trí; trung tâm điều hành dịch vụ bus thuộc phân khu SouthGate...

Mặc dù trải qua thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh tuy nhiên các sản phẩm Valora biệt thự đơn lập, biệt thự song lập, nhà phố vườn, nhà phố thương mại đã bán thuộc phân khu Rivera và Aquaria vẫn đang xây dựng đúng theo tiến độ cam kết. Nam Long dự kiến sẽ hoàn thành và bắt đầu bàn giao vào cuối năm 2020.

Ông đánh giá như thế nào về thị trường bất động sản Long An trong thời gian tới?

Ngay sau đợt giãn cách xã hội kết thúc, thị trường bất động sản Long An đã lập tức trở nên sôi động với một loạt dự án được tung ra thị trường. Có thể kể đến như Vietuc Varea, Hiệp Phước Harbour View, The Pearl Riverside hay West Lakes Golf & Villa... Và dự án “Thành phố bên sông” Waterpoint của Nam Long cũng thu hút hàng ngàn lượt khách hàng tham quan vào mỗi dịp cuối tuần.

Với mặt bằng giá đang thấp hơn nhiều so với Đồng Nai hay Bình Dương, thị trường Long An trong thời gian tới sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm, đặc biệt thu hút không chỉ những người đang có nhu cầu ở mà nhiều nhà đầu tư cũng không muốn chậm chân.

Ngoài khách hàng TP.Hồ Chí Minh muốn chuyển ra vùng ven để được hưởng không khí trong lành, Long An còn đang thiếu các dự án nhà ở cao cấp, đầy đủ tiện ích phục vụ các doanh nhân, chuyên gia và quản lý cấp trung trong khi tỉnh đang thu hút nguồn vốn FDI và phát triển công nghiệp tại Long An. Cụ thể tháng 5 vừa qua hai KCN Việt Phát quy mô 1.800 ha và Đức Hòa 3 gần 200 ha đã được khởi công. Tập đoàn Becamex cũng đã công bố lập quy hoạch khu công nghiệp - đô thị diện tích 3.045 ha tại huyện Bến Lức. Như vậy, sắp tới lực lượng lao động dồn về Long An chắc chắn sẽ tăng mạnh kéo theo lượng cầu về nhà ở cũng sẽ tăng theo.

Trân trọng cảm ơn ông!

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC HOÀNG MINH

Chinh phục người tiêu dùng bằng hành trình phát triển bền vững

Ông có thể giới thiệu đôi nét về những thành tựu và cột mốc phát triển của Hoàng Minh?

Công ty cổ phần nước Hoàng Minh được thành lập vào năm 2008. Với sự hỗ trợ của các nhà khoa học, sau nhiều nỗ lực nghiên cứu, năm 2009 chúng tôi xây dựng nhà máy nước ion kiềm đầu tiên tại Việt Nam có tổng diện tích 11.000m² tại KCN Thái Hòa, Đức Hòa 3, tỉnh Long An. Nhà máy được đầu tư bài bản với dây chuyền sản xuất tự động khép kín, tích hợp nhiều công nghệ tiên tiến hiện đại của các nước phát triển trên thế giới. Tháng 5 năm 2010, Hoàng Minh chính thức giới thiệu sản phẩm nước ion kiềm đầu tiên tại Việt Nam mang thương hiệu “i-on Life” và tự hào là công ty đầu tiên tại Việt Nam nghiên cứu, ứng dụng công nghệ điện phân nước vào sản xuất nước uống.

“i-on Life” – một khái niệm hoàn toàn mới về nước uống trong ngành giải khát, vì thế, chúng tôi gặp rất nhiều thách thức đến từ thị trường. Nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm, tháng 7 năm 2010, “i-on Life” là nước uống ion kiềm duy nhất được Bộ Y tế cấp giấy chứng nhận “Thực phẩm đặc biệt – tốt cho sức khỏe, sử dụng hàng ngày, cho mọi đối tượng”. Chứng nhận của Bộ Y tế chính là sự ủng hộ, là nguồn động viên mạnh mẽ để tập thể Hoàng Minh tiếp tục nỗ lực trong việc lan tỏa thương hiệu Việt.

Qua hơn 10 năm phát triển, chúng tôi đã có những thành công nhất định. “i-on Life” đã được người tiêu dùng Việt Nam tin tưởng lựa chọn sản phẩm là bạn đồng hành cho sức khỏe của họ và cả gia đình. Hiện nay, i-on Life đã mở ra một phân khúc mới, một xu thế mới trong ngành nước giải khát tại Việt Nam.

Việt Nam ngày càng hội nhập quốc tế sâu rộng. Để đón bắt cơ hội đó, tiếp tục tạo ra những bước đột phá mạnh mẽ hơn nữa thì Hoàng Minh có định hướng đầu tư như thế nào trong chặng đường tiếp theo, thưa ông?

Là thành viên của hiệp định thương mại tự do FTA và hội nhập sâu rộng hơn trong vai trò Chủ tịch ASEAN 2020, Chủ tịch AIPA 41, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, và gần đây nhất là thành công



Mỗi doanh nghiệp hoạt động đều theo đuổi những triết lý riêng, coi đó là kim chỉ nam cho mọi hoạt động. Với ông **Võ Đăng Linh** - Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần nước Hoàng Minh, triết lý đó chỉ gói gọn trong một phương châm sống chân thành: “Làm kinh doanh dịch vụ trước hết phải làm đúng, không chỉ nghĩ cho lợi ích của doanh nghiệp, mà phải đem lại cái gì cho mọi người, cho xã hội”... Bằng tâm huyết cùng niềm say mê học tập, nghiên cứu của mình, ông đã thổi triết lý sống bình dị mà sâu sắc này đến đông đảo cán bộ công nhân viên Hoàng Minh. Vậy triết lý đó được cụ thể hóa như thế nào trong hoạt động của Hoàng Minh, để trả lời câu hỏi này phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với doanh nhân **Võ Đăng Linh**.

của Việt Nam trong việc đẩy lùi đại dịch Covid-19 đã giúp nâng cao vị thế của thương hiệu Việt Nam trên trường quốc tế, tạo nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp thúc đẩy phát triển thị trường xuất khẩu.

Với các lợi thế đó, Công ty chúng tôi định hướng phát triển i-on Life trở thành thương hiệu biểu tượng của Việt Nam trong lĩnh vực nước giải khát và vươn tầm thế giới. Chúng tôi đặt mục tiêu phát triển mở rộng xây dựng thêm nhà máy tại Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ. Phát triển mở rộng công suất sản xuất nhà máy i-on Life tại KCN Thái Hòa, Đức Hòa, Long An lên 100 triệu lít/ năm, tăng quy mô lao động. Tiếp tục nghiên cứu phát triển sản phẩm với chất lượng cao hơn nữa, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng. Ứng dụng các nghiên cứu khoa học, công nghệ mới trong sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm. Đồng thời, doanh nghiệp đẩy mạnh chiến lược phát triển thương hiệu bền vững, nâng cao sức cạnh tranh của thương hiệu tại thị trường trong nước và khu vực; cùng những cam kết hướng đến cộng đồng, thực hiện trách nhiệm xã hội của một doanh nghiệp mang thương hiệu quốc gia, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của đất nước.

Để tạo ra những sản phẩm và dịch vụ có chất lượng tốt, đem đến cho khách hàng sự hài lòng tối đa, Công ty đã chú trọng như thế nào trong việc nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, phương thức quản lý, điều hành tiên tiến vào quá trình sản xuất cũng như quản trị doanh nghiệp?

Với tầm nhìn “Luôn tiên phong và phát triển mạnh mẽ mặt hàng “nước uống chất lượng cao” và trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nước uống tại Việt Nam”, ngay từ khi đầu tư xây dựng nhà máy chúng tôi đã đầu tư hệ thống dây chuyền sản xuất khép kín tự động hóa hoàn toàn. Nhà máy được đầu tư và ứng dụng nhiều công nghệ tiên tiến của EU, Nhật Bản để nâng cao chất lượng như: công nghệ điện phân



“
Nhắc đến
Hoàng Minh
với dòng sản
phẩm “i-on
Life” là nhắc
đến một
thương hiệu
nước sạch 5*
tốt cho sức
khỏe, một
tập thể đoàn
kết, năng
động, sáng
tạo và luôn
nhiệt tâm
trong công
tác an sinh
xã hội.”

”

tiên tiến của Nhật Bản, giúp tạo tính kiềm cho nước mà không sử dụng hóa chất; công nghệ thổi chai bằng khí sạch của Tây Ban Nha để đảm bảo chai khi được thổi ra không bị nhiễm sinh vật, tích hợp thành công buồng chiết rót vô trùng đạt cấp độ 8 trong sản xuất được phẩm, thực phẩm. Đặc biệt, ngay từ những năm đầu chúng tôi là công ty đầu tiên tại Việt Nam không sử dụng màng co nắp chai, in date lên nắp bình 19L bằng công nghệ laser, giảm thiểu mực in và rác thải nhựa ra môi trường.

Nhà máy đã hoàn thiện chuỗi cung ứng khép kín giúp Công ty ứng biến linh hoạt với những biến động của thị trường nên bình ổn về giá cũng như chất lượng của sản phẩm. Trong những năm tới, chúng tôi tiếp tục đầu tư đổi mới hệ thống máy móc thiết bị, nhà xưởng và nghiên cứu áp dụng thêm các công nghệ tiên tiến vào sản xuất như robot tự động hóa nhằm rút ngắn quy trình, giảm chi phí lao động và tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, nâng hiệu suất sản xuất, giảm rủi ro hỏng hóc và lỗi sản phẩm. Hiện chúng tôi đang nghiên cứu và từng bước ứng dụng công nghệ thông tin vào việc điều hành quản lý doanh nghiệp bằng các hệ thống phần mềm và nền tảng hệ thống thông tin.

Ông nhận xét gì về môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh Long An cũng như có đề xuất gì với các cấp chính quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn?

Khu vực huyện Đức Hòa, tỉnh Long An có nguồn nước ngầm tốt, phù hợp để sản xuất nước giải khát. Tỉnh Long An có lợi thế gần TP.Hồ Chí Minh, thuận lợi cho việc lưu chuyển hàng hóa đồng thời tỉnh có nhiều chính sách đầu tư tốt. Ban quản lý Khu công nghiệp tỉnh Long An (LAZA) có nhiều hoạt động hỗ trợ tích cực trong công việc đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, hệ thống hạ tầng giao thông kết nối trong tỉnh và TP.Hồ Chí Minh chưa đáp ứng kịp cho nhu cầu phát triển của các khu công nghiệp trong tỉnh.

Chúng tôi đề xuất tỉnh tích cực đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông; bên cạnh đó cải thiện tốc độ hệ thống đường truyền internet. Quy hoạch khu công nghiệp phân thành từng khu riêng biệt phù hợp theo đặc thù từng ngành. Cho phép doanh nghiệp chủ động đầu tư xây dựng nhà ở cho cán bộ công nhân viên ở gần nhà máy sản xuất, doanh nghiệp chúng tôi sẽ tự đền bù giải phóng mặt bằng và xây dựng.

Trân trọng cảm ơn ông!





TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH & VỆ SINH MÔI TRƯỜNG TỈNH LONG AN

Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân nông thôn

Những năm qua Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (NS & VSMTNT) tỉnh Long An đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm cải thiện môi trường, mang nước sạch về nông thôn, nâng cao sức khỏe người dân, góp phần vào công cuộc xây dựng nông thôn mới.

Trung tâm NS&VSMTNT tiền thân là Ban quản lý Chương trình viện trợ quốc tế được thành lập vào năm 1982, trực thuộc UBND tỉnh Long An, năm 1998 được đổi tên thành Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMTNT trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT), năm 2016 được đổi tên thành Trung tâm NS&VSMTNT với chức năng phục vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nước sạch và VSMTNT.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cấp, các ngành trong tỉnh, Trung tâm NS & VSMTNT đã tham mưu Sở chủ quản kiến nghị UBND tỉnh tập trung nguồn lực, tổ chức thực hiện quyết liệt, toàn diện các lĩnh vực, trọng tâm là xây dựng các công trình cấp nước nông thôn, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường nông thôn. Tính đến cuối năm 2019 tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%; trong đó tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 51,82%, hoàn thành trước thời hạn chỉ tiêu của Nghị quyết tỉnh Đảng bộ Long An lần thứ X để ra.

Với mục tiêu phấn đấu gia tăng tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sạch, xây dựng môi trường nông thôn được cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân theo hướng văn minh, hiện đại và bền vững, những năm qua Trung tâm luôn dành sự quan tâm tham mưu đầu tư xây dựng các trạm cấp nước tập trung; mở rộng tuyến ống trạm, hệ thống cấp nước hiện có góp phần mở rộng khu vực cung cấp nước sạch. Trong năm 2019, Trung tâm đã phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư các dự án cấp nước thuộc Chương trình "Mở rộng quy mô cấp nước" để tiến hành thực hiện công tác đấu thầu, khởi công xây dựng theo đúng quy định (Trung tâm được Sở Nông nghiệp và PTNT ủy quyền làm chủ đầu tư một số dự án cấp nước cho các xã vùng hạ huyện Cần Đước, Cần Giuộc). Đồng thời Trung tâm cũng được giao triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác quản lý, vận hành khai thác công trình cấp nước tập trung



**Ông Hà Văn Thiệp,
Giám đốc Trung tâm**

nông thôn trên địa bàn tỉnh; tiếp tục đôn đốc, các địa phương xây dựng phương án quản lý, khai thác và lập giá dịch vụ cấp nước theo quy định của UBND tỉnh, tổ chức thu tiền sử dụng nước sinh hoạt chuyển dần từ hình thức phục vụ sang dịch vụ nhằm phát huy hiệu quả công trình sau đầu tư.

Trao đổi với chúng tôi, Giám đốc Trung tâm – Ông Hà Văn Thiệp cho biết đến nay cùng với các nhà đầu tư, Trung tâm NS&VSMTNT cũng tham mưu, đôn đốc và triển khai thực hiện cơ bản hoàn thành các dự án cấp nước cho các xã vùng hạ huyện Cần Đước, Cần Giuộc và đã cung cấp nước cho khoảng 14.335/20.400 hộ dân, cơ bản giải quyết tình trạng về nước sinh hoạt cho các xã vùng hạ huyện Cần Đước, Cần Giuộc góp phần nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2020, Trung tâm cũng đã phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành và bảo dưỡng công trình; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước sạch tiết kiệm, đúng mục đích, đồng thời tiến hành kiểm tra toàn mạng lưới đường ống để phát hiện những sai sót, sự cố hư hỏng, kịp thời sửa chữa, khắc phục, chống thất thoát nước, đảm bảo cung cấp đủ nước sử dụng; nhất là trước những diễn biến gay gắt của tình hình hạn hán.

Trong thời gian tới, Trung tâm sẽ triển khai các danh mục công trình cấp nước nông thôn theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025, trong đó ưu tiên xây dựng các công trình có quy mô lớn, liên xã, liên huyện, từng bước xóa bỏ các trạm cấp nước quy mô nhỏ, chất lượng nước kém, kết hợp với các sở ban ngành kiểm soát chất lượng nước và tiến tới thực hiện chủ trương cấp nước an toàn.

Trung tâm NS&VSMTNT Long An xác định: Công tác truyền thông về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn là nhiệm vụ quan trọng, cần tiếp tục được củng cố, duy trì và tăng cường thực hiện, từ đó nâng cao nhận thức của người dân cùng tham gia sử dụng nước sạch, tiết kiệm, hiệu quả, có ý thức bảo vệ nguồn nước, giữ gìn vệ sinh môi trường... ■

Lam Dong Province





Nâng cao giá trị gia tăng ngành công nghiệp Lâm Đồng



Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh trong một buổi làm việc với UBND tỉnh Lâm Đồng đã đề xuất Bộ Công Thương hỗ trợ để Lâm Đồng trở thành điểm đến trong liên kết hợp tác quốc tế

Phát huy những tiềm năng, thế mạnh đặc trưng của tỉnh, Lâm Đồng đã tập trung phát triển ngành công nghiệp - thương mại, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh theo hướng hiện đại, bền vững, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP bình quân khoảng 8,3%; trong đó: khu vực công nghiệp - xây dựng tăng khoảng 9,5%, khu vực nông nghiệp tăng khoảng 5% và khu vực dịch vụ tăng khoảng 11,04%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng thúc đẩy lợi thế cạnh tranh của tỉnh. Trong đó, ngành công nghiệp Lâm Đồng đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh với tốc độ tăng bình quân 5 năm 2016 - 2020 ước đạt 10,22%. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010) năm 2019 đạt 16.305 tỷ đồng, tăng 12,71% và đạt 100,01% kế hoạch.

Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh hiện có khoảng 9.190 cơ sở sản xuất công nghiệp, (gồm: kinh tế nhà nước: 17 cơ sở, kinh tế ngoài nhà nước: 9.133 cơ sở, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài: 40 cơ sở). Sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu như: rau cấp đông 15,3 ngàn

tấn, rau sấy khô 450 tấn; sợi tơ tằm các loại 1,65 ngàn tấn, lụa tơ tằm các loại 3,3 triệu m², hạt điều chế biến 1,23 ngàn tấn, cà phê nhân 150 ngàn tấn, cà phê chế biến 1.000 tấn, chè chế biến 38 ngàn tấn...

Kim ngạch xuất khẩu năm 2019 ước đạt 720 triệu USD, tăng 14,1 % so với cùng kỳ. Các mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ yếu như: cà phê nhân 123 ngàn tấn, tăng 11,8%; chè chế biến 15 ngàn tấn, tăng 15,4%; rau quả 13 ngàn tấn, tăng 2,7%, hạt điều 1,9 ngàn tấn, tăng 2,7%; hoa các loại 334 triệu cành, tăng 10,5% so năm 2018.

Đặc biệt giai đoạn 2016-2019 nhiều dự án chế biến nông sản, thực phẩm đi vào hoạt động như: Nhà máy chế biến Artichaut của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng, công suất 300 tấn trà dược thảo/năm; Nhà máy chế biến củ quả xuất khẩu của Công ty cổ phần Viên Sơn tại huyện Đức Trọng, công suất chế biến rau, khoai lang 6.500 tấn/năm; Nhà máy bia Sài Gòn - Lâm Đồng, KCN Lộc Sơn, công suất 100 triệu lít/năm; Nhà máy sợi len lông cừu Đà Lạt, cụm công nghiệp Phát Chi, công suất 2.000 tấn/năm... góp phần tạo động lực tăng trưởng cho ngành công nghiệp.

Cùng với cả nước, công nghiệp Lâm Đồng được lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh quan tâm, định hướng phát triển theo hướng bền vững, nâng cao giá trị gia tăng. Trên cơ sở đó, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 70-Ctr/TU ngày 06/10/2018 thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018

Enhancing Lam Dong Added Industrial Values

Promoting unique local potential and strengths, Lam Dong province has focused on developing industry, trade and services, based on competitive advantages, towards modernity and sustainability, for local socioeconomic development.

In the 2016-2020 period, the province's GRDP economic growth was estimated at 8.3% a year, of which the industry-construction sector grew by 9.5%, the agricultural sector climbed by 5% and the service sector expanded by 11.04%. The province has utilized local competitive advantages to shift the economic structure toward a desired pattern. In particular, Lam Dong industry has played an important role in the province's socioeconomic development as it advanced 10.22% annually on average in 2016-2020. The value of industrial production (at constant prices of 2010) reached VND16,305 billion in 2019, up 12.71% year on year and equal 100.01% of the plan.

Currently, Lam Dong province is home to 9,190 industrial producers, including 17 State-owned enterprises, 9,133 private companies and 40 foreign-invested firms. Key industrial products include frozen vegetables (15,300 tons), dried vegetables (450 tons), silk yarn (1,650 tons), silk (3.3 million square meters), processed cashew nuts (1,230 tons), green coffee (150,000 tons), processed coffee (1,000 tons) and processed tea (38,000 tons).

The province's export value was projected to rise 14.1% to US\$720 million in 2019 as planned. Main agricultural exports consisted of coffee (123,000 tons, up 11.8%), processed tea (15,000 tons, up 15.4%), vegetables (13,000 tons, up 2.7%), cashew nuts (1,900 tons, up 2.7%), flowers (334 million branches, up 10.5%).

Especially, in the 2016-2019 period, many agricultural and foodstuff processing projects came into operation, for example the Artichoke Processing Plant invested by Lam Dong Pharmaceutical Joint Stock Company to make 300 tons of herbal tea a year; the export fruit and vegetable processing factory invested by Vien Son Joint Stock Company in Duc Trong district to process 6,500 tons of vegetables and sweet potatoes a year; the Sai Gon - Lam Dong Beer Brewery with a yearly capacity of 100 million liters in Loc Son Industrial Park; and Da Lat wool plant with an annual output of 2,000 tons in Phat Chi Industrial Zone.

In the coming time, like other localities in the country, Lam Dong industry is directed toward sustainable development and sustained added value by the Provincial Party Committee, the Provincial People's Council and the Provincial People's Committee. On that basis, the Department of Industry and Trade advised the Provincial People's Committee to submit to the Standing Board of the Provincial Party Committee to promulgate Action Plan 70-Ctr/TU dated October 6, 2018 to carry out Resolution 23-NQ/TW dated March 22, 2018 of the Politburo on national industrial development policy to 2030, with a vision to 2045; consulted the Provincial People's Committee to issue Plan 6250/KH-UBND dated September 27, 2019 on implementation of the Action Program 70 to develop competitive industries toward modernity and sustainability; and raised the share of industry in the economic structure. By 2030, Lam Dong province will accomplish industrialization and modernization goals to become a basically modern industrial province and have highly competitive industrial products. By 2045, Lam Dong will have a modern developed industry.

To achieve those goals, the Department of Industry and Trade will work with other bodies and localities to focus on eight key tasks and solutions: Reviewing, modifying and supplementing policies on spatial distribution and industrial restructuring; developing priority industries based on local input sources and competitive advantages; creating favorable investment and business environment for industrial development; supporting development of industrial enterprises; improving the quality of industrial human resources; carrying out policies on scientific and technological development for industrial development; strictly and effectively managing and utilizing natural resources and minerals, protecting the environment and adapting to climate change in the course of industrial development; improving the leadership capacity of Party at all levels; promoting effectiveness of state management; and promoting people's ownership in the formulation and implementation of national industrial development policies. ■

của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 6250/KH-UBND ngày 27/9/2019 thực hiện Chương trình hành động số 70 với mục tiêu: Phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh theo hướng hiện đại, bền vững; nâng cao tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu kinh tế. Đến năm 2030 cùng với cả nước, tỉnh Lâm Đồng hoàn thành mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ bản có nền công nghiệp theo hướng hiện đại; có tính cạnh tranh cao, một số sản phẩm công nghiệp có sức cạnh tranh quốc tế. Tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Lâm Đồng có nền công nghiệp phát triển hiện đại.

Theo đó, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện tám nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu: Rà

soát, điều chỉnh, bổ sung chính sách phân bố không gian và chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp; tập trung phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên, gắn với vùng nguyên liệu và có lợi thế cạnh tranh của tỉnh; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi phát triển công nghiệp; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghiệp; nâng cao chất lượng, phát triển nguồn nhân lực công nghiệp; thực hiện tốt chính sách về phát triển khoa học công nghệ để phát triển công nghiệp; quản lý chặt chẽ, có hiệu quả việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu trong quá trình phát triển công nghiệp; nâng cao năng lực lãnh đạo các cấp ủy Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy quyền làm chủ nhân dân trong xây dựng và triển khai thực hiện chính sách phát triển công nghiệp quốc gia. ■



Hướng đến nông nghiệp thông minh

Triển khai quyết liệt Nghị quyết 05-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, hiện đại và thực hiện đề án tái cơ cấu ngành của UBND tỉnh với nhiều cơ chế, chính sách và nguồn lực to lớn, ngành Nông nghiệp Lâm Đồng đã tạo ra sự chuyển biến toàn diện với nhiều thành tựu nổi bật.

Dấu ấn đậm nét

Lâm Đồng vốn là trung tâm nghiên cứu, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao (NNCNC) của cả nước, sản xuất nông nghiệp hàng hóa có giá trị cao trên thị trường quốc tế, được định hướng phát triển vùng nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành. Trọng tâm là 4 mục tiêu, hướng đến xây dựng thương hiệu số một Việt Nam; cụm sản xuất rau hoa số một Đông Nam Á; điểm du lịch nông nghiệp số một Việt Nam; hình thành trung tâm đào tạo nhân lực và nghiên cứu nông nghiệp chủ lực tại Tây Nguyên.

Nỗ lực thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU của Tỉnh ủy, ngành Nông nghiệp đã gặt hái những kết quả tích cực. Trên diện tích đất canh tác nông nghiệp ổn định khoảng 300 ngàn ha được tổ chức thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, phù hợp với lợi thế cạnh tranh của từng tiểu vùng khí hậu trong tỉnh. Mức độ đầu tư cho sản xuất ngày càng tăng, đặc biệt là ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thông minh từ khâu sản xuất đến sơ chế, chế biến, tiêu thụ nông sản. Toàn tỉnh hiện có 60.200 ha sản xuất ứng dụng công nghệ cao, chiếm 20% diện tích đất canh tác, tăng 40% so với năm 2015. Giá trị sản xuất (GTSX) công nghệ cao chiếm 40% GTSX ngành nông nghiệp. Các yếu tố trên đã góp phần nâng GTSX bình quân toàn tỉnh lên 185 triệu đồng/ha/năm (tăng 40 triệu đồng so với năm 2015).

Hạ tầng nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được hoàn thiện, từng bước hiện đại. Hai công trình thủy lợi trọng điểm hồ Đa Lây và Đa Sĩ được khởi công xây dựng và đang trong giai đoạn hoàn thành; trên 260 km kênh mương được nâng cấp... Qua đó, diện tích được tưới 168.000 ha, đạt 65% diện tích gieo trồng cần tưới (tăng 21.900 ha so với 2015); diện tích tưới tiết kiệm đạt 38.500 ha.

Đặc biệt, việc tăng cường hợp tác với JICA để thực hiện dự án phát triển nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành đã tạo nên thương hiệu “Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành” trên một số nông sản chủ lực của tỉnh. Hiện có 1.300 ha rau được cấp chứng nhận các tiêu chuẩn GAP; 77.000 ha cà phê theo tiêu chuẩn bền vững và 20 cơ sở chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh; có 19 nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý được hình thành và phát triển.

Hệ thống tổ chức sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được đổi mới phù hợp hơn với cơ chế thị trường. Ngày càng nhiều hình thức liên kết hình thành và phát triển, đặc biệt là mô hình chuỗi giá trị nông sản, qua đó gắn kết được sản xuất với thị trường, nâng cao chất lượng và giá trị nông sản, tăng thu nhập cho người dân.

Hướng đến nông nghiệp thông minh

Nhiệm kỳ 2020-2025, ngành nông nghiệp đặt ra mục tiêu, tốc độ tăng trưởng đạt 4,5-5%, khu vực nông lâm thủy sản chiếm tỷ lệ 35-36,5% trong cơ cấu nền kinh tế của tỉnh. Cơ cấu nội bộ ngành: Trồng trọt 75-78%, chăn nuôi 18-20%, dịch vụ 4-5%. Nâng cao hiệu quả sử dụng trên 300 ngàn ha đất canh tác nông nghiệp, phấn đấu diện tích NNCNC đạt 25% diện tích canh tác trong đó diện tích nông nghiệp thông minh đạt 1.000 ha; diện tích sản xuất nông nghiệp hữu cơ đạt 1.600 ha. Giá trị sản phẩm trên đơn vị diện tích trung bình 220 triệu đồng/ha/năm.

Đẩy mạnh phát triển các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, phấn đấu mỗi năm tăng ít nhất 10% số chuỗi và 20% diện tích, sản lượng, số hộ nông dân tham gia chuỗi giá trị. Nâng tỷ lệ tiêu thụ nông sản qua chuỗi đạt 50% giá trị nông sản toàn tỉnh. Tập trung xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là thương hiệu “Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành”. Phấn đấu có ít nhất 150 sản phẩm được công nhận là sản phẩm OCOP cấp tỉnh, 20 sản phẩm được công nhận là sản phẩm OCOP quốc gia.

Thực hiện tốt chính sách thu hút đầu tư vào nông nghiệp nông thôn gắn với phát triển chuỗi liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ nông sản. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp, hình thành các HTX có năng lực, trình độ, điều kiện sản xuất kinh doanh dịch vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sản xuất nông nghiệp. Nâng cao năng lực dự báo thị trường nông sản làm cơ sở lập kế hoạch sản xuất sát với nhu cầu thị trường; đẩy mạnh phát triển công nghệ chế biến bảo quản để nâng cao chất lượng sản phẩm.

Xây dựng nền nông nghiệp hiện đại thông qua việc ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ một cách đồng bộ từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm để nâng cao chất lượng và giá trị nông sản, trọng tâm là phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thông minh. ■



Towards Smart Agriculture

Carrying out Resolution 05-NQ/TU of the Provincial Party Committee on comprehensive, sustainable, modern agricultural development and executing restructuring projects of the Provincial People's Committee, the agricultural sector of Lam Dong province has created a comprehensive transformation with many outstanding achievements,

Deep impressions

Lam Dong is a high-tech agricultural research and production center of the country, a producer of high-value agricultural products for the world market, oriented to develop multi-sector agriculture. The focus is placed on four goals: Aiming to build the No. 1 brand in Vietnam; the No. 1 flower and vegetable producer in Southeast Asia; the No. 1 agricultural tourist destination in Vietnam; and a key human resource training and agricultural research center in the Central Highlands.

To carry out Resolution 05-NQ/TU of the Provincial Party Committee, the agricultural sector has reaped positive results. The stable agricultural land area of about 300,000 ha is organized as concentrated commercial farming area, consistent with competitive advantages of each climate subregion in the province. The value of agricultural investment is increasing, especially high-tech application and smart tech application to production, processing and consumption of agricultural products. Lam Dong province currently has 60,200 ha of high-tech agricultural production, accounting for 20% of arable land, up 40% more than in 2015. High-tech agricultural production value accounts for 40% of the total agricultural production value. These factors have helped raise the average production value to VND185 million per

ha a year, an increase of VND40 million over 2015.

Agricultural and rural infrastructure continues to be improved and modernized. Two key irrigation works - Da Lay Lake and Da Si Lake - were kicked off and nearly completed and over 260 km of canals was upgraded to water 168,000 ha, accounting for 65% of the cultivated area (an increase of 21,900 ha compared to 2015).

In particular, the increased cooperation with the Japan International Cooperation Agency (JICA) to implement the agricultural development project under the multi-sector approach created the brand "Da Lat - miraculous crystallization from the soil" on some key agricultural products of the province. At present, the province has 1,300 ha of vegetables certified GAP standards; 77,000 ha of sustainable coffee area; 20 certified disease-free farms; and 19 brands and geographical indications.

The system of local agricultural and rural production and business units continues to be restructured to match the market mechanism. More and more forms of cooperation have been formed and developed, especially agricultural value chain models, thus linking production with the market, improving the quality and value of agricultural products, and increasing incomes for people.

Towards smart agriculture

In the 2020-2025 term, the agriculture sector will target an annual growth of 4.5-5%. The agricultural and forestry sector will account for 35-36.5% of the province's economic structure. In the agricultural sector, crop farming will account for 75-78%, husbandry will make up 18-20%, and service will contribute 4-5%. The sector will aim to raise the performance of more than 300,000 ha of agricultural land, striving to make 25% of the cultivated area high-tech agriculture area, of which smart agriculture will reach 1,000 ha and organic agriculture will reach 1,600 ha. The product value per unit area is VND220 million per hectare a year.

The province will further develop production and consumption chains, striving to increase at least 10% of chains and 20% of the area, output, and participating farmers in the value chain each year; raise the share of agricultural consumption through the value chain to 50% of agricultural product value; focus on building and developing agricultural product brands, especially the brand "Da Lat - miraculous crystallization from the soil"; and have at least 150 provincial OCOP products and 20 national OCOP products.

Lam Dong province will well implement agricultural investment policies and develop agricultural production, processing and consumption chains; improve the operational efficiency of agricultural cooperatives, establish capable cooperatives to better meet market requirements; enhance market forecasts to work out production plans; and speed up technological application to product processing and preservation.

The province will build modern agriculture by strongly applying science and technology to production, processing and consumption to raise the quality and value of agricultural products. The focus will be placed on high-tech and smart agricultural development. ■





Phát triển du lịch chất lượng cao, bền vững

Tỉnh Lâm Đồng đã tập trung phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp cao, có hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch đa dạng, mang đậm bản sắc văn hóa riêng. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn bà **Nguyễn Thị Nguyễn**, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lâm Đồng.

Bà đánh giá như thế nào về tiềm năng kinh tế du lịch của Lâm Đồng?

Lâm Đồng là tỉnh Nam Tây Nguyên với điều kiện thuận lợi về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên, hệ thống động thực vật, kiến trúc đặc thù và nền văn hóa bản địa đã tạo nên sản phẩm du lịch đặc thù, đa dạng, có nhiều lợi thế để phát triển du lịch chất lượng cao.

Bên cạnh việc khai thác các sản phẩm du lịch truyền thống của địa phương là du lịch sinh thái, du lịch tham quan nghỉ dưỡng, tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch (Festival Hoa Đà Lạt, Tuần Văn hóa trà và tơ lụa Bảo Lộc, Mùa hội cò hồng ...); tỉnh Lâm Đồng đã tập trung phát triển các sản phẩm du lịch mới như: du lịch canh nông (với các sản phẩm du lịch nông nghiệp công nghệ cao, trà, rau, hoa...); du lịch thể thao mạo hiểm (leo núi, vượt thác, xe đạp địa hình, đi bộ băng rừng...) để phục vụ du khách khi đến Đà Lạt - Lâm Đồng, đặc biệt là khách quốc tế.

Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung ương tới địa phương, sự nỗ lực đầu tư kinh doanh của các doanh nghiệp du lịch và toàn xã hội, du lịch Lâm Đồng đã có bước phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát triển du lịch được tỉnh Lâm Đồng xác định là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, của toàn xã hội. Hoạt động du lịch trong giai đoạn từ 2016

-2019 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có những bước phát triển ấn tượng. Lượt khách du lịch đến Đà Lạt - Lâm Đồng tăng đều mỗi năm với mức tăng trưởng bình quân là 8,9%; lượt khách qua lưu trú tăng trưởng bình quân là 11,9%; khách quốc tế chiếm 10,1% trong tổng số khách qua lưu trú. Riêng năm 2019 Lâm Đồng đón trên 7 triệu lượt khách du lịch (Đà Lạt đón gần 6 triệu).

Du lịch phát triển đã kéo theo nhiều lĩnh vực khác phát triển như thế nào, thưa bà?

Hoạt động du lịch phát triển, tạo nguồn thu ngân sách cho tỉnh từ các khoản trích nộp ngân sách của các cơ sở du lịch trực thuộc quản lý trực tiếp và từ các khoản thuế phải nộp của các doanh nghiệp du lịch kinh doanh trên địa bàn. Bên cạnh đó, ở Lâm Đồng có nhiều sản vật nông nghiệp, các làng nghề truyền thống với các sản phẩm du lịch nông nghiệp công nghệ cao, trà, rau, hoa... đã tận dụng thế mạnh của mình để phát triển kinh tế qua việc giới thiệu bán các sản phẩm cho các du khách đến thăm quan, đây là hình thức xuất khẩu tại chỗ. Khi du lịch phát triển thì nhiều lĩnh vực khác cũng được hưởng lợi thông qua các sản phẩm và dịch vụ hỗ trợ các doanh nghiệp du lịch như xây dựng, in ấn và xuất bản, sản xuất, bảo hiểm, vận tải, lưu trú, bán lẻ, dịch vụ ăn uống, dịch vụ tài chính...

Phát triển du lịch tại Lâm Đồng còn là phương tiện tuyên truyền quảng bá rất hiệu quả về tiềm năng, thế mạnh, hình

“Hiện nay, toàn tỉnh có 143 dự án du lịch, dịch vụ còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký khoảng 53.516,9 tỷ đồng, quy mô diện tích 12.770,8 ha. Trong đó: có 137 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký khoảng 52.305 tỷ đồng; 6 dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) với tổng vốn đầu tư là 1.211,9 tỷ đồng. Đến nay, có 42 dự án đã hoàn thành toàn bộ và đưa vào hoạt động kinh doanh, chiếm 29,4%; 63 dự án đang triển khai và hoạt động một phần, chiếm 44,1% và 37 dự án đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư, chiếm 26,5% tổng số dự án; tổng vốn đã thực hiện khoảng 6.982,7 tỷ đồng.”

ảnh của đất và con người Lâm Đồng tới bè bạn trong nước và quốc tế, qua đó thu hút kêu gọi nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước đến đầu tư tại Lâm Đồng.

Tiếp nối những kết quả đạt được, trong giai đoạn 2020 -2025 Lâm Đồng làm gì để phát triển du lịch chất lượng cao và bền vững, thưa bà?

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch phù hợp với quy hoạch phát triển của cả nước và tỉnh Lâm Đồng. Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường. Tăng cường hỗ trợ của Nhà nước cho phát triển du lịch thông qua các chương trình, đề án, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư; cụ thể hóa các cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù trên lĩnh vực du lịch đối với khu du lịch quốc gia, khu du lịch trọng điểm trên địa bàn Đà Lạt - Lâm Đồng.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong công tác phối hợp triển khai thực hiện các chính sách về phát triển du lịch dịch vụ. Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về du lịch bảo đảm đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế động lực.

Ưu tiên phát triển du lịch thông minh, trong đó, xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và các phương tiện khác để nâng cao chất lượng cuộc sống, cải thiện hiệu quả

hoạt động của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội toàn diện và bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ phục vụ du lịch, đặc biệt là giao thông đường bộ, hoàn thành và đưa vào hoạt động dự án đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương.

Hoàn thành đầu tư và đưa vào khai thác hoạt động hai khu du lịch quốc gia hồ Tuyền Lâm và Đan Kia - Suối Vàng, hai khu du lịch trọng điểm của tỉnh hồ Prenn và hồ Đại Ninh. Phát triển mạnh các sản phẩm du lịch truyền thống, đặc thù của tỉnh: du lịch tham quan nghỉ dưỡng, du lịch canh nông, du lịch mạo hiểm. Đồng thời tập trung phát triển các sản phẩm du lịch mới, có khả năng cạnh tranh cao như du lịch cộng đồng; du lịch thể thao; du lịch kết hợp với chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe.

Tập trung khai thác thị trường khách du lịch nội địa, đặc biệt là các thị trường khách du lịch nội địa truyền thống của tỉnh như TP.Hồ Chí Minh, các tỉnh miền Đông Nam Bộ, các tỉnh vùng duyên hải Miền Trung; mở rộng thị trường khách nội địa sang các tỉnh phía bắc như Hà Nội, Hải Phòng... Tiếp tục tập trung thu hút khách du lịch quốc tế đến từ các thị trường truyền thống như các nước ASEAN, Đông Bắc Á, Đông Á...; mở rộng phát triển các thị trường tiềm năng, có lượng khách du lịch đến Lâm Đồng hàng năm tăng nhanh; mở thêm các đường bay quốc tế đến các thị trường tiềm năng của tỉnh.

Tiếp tục phát triển thương hiệu du lịch của tỉnh; đa dạng các phương thức liên kết hợp tác với các địa phương trong và ngoài nước, ưu tiên hợp tác liên kết khu vực để phát triển sản phẩm, quảng bá điểm đến chung; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch.

Phát triển nguồn nhân lực du lịch đảm bảo cơ cấu hợp lý về số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập

Xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ giữa ngành du lịch và các ngành chức năng trên lĩnh vực quản lý du lịch, dịch vụ nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cảnh quan, môi trường xã hội tại các cơ sở kinh doanh du lịch dịch vụ.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch; xây dựng Đà Lạt - Lâm Đồng là địa phương có môi trường tự nhiên đẹp, môi trường xã hội an toàn, thân thiện, hấp dẫn, tạo ấn tượng tốt đẹp cho du khách.

Trân trọng cảm ơn bà!





Sustainable Development of High Quality Tourism

Lam Dong has focused on developing tourism in the direction of high professionalism with a synchronous and modern infrastructure system, and diverse tourism products bearing unique cultural identity. Vietnam Business Forum reporter had an interview with Ms. **Nguyen Thi Nguyen**, Director of Lam Dong Department of Culture, Sports and Tourism.

How do you assess the tourism economic potential of Lam Dong?

Lam Dong is a province in the South Central Highlands with favorable conditions of topography, climate, natural landscape, unique flora and fauna system, unique architecture and indigenous culture that have created a unique and diversified tourism product, with many advantages to develop high quality tourism.

In addition to exploiting traditional local tourism products, including eco-tourism, leisure travel, organizing cultural, sports and tourism events (Da Lat Flower Festival, Bao Loc tea and silk culture week, Pink grass festival); Lam Dong has focused on developing new tourism products such as agritourism (with hi-tech agricultural tourism products, tea, vegetables, flowers); adventure sports tourism (mountain climbing, going through waterfall, mountain biking, trekking) to serve tourists coming to Da Lat - Lam Dong, especially international visitors.

With the attention and guidance of all levels and sectors from the central to local authorities, the investment and business efforts of tourism enterprises and the whole society, Lam Dong tourism has experienced rapid growth in both quantity and quality, gradually becoming a key economic sector, making a positive contribution to the socio-economic development of the province. Tourism development has been identified by Lam Dong province as the responsibility of the entire political system, levels, sectors and the whole society. Tourism activities in the period 2016-2019 in Lam Dong province had impressive development. The number of tourist arrivals to Da Lat - Lam Dong increased steadily every year with an average growth rate of 8.9%; the number of overnight visitors increased by 11.9% on average; international visitors accounting for 10.1% of the total number of guests staying. In 2019, Lam Dong welcomed over 7 million tourist arrivals (Da Lat welcomed nearly 6 million tourist arrivals).

“Currently, the province has 143 valid tourism and service projects, with a total registered capital of about VND 53,516.9 billion and an area of 12,770.8 hectares. In which: there are 137 domestic investment projects with a total registered capital of about VND 52,305 billion; 6 FDI projects with a total investment capital of VND 1,211.9 billion. Up to now, 42 projects have been fully completed and put into operation, accounting for 29.4%; 63 projects are in progress and partly operating, accounting for 44.1% and 37 projects are implementing investment preparation procedures, accounting for 26.5% of the total number of projects; the total implemented capital is about VND 6,982.7 billion.”

How has tourism development led to the growth of many other sectors, madam?

Tourism development has created revenue sources for the province from the budget contribution of its directly managed tourism facilities and from the tax payment by tourism businesses operating in the area. Besides, in Lam Dong, there are many agricultural products, traditional villages with high-tech agricultural tourism products like tea, vegetables, flowers and silk, they have taken advantage of their strengths to develop economy through the introduction of products for tourists, this is the form of export on the spot. As tourism develops, many other sectors also benefit through products and services that support tourism businesses such as construction, printing and publishing, manufacturing, insurance, transportation, and accommodation, retail, catering services and financial services.

Tourism development in Lam Dong is also an effective means of propagandizing and promoting the potential, strength and image of Lam Dong's land and people to domestic and international friends, thereby attracting many domestic and foreign enterprises to invest in Lam Dong.

Following the achieved results, in the period 2020-2025, what will Lam Dong do to develop high quality and sustainable tourism, madam?

The province will continue to effectively implement tourism development strategies, schemes and plans in line with national and Lam Dong growth plans. Tourism development will be associated with conservation, promoting the unique cultural values of the nation, protecting natural resources and the environment. It will increase State support for tourism development through programs, schemes and preferential policies to attract investment; and concretize specific preferential mechanisms and policies in the field of tourism for national tourist resorts and key tourist areas in Da Lat - Lam Dong.

It is necessary to enhance the role and responsibilities of local governments at all levels in coordinating the implementation of policies on developing tourism and services. It will continue to consolidate the state management system on tourism to ensure synchronization, effectiveness and efficiency, meeting the requirements of developing tourism into a motivational economic sector.

It is important to prioritize the development of smart tourism, in which, building Da Lat into a smart city through the application of information technology - telecommunications and other means to improve the quality of life and enhance the operational efficiency of the government, promote

comprehensive and sustainable socio-economic development, and raise competitiveness.

The province will concentrate investment on developing modern and synchronous infrastructure in service of tourism, especially road traffic, completing and putting into operation the Dau Giay - Lien Khuong highway project.

It will complete the investment and put into operation two national tourist resorts of Tuyen Lam lake and Dan Kia - Suoi Vang, two key tourist areas of Prenn and Dai Ninh lakes. It will attempt to strongly develop traditional and typical tourist products of the province such as leisure tourism, farming tourism and adventure tourism. At the same time, it will focus on developing new and highly competitive tourism products such as community tourism; sports tourism; tourism combined with healing and health care.

It will focus on exploiting the domestic tourist market, especially the traditional domestic tourist markets of the province such as Ho Chi Minh City, the Southeast provinces, the Central coastal provinces; and expand its domestic market to northern provinces such as Hanoi and Hai Phong. It will continue to focus on attracting international tourists from traditional markets such as ASEAN countries, Northeast Asia, and East Asia; expanding potential markets, quickly increasing the number of tourists coming to Lam Dong every year; opening more international routes to potential markets of the province.

It will continue to develop tourism brand of the province; diversifying the methods of cooperation with local and foreign localities, giving priority to regional cooperation to develop products, promoting common destinations; applying information technology to tourism promotion activities.

It is essential to develop human resources of tourism to ensure a reasonable structure in terms of quantity and quality, balance in sector and career structure and training levels, meeting the requirements of competition and integration.

The province will build a synchronous coordination mechanism between the tourism industry and the functional branches in the field of tourism management and services in order to create a favorable business environment, ensuring order and security, food safety and hygiene, landscape environment, social environment at tourism service establishments.

It will continue to effectively implement the Tourism Code of Conduct, making Da Lat - Lam Dong an area with beautiful natural environment, safe, friendly and attractive social environment, making a good impression on tourists.

Thank you very much!



Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư



Việc phát huy lợi thế vị trí đặc địa, nguồn tài nguyên dồi dào cùng sự cầu thị, năng động, thân thiện của chính quyền tỉnh đã giúp bức tranh thu hút đầu tư vào Lâm Đồng thời gian gần đây có nhiều "gam màu sáng", dự án đầu tư tăng cả về lượng lẫn chất. Đây là tin vui được ông **Dương Quốc Anh**, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Lâm Đồng (TIPC Lâm Đồng) chia sẻ với phóng viên Vietnam Business Forum. **Nguyễn Bách** thực hiện.

Một vài đánh giá của ông về công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của TIPC trong những năm gần đây?

TIPC Lâm Đồng là một đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh Lâm Đồng được giao nhiệm vụ tổ chức hoạt động xúc tiến trên 3 lĩnh vực đầu tư, thương mại và du lịch; 3 hoạt động này luôn gắn liền với hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp (DN). Hàng năm, TIPC Lâm Đồng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, hiệp hội trong tỉnh tổ chức và tham gia nhiều hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Các hoạt động được tổ chức bằng nhiều hình thức đa dạng, lồng ghép nhiều lĩnh vực. Cụ thể, kết quả thực hiện các hoạt động như sau:

Đối với hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ DN: Các hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ DN được triển khai đồng bộ, tích cực; tiếp tục được đổi mới; tập trung vào chiều sâu; bám sát định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và cơ bản hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra. Các tài liệu xúc tiến đầu tư được xây dựng đầy đủ thông tin chi tiết hiện trạng khu vực đầu tư, đã xây dựng thông tin chi tiết một số dự án ưu tiên phục vụ kêu gọi đầu tư. Hồ sơ cụ thể một số dự án được tập trung xây dựng với nội dung đầy đủ các thông tin: bản đồ, thông tin hiện trạng, hồ sơ quy hoạch, khái toán chi phí đền bù, giải phóng

mặt bằng, chi phí thuê đất, tổng vốn đầu tư... Đã tổ chức một số hội nghị xúc tiến đầu tư và kết nối giao thương tại Lâm Đồng và các tỉnh, qua đó, nhiều nhà đầu tư, DN đã đến tìm hiểu tiềm năng thế mạnh, cơ hội đầu tư và nhiều thỏa thuận đầu tư được ký kết. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ gắn với các hoạt động trong chương trình hỗ trợ DN nhỏ và vừa. Các hoạt động: hỗ trợ thủ tục, tư vấn đầu tư, hội nghị đối thoại công tư, phổ biến chính sách thuế hải quan, hội nghị kết nối ngân hàng - DN, hội nghị xúc tiến đầu tư và kết nối giao thương... được tổ chức thường xuyên và kịp thời theo đề nghị của các DN, nhà đầu tư. Thông qua các hoạt động này, đã giúp các DN và nhà đầu tư giải quyết được các khó khăn, vướng mắc.

Đối với hoạt động kết nối thông tin, xúc tiến thương mại, du lịch và kết nối thị trường cho DN: Nhằm tăng cường quảng bá, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh du lịch và thương mại, cơ chế, chính sách thu hút đầu tư; trong giai đoạn 2015 - 2020, TIPC Lâm Đồng in và phát hành miễn phí 306.500 ấn phẩm các loại bằng các ngôn ngữ Việt - Anh - Nhật - Hàn - Nga cấp phát miễn phí cho các DN, các nhà đầu tư. Thường xuyên phổ biến kịp thời các văn bản liên quan đến chính sách, các quy định mới và các thông tin hữu ích cho DN trên các website để giúp các DN tra cứu và áp dụng kịp thời phục vụ sản xuất, kinh doanh. Trung tâm thực hiện thường xuyên công tác thu thập thông tin liên quan đến chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu và cung cấp đến DN trong tỉnh; thực hiện hỗ trợ đăng ký được 77 lượt DN tham gia chương

trình hội chợ, hội nghị thuộc chương trình xúc tiến thương mại do Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương, các tổ chức xúc tiến thương mại các tỉnh, thành phố tổ chức, giúp DN trong tỉnh giảm chi phí tham gia và tăng cường quảng bá giới thiệu sản phẩm mở rộng thị trường.

Thực hiện tổ chức 14 hội nghị kết nối giao thương giữa DN Lâm Đồng và các DN, nhà phân phối, xuất nhập khẩu, hệ thống các siêu thị trong cả nước; 1 hội nghị giữa DN Lâm Đồng và 20 DN đến từ Nhật Bản và 4 đoàn DN tham gia hội nghị kết nối giao thương do các tỉnh thành bạn tổ chức. Kết quả có tổng số 455 lượt DN Lâm Đồng tham gia và đã có 46 hợp đồng; 201 biên bản ghi nhớ liên kết cung cấp tiêu thụ sản phẩm giữa DN Lâm Đồng và DN các tỉnh thành phố trong cả nước.

Từ các chính sách đồng hành cùng DN nêu trên, các nhà đầu tư, DN đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng yên tâm sản xuất kinh doanh, tạo ra được nhiều lợi nhuận và đa số có xu hướng mở rộng quy mô sản xuất trong thời gian tới.

Để tránh dàn trải và phát huy lợi thế cạnh tranh, làm bật dậy tiềm năng địa phương, hoạt động xúc tiến đầu tư tỉnh Lâm Đồng sẽ tập trung vào lĩnh vực cụ thể nào trong giai đoạn 2020 - 2025?

Renovating, Improving Investment Promotion

The utilization of local position advantages and abundant resources and the dynamic, friendly leadership of the provincial government has brightened the picture of investment attraction in recent years. Licensed investment projects increase both in quantity and quality. Mr. **Duong Quoc Anh**, Director of the Lam Dong Trade, Tourism and Investment Promotion Center (TIPC Lam Dong), gives an exclusive interview to Vietnam Business Forum on this issue. **Nguyen Bach** report.

What do you think about TIPC's investment, trade and investment promotion in recent years?

TIPC Lam Dong, a non-business unit under the Lam Dong Provincial People's Committee, is tasked to promote investment, trade and tourism which correlate with business support. Annually, TIPC Lam Dong works with other departments, branches, localities and associations in the province to host and join many investment, trade and tourism promotion activities. These activities are organized in many different forms and integrated with many fields. The following are some typical results.

Investment promotion and business support: Investment promotion and business support are carried out synchronously and positively; renovated, focused on content; and stuck to local socioeconomic development. Investment promotion documents have been compiled with sufficient detailed information about investment



Vùng đất Đà Lạt - Lâm Đồng Việt Nam có khí hậu ôn hòa, mát mẻ, nhiều cảnh quan đẹp cùng với sự đa dạng về sinh thái đã trở thành trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng lớn của Việt Nam. Bên cạnh đó, ngành nông nghiệp Lâm Đồng cũng là một thế mạnh trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.

Với tiềm năng lợi thế trên, Lâm Đồng định hướng phát triển dựa vào 3 lĩnh vực chính: Nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ du lịch và chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch. Về phía TIPC tỉnh Lâm Đồng sẽ đồng hành, hỗ trợ tốt nhất cho các DN tham gia các sự kiện kết nối mở thị trường tiêu thụ sản phẩm, kết nối và hình thành nhiều tour tuyến du lịch mới thông qua các hội nghị, hội thảo, các hoạt động xúc tiến, kết nối; hoạt động xuất khẩu hàng hóa tại chỗ...

Để tránh dàn trải thì các hoạt động xúc tiến phải đặc biệt chú trọng vào các nội dung sau: Phải đặt mục tiêu lợi ích của DN hàng đầu, phải thiết thực, tránh phô trương, hình thức; tổ chức hoạt động xúc tiến lồng ghép đầy đủ 3 lĩnh vực đầu tư, thương mại và du lịch, không tách rời; tổ chức các hoạt động mang tính liên kết vùng, giữa các địa phương có đặc điểm tự nhiên, sản phẩm tương đồng; biên tập và hình thành những tài liệu xúc tiến cấp vùng; coi trọng việc liên kết thông tin giữa các địa phương thông qua các website và giữ mối liên hệ thường xuyên với các tham tán Việt Nam tại nước ngoài và các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, hoạt động xúc tiến đầu tư cần chú trọng vào các lĩnh vực sau:

Về du lịch: Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 16/11/2016 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển du lịch dịch vụ chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Trong đó, ưu tiên thu hút đầu tư các dự án đầu tư phát triển hệ thống cơ sở lưu trú du lịch cao cấp; các khu vui chơi giải trí tổng hợp, giải trí về đêm ở trung tâm thành phố Đà Lạt và một số địa bàn trọng điểm; các khu du lịch phức hợp, các dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao; đầu tư phát triển các

sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương là du lịch thể thao mạo hiểm, du lịch canh nông...

Về nông nghiệp: Khuyến khích các dự án đầu tư về công nghệ sinh học; sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nông nghiệp thông minh; nghiên cứu, sản xuất các loại giống cây trồng; sản xuất, chế biến các loại nông sản chất lượng cao phù hợp với nhu cầu và định hướng phát triển sản xuất của địa phương...

Về công nghiệp: Tập trung huy động thu hút nhà đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp hiện có, đặc biệt là đối với hoạt động chế biến nông sản, bảo quản nông sản sau thu hoạch.

Những năm gần đây, tỉnh Lâm Đồng đang thực hiện nhiều hướng đi, giải pháp nhằm xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ gần dân, vì DN. Với chức năng, nhiệm vụ được giao, TIPC Lâm Đồng sẽ có những định hướng nào cho hoạt động sắp tới?

Hàng năm TIPC Lâm Đồng sẽ tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình xúc tiến với những công việc trọng tâm là quan tâm đến những DN đang đầu tư, kinh doanh tại địa phương. Chính quyền tỉnh cam kết và luôn thực hiện việc đồng hành cùng nhà đầu tư và DN, đặc biệt chú trọng vào các nội dung sau:

Tổ chức gặp mặt, đối thoại thường xuyên với các nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đa về đất đai, tiếp cận nguồn vốn, hỗ trợ trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và sớm đưa dự án đi vào hoạt động.

Luôn đảm bảo cho DN được hưởng đầy đủ các ưu đãi đầu tư theo quy định của Chính phủ như: chính sách ưu đãi về thuế thu nhập DN, thuế xuất nhập khẩu, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất,... để DN biết và quyết định đầu tư kinh doanh.

Minh bạch hóa các quy định liên quan đến điều kiện kinh doanh, gia nhập thị trường của DN. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách phát triển và hỗ trợ DN nhỏ và vừa.

Trân trọng cảm ơn ông!

☞ areas and priority projects. Some projects have sufficient information about local maps, status information, planning, cost estimate for compensation, site clearance, land rental and total investment. TIPC Lam Dong held investment and trade promotion conferences in Lam Dong and other provinces, through which many investors and businesses came to explore local potential strength and opportunities and sign many investment agreements. It has sped up local investment promotion and supported small and medium-sized enterprises with procedures, investment advice, public-private dialogue, customs and tax policy, banking-business connection, investment and trade promotion. These activities helped investors and enterprises have solutions to their hardships and obstacles.

Information sharing, trade and tourism promotion and market connection for businesses: To enhance advertisement and introduction of local tourism and trade potential and strengths and investment policies, in the 2015 - 2020 period, TIPC Lam Dong has printed and issued 306,500 publications in Vietnamese, English, Japanese, Korean and Russian languages and distributed them free of charge to enterprises and investors. The agency regularly disseminated documents on new policies, regulations and useful information for businesses on websites for businesses and investors to refer to for business operations. The center regularly collected information about trade promotion programs, matched supply and demand sides in the province; assisted 77 companies to join trade fairs and conferences organized by the Vietnam Trade Promotion Agency (Vietrade) - Ministry of Industry and Trade and local trade promotion agencies. Thus, the center helped enterprises to reduce participation costs, introduce products and expand the market.

TIPC Lam Dong organized 14 trade connection conferences for local companies, distributors, importers, exporters and supermarkets; hosted one conference for Lam Dong companies and 20 Japanese companies and led four business delegations to trade connection conferences hosted by other provinces and cities. As a result, 455 businesses participated and signed 46 contracts and 201

memorandums of understanding on product supply and consumption.

From those business support policies, investors and businesses in Lam Dong province are assured of their activities, make more profit and expand production.

What will TIPC Lam Dong specifically focus on to promote competitive advantages and highlight local potential in 2020-2025?

Da Lat City of Lam Dong province, featuring a mild, cool climate, beautiful landscapes and ecological diversity, is already a major tourist and resort center of Vietnam. Besides, agriculture is a strength in the economic structure.

Given its potential, Lam Dong will develop three main areas: High-tech agriculture, tourism service and agricultural processing. TIPC Lam Dong will accompany and provide best support for businesses to take part in market entry and connection events, connect and form many new tours through conferences and business matches.

TIPC Lam Dong will focus on the following contents: Placing interests of enterprises on top; organizing promotion activities fully integrated with investment, trade and tourism fields; organizing events for localities with similar natural characteristics and products; making regional promotion documents; sharing information on websites and maintaining regular contact with Vietnamese counselors in foreign countries and foreign organizations in Vietnam.

In addition, its investment promotion must focus on the following areas:

Tourism: Focusing on carry out tasks under Resolution 07-NQ/TU dated November 16, 2016, of the Lam Dong Provincial Party Committee on high-quality tourism and service development in Lam Dong province in 2016-2020 and to 2025. Investment priority will be given to projects that develop high-class hotels, entertainment areas in Da Lat City and some other areas, tourist complexes, high-quality shopping and entertainment centers, specific local tourism products like adventure sports tourism and agricultural tourism.

Agriculture: Investment will be encouraged for biotech, high-tech agriculture, smart agriculture, crop research and production, high-class agricultural products for local demand and production development policies.

Industry: Focus will be placed on mobilizing investors to develop existing industrial zones, especially for agricultural products and post-harvest preservation of agricultural products.

In recent years, Lam Dong province is carrying out many solutions to build an enabling government of service to people and businesses. With its assigned functions and tasks, what will TIPC Lam Dong do for upcoming activities?

Annually, TIPC Lam Dong will advise the Provincial People's Committee to issue a promotion program that serves existing local enterprises. The provincial government is committed to siding with investors and businesses to:

Organize regular meetings and dialogues with investors to promptly remove difficulties and obstacles, create the most favorable conditions for them to access land, credit and clear the ground to bring their projects into operation soon.

Ensure full regulatory investment incentives for enterprises such as preferential policies on corporate income tax, import and export tax, land rental and land-use fee.

Make clear regulations on business conditions and market entry; carry out policies on SME development.

Thank you very much!



BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH LÂM ĐỒNG

Đẩy mạnh phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN



Ông Đậu Tú Lan, Giám đốc BHXH tỉnh Lâm Đồng

Bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) là những chính sách trụ cột trong hệ thống an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Để thu hút người dân tham gia, BHXH tỉnh Lâm Đồng đã đổi mới, tập trung tuyên truyền sâu rộng chính sách BHXH, BHYT, BHTN nhằm nâng cao nhận thức của người dân, người lao động. Đồng thời, tích cực thực hiện cải cách hành chính (CCHC), nâng cao chất lượng phục vụ nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp tham gia thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN...

Ông Đậu Tú Lan, Giám đốc BHXH tỉnh Lâm Đồng cho biết: Trong bối cảnh hiện nay, để đạt được chỉ tiêu Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, BHXH Việt Nam giao cho ngành, BHXH tỉnh đã tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT. Trong đó tập trung nâng cao chất lượng phục vụ; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phối hợp chặt chẽ giữa ngành BHXH và các sở, ban ngành, đoàn thể, tỉnh nhằm nâng cao nhận thức của người dân về chính sách BHXH, BHYT. Mở rộng hệ thống đại lý ở cơ sở để đưa chính sách an sinh xã hội đến với đông đảo người dân, người lao động, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, người có hoàn cảnh khó khăn. Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp (DN), yêu cầu DN thực hiện trách nhiệm tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN cho người lao động. ...”

Nhờ áp dụng các giải pháp trên, số đối tượng tham gia và thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN ngày càng tăng. Tính đến

ngày 18/6/2020, tổng số người tham gia BHXH, BHYT là 1.113.924 người, trong đó, BHXH bắt buộc 83.987 người; BHXH tự nguyện 8.235 người; BHTN 75.000 người và BHYT 1.105.689 người. Tỷ lệ bao phủ BHYT ở tỉnh Lâm Đồng đạt 84,41%.

Công tác giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN được thực hiện kịp thời, đầy đủ; quyền lợi của người tham gia được đảm bảo, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và ổn định chính trị trên địa bàn. Công tác giám định được tăng cường, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT và tạm ứng kinh phí kịp thời đảm bảo quyền lợi cho người có thẻ BHYT; các cơ sở khám, chữa bệnh đã triển khai tốt công tác khám, chữa bệnh BHYT đúng quy định.

Công tác CCHC cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được BHXH tỉnh quan tâm thực hiện, là một trong những nhân tố quyết định sự thành công. Ông Đậu Tú Lan chia sẻ: “Cùng với toàn ngành, CCHC luôn được BHXH tỉnh xác định là công việc trọng tâm hàng năm. Trong đó công tác này được triển khai một cách quyết liệt và đồng bộ, nghiêm túc, đúng quy trình TTHC theo quy định. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ công (qua hệ thống Bưu điện) trong tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính (TTHC) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân; sử dụng hệ thống phần mềm “một cửa điện tử tập trung” trong công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC, đáp ứng ngày càng tốt hơn khả năng phục vụ, bảo đảm quyền lợi của người tham gia”.

Đến nay, đã giảm thiểu các bộ thủ tục từ 263 thủ tục (năm 2014) xuống còn 27 thủ tục thực hiện tại BHXH cấp tỉnh và cấp huyện, trong đó có 19 TTHC thực hiện dịch vụ công mức độ 3,4. Từ đầu năm 2015, BHXH tỉnh và BHXH huyện, thành phố tổ chức thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ của Bưu điện và thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử trong tham gia BHXH, BHYT, cấp sổ BHXH, cấp thẻ BHYT, giải quyết hưởng các chế độ BHXH. Hiện toàn tỉnh có 6.770 cơ quan, DN (đạt tỷ lệ 97,8%) thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử về tham gia BHXH, BHYT khi có phát sinh với số lượng hồ sơ bình quân mỗi tháng là 5.960 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 43,3%); gần 100% hồ sơ đã giải quyết trả kết quả cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức được thực hiện qua dịch vụ của Bưu điện.

Thời gian tới là giai đoạn “nước rút”, để hoàn thành toàn diện, thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2020, BHXH tỉnh tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp trọng tâm như: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH, BHYT; kêu gọi các nhà hảo tâm, các DN hỗ trợ mua thẻ BHYT cho một số đối tượng gặp khó khăn chưa đủ điều kiện hưởng các chính sách bảo trợ xã hội; vận động hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình tham gia BHYT; các cơ quan, đơn vị, ban ngành của tỉnh chỉ đạo đảng viên, công chức, viên chức vận động 100% thành viên trong gia đình tham gia BHYT, 100% hội viên và gia đình hội viên các tổ chức hội, đoàn thể tham gia BHYT.

Năm 2020, BHXH tỉnh Lâm Đồng đặt ra chỉ tiêu phát triển trên 110.175 người tham gia BHXH; trong đó, BHXH bắt buộc là 92.615 người và BHXH thất nghiệp là 17.560 người và đạt 90% dân số trong tỉnh tham gia BHYT. ■



ĐÀ LẠT

Phát triển nông nghiệp gắn với du lịch

Là địa điểm du lịch, nghỉ dưỡng và vùng canh tác rau, hoa nổi tiếng của Việt Nam, Đà Lạt - Thành phố ngàn hoa luôn quan tâm, phát triển kinh tế - xã hội theo hướng xanh, bền vững. Thành phố luôn chú trọng để phát triển đồng thời hai thế mạnh nông nghiệp và du lịch.

NGÔ SAN

Sau 8 năm trở thành thành phố đô thị loại I trực thuộc tỉnh, thành phố Đà Lạt đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 2019, tăng trưởng kinh tế (theo giá so sánh 2010): 10,6%/năm (kế hoạch (KH): 10,4%/năm); cơ cấu kinh tế: Dịch vụ - thương mại 67,2% (KH 66,8%); công nghiệp - xây dựng 17,3% (KH 17,7%); nông lâm thủy sản: 15,5% (KH 15,5%); GRDP bình quân đầu người: 105 triệu đồng/người/năm (KH 104 triệu đồng/người/năm)... Ngoài ra, kim ngạch xuất khẩu: 85,38 triệu USD, đạt 100,5% KH và tăng 112% so cùng kỳ; tổng lượng khách đến du lịch, tham quan ước đạt 6,1 triệu lượt khách, đạt 102% KH và tăng 7% so cùng kỳ, trong đó khách quốc tế chiếm trên 14%...

Theo ông Nguyễn Văn Sơn, Phó Chủ tịch UBND Thành phố, Đà Lạt đã chủ động phối hợp và tranh thủ sự giúp đỡ từ các ngành của tỉnh, trung ương, các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế... để huy động nguồn lực, tạo được sự bứt phá trong xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, toàn diện, bền vững.

Là một trong những địa phương đầu tiên tại Việt Nam triển khai mô hình thành phố thông minh, Trung tâm điều hành thông minh TP.Đà Lạt có thể giúp cơ quan quản lý giám sát và kịp thời xử lý các sự việc từ tổng thể đến chi tiết từng tình huống diễn ra trên địa bàn.

Điểm nhấn hiện nay là Đà Lạt đã triển khai bước đầu về quản lý quy hoạch đô thị, đất đai. Hiện tại, hệ thống đang cập nhật và từng

bước hoàn chỉnh các dữ liệu về quản lý đô thị, quản lý quy hoạch trên địa bàn.

Đà Lạt hiện được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá là địa phương đứng đầu cả nước về sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, “Nông nghiệp xanh” ở Nam Tây Nguyên. Diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 6.730 ha, tăng 35,7% so với năm 2016. Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên một đơn vị diện tích 400 triệu đồng/ha/năm, tăng 48,2% so với năm 2016. Đặc biệt một số mô hình trồng hoa lyly, địa lan... có giá trị sản xuất đạt từ 2,5 - 3 tỷ đồng/ha/năm. Nhiều doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực công nghệ sinh học, tạo ra những sản phẩm công nghệ cao cung ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Thành phố cũng đã hình thành các vùng canh tác rau, hoa, cây công nghiệp tập trung, quy mô lớn.

Với tầm nhìn phát triển, Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2050 trở thành vùng đô thị có ảnh hưởng trong khu vực Đông Nam Á. Đó là đô thị với các công năng: trung tâm du lịch nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái chất lượng cao, du lịch văn hóa lịch sử tâm quốc gia và quốc tế; trung tâm giáo dục - đào tạo đa ngành, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, trung tâm nông nghiệp công nghệ cao tầm quốc gia và quốc tế.

Ông Nguyễn Văn Sơn khẳng định, thời gian tới thành phố sẽ đẩy mạnh xây dựng đô thị theo hướng hiện đại, văn minh, thân thiện, giữ vững an ninh chính trị; chú trọng cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế và thu hút đầu tư. ■

Việc triển khai Đề án xây dựng Đà Lạt trở thành thành phố thông minh giai đoạn 2018-2025 là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Thành phố. Đà Lạt đã phối hợp với VNPT Lâm Đồng xây dựng hệ thống phần mềm “Đà Lạt trực tuyến - iGov Connect” - Kết nối Người dân với Chính quyền.

THÀNH PHỐ BẢO LỘC

Sẵn sàng cho những bước tiến nhanh, mạnh và bền vững



**Ông Nguyễn Văn Triệu,
Bí thư Thành ủy TP. Bảo Lộc**

Nam tỉnh Lâm Đồng; là Trung tâm Dịch vụ - Thương mại hỗn hợp; Trung tâm Văn hóa thể thao cấp quốc gia; Trung tâm nông nghiệp chuyên canh theo hướng công nghệ cao; Trung tâm Dịch vụ du lịch cấp vùng và quốc gia; Trung tâm y tế và giáo dục - đào tạo cấp vùng; Trung tâm nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe cấp vùng và quốc gia; Trung tâm công nghiệp phụ trợ; chế biến sản phẩm nông nghiệp của vùng; chế biến dược liệu; công nghiệp chế biến sâu sản phẩm từ khai khoáng. Đây là định hướng, động lực để TP. Bảo Lộc tiếp tục vươn mình thành thành phố du lịch, văn minh, thân thiện, nghĩa tình.

Nhiệm kỳ 2015 - 2020 đánh dấu bước đột phá trong phát triển

Thời gian qua, trong bối cảnh chung còn nhiều khó khăn song với sự chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, Đảng bộ và nhân dân Thành phố (TP) Bảo Lộc đã đoàn kết một lòng ra sức xây dựng Thành phố văn minh, hiện đại với tốc độ phát triển vượt bậc.

Theo Quyết định số 1848/QĐ - Ttg ngày 27/12/2018, TP. Bảo Lộc sẽ trở thành đô thị hạt nhân phía

kinh tế - xã hội của TP. Bảo Lộc với nhiều thành tích đáng tự hào. Thu ngân sách tăng bình quân 14,62%/ năm, tổng thu ngân sách đạt 4.936 tỷ đồng. Đặc biệt, tốc độ phát triển dịch vụ, du lịch, thương mại trên địa bàn TP. Bảo Lộc có sự gia tăng nhanh chóng và ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế của Thành phố với tốc độ tăng trưởng bình quân 10,8% năm, giá trị sản xuất chiếm 42,8% cơ cấu kinh tế.

Ông Nguyễn Văn Triệu, Bí thư Thành ủy TP. Bảo Lộc cho biết: “Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp công nghệ cao là mục tiêu hàng đầu của Thành phố. Nhờ đó, đến nay cơ cấu kinh tế Thành phố đã có sự chuyển dịch đúng hướng (nhóm ngành dịch vụ chiếm 42,8%; công nghiệp - xây dựng chiếm 42,9%; nông lâm thủy sản chiếm 14,3%), từng bước đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, tạo ra môi trường thuận lợi thu hút nguồn lực xã hội cho phát triển dài hạn và bền vững”.

Cùng với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thu hút đầu tư cũng có sự chuyển biến tích cực nhờ nỗ lực kiến tạo môi trường đầu tư thuận lợi, 



BAO LOC CITY

Ready for Fast, Strong and Sustainable Strides

With focused leadership, the Party and people of Bao Loc City have united to overcome hardships to build a modern, civilized city with a stunning growth pace.

According to Decision 1848/QĐ-TTg dated December 27, 2018, Bao Loc City will become the southern nuclear city of Lam Dong province, a general service - trade center, a national culture and sports center, a high-tech agriculture center, a regional and national tourism service center, a regional education - training center, a national and regional convalescence and healthcare center, a supporting industry center, a regional agricultural product processor, a medicinal processing center, and a mineral processor. This is the

direction and motivation for Bao Loc City to expand itself into a city of tourism, civilization, affability and love.

The 2015-2020 term marked a breakthrough in socioeconomic development of Bao Loc City, featuring many achievements. The budget revenue rose by 14.62% annually on average to VND4,936 billion. The rapid growth pace of service, tourism and trade of Bao Loc City increased their shares to the city's economic structure. These sectors in combination grew 10.8% a year and accounted for 42.8% of the economic structure.

 cởi mở, thông thoáng, minh bạch. Cán bộ công chức Bảo Lộc dẫn hình thành tư duy từ “Quản lý sang phục vụ doanh nghiệp”, coi doanh nghiệp, nhà đầu tư là công dân của thành phố để có sự phục vụ hỗ trợ công bằng. Theo đó, TP.Bảo Lộc đã đẩy mạnh đầu tư, phát triển các lĩnh vực thế mạnh như du lịch, dịch vụ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... Chính vì vậy, mỗi năm số doanh nghiệp tăng bình quân 12,47%/năm, hộ kinh doanh bình quân tăng 3,3%/ năm. Số dự án đầu tư tăng 50% so với nhiệm kỳ trước. Tổng giá trị sản xuất tăng bình quân 9,3%/năm...

Để tạo động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực và bền vững, TP.Bảo Lộc chú trọng huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn theo hướng đồng bộ, hiện đại; đẩy nhanh tiến độ đầu tư các khu dân cư đô thị theo quy hoạch với nhiều tuyến đường lớn khang trang; các dự án phục vụ công trình công cộng như nghĩa trang, công viên, chỉnh trang các chợ... đã làm cho diện mạo đô thị TP.Bảo Lộc ngày càng văn minh, sạch đẹp.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ, chính quyền Thành phố luôn quan tâm đầu tư về lĩnh vực văn hóa, xã hội. Vì vậy, chất lượng giáo dục được giữ vững, tỉ lệ học sinh bỏ học giảm; duy trì và giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được tập trung chỉ đạo đạt kết quả. Các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời...

“Những thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ qua sẽ là động lực để Đảng bộ và nhân dân TP.Bảo Lộc sẵn sàng cho những bước tiến nhanh, bền vững, chắc chắn và hiệu quả hướng tới mục tiêu xây dựng Bảo Lộc trở thành đô thị thông minh, đạt tiêu chuẩn đô thị loại II, với hạ tầng đồng bộ; là đô thị hạt nhân phía Nam trung tâm tiểu vùng III, trung tâm công nghiệp của tỉnh Lâm Đồng, trung tâm thương mại cấp vùng, đáp ứng các yêu cầu quy hoạch và xây dựng vùng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2035 và tầm nhìn đến 2050” - Bí thư Nguyễn Văn

Triệu nhấn mạnh.

Theo đó, giai đoạn 2020-2025, TP.Bảo Lộc tập trung đẩy mạnh phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng phục vụ, du lịch; mở rộng quy mô, phát triển sâu công nghiệp sản xuất các sản phẩm ưu thế; thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Duy trì tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 8,5-8,9%/năm. Đảm bảo thu ngân sách trên địa bàn với tốc độ tăng trưởng bình quân 10-12%/năm. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân năm 10%/năm. Tiếp tục thực hiện các công trình trọng điểm để có điều kiện phát triển nhanh hơn, bền vững hơn, xây dựng TP.Bảo Lộc là thành phố du lịch, văn minh, thân thiện, nghĩa tình. ■

Các dự án trọng điểm thu hút đầu tư vào TP.Bảo Lộc trong giai đoạn 2020 - 2025:

1. Tổ hợp dịch vụ khách sạn (tiêu chuẩn 5 sao) - đường Lê Hồng Phong, phường 1, TP.Bảo Lộc; diện tích 10.470m²; phát triển thương mại, dịch vụ, nhà hàng, khách sạn, văn phòng cho thuê theo tiêu chuẩn 5 sao.
2. Sân bay Lộc Phát - phường Lộc Phát, TP.Bảo Lộc. Hình thành sân bay cấp 3C, đường cất hạ cánh 1820m x 30m.
3. Sân golf Lộc Phát - Lộc Thắng trên địa bàn phường Lộc Phát, TP.Bảo Lộc và thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm; diện tích 200 ha; hình thành sân golf tiêu chuẩn quốc tế.
4. Khu tổ hợp dịch vụ - du lịch sinh thái sân golf - cáp treo núi Sapung.
5. Dự án hồ Nam Phương I và II gần với Trung tâm thời trang tơ lụa.



Mr. Nguyen Van Trieu, Secretary of Bao Loc City Party Committee, said, “Shifting the economic structure in the order of service, industry and agriculture is the city's top goal. As a result, the economic structure has shifted in the right direction (where the service sector accounted for 42.8%; the industry and construction sector, 42.9%; and agriculture, forestry and fishery, 14.3%) to meet the cause of industrialization and modernization, and create a favorable environment to attract all social resources for long-term and sustainable development”.

In addition to economic restructuring, investment attraction also made positive progress thanks to its efforts to create a favorable, open and transparent investment climate. Public servants gradually changed their mindset from “administration of to service to businesses”, and regarded businesses and investors as the city's citizens to have fair support service. Accordingly, Bao Loc city has stepped up development investment into its strong fields such as tourism, service and high-tech agriculture. Therefore, corporate entities increased 12.47% a year on average and business households rose 3.3% a year. Investment projects increased by 50% from the previous term. The total production value grew 9.3% a year on average.

To motivate positive and sustainable economic restructuring, Bao Loc City focuses on mobilizing investment resources for modern, synchronous local infrastructure development; speeding up urbanization investment with modern residences and spacious roads, building public utilities like cemeteries, parks and markets.

In addition to economic development, the Party Committee and the government of Bao Loc City always insist on cultural and social investment. Therefore, the city has managed to maintain education quality, reduce dropouts, continue educational universalization and eradicate illiteracy. National target health programs and social security policies have been effectively carried out.

“With its achievements in the last term, it is motivational for the Party Committee and the people of Bao Lo City to be ready

for fast, sustainable, steady and effective strides toward the goal of building Bao Loc into a second-grade smart city with synchronous infrastructure, a nuclear urban area in the south of Lam Dong province, a provincial industrial center and a regional trade center which meet all planning and construction requirements of Lam Dong province to 2035 and further to 2050,” said Trieu.

Accordingly, in the 2020-2025 period, Bao Loc City will focus on strengthening infrastructure development, improving service and tourism quality, expanding industrial production, and developing high-tech agriculture. The city will maintain an average GDP growth of 8.5-8.9% a year, ensure budget growth of 10-12% a year, and increase export value by 10% a year. It will continue to implement key projects to accelerate and sustain development and build Bao Loc into a friendly tourist city. ■

Key investment projects in Bao Loc City in 2020 - 2025:

1. 5-star hotel service complex - Le Hong Phong Street, Ward 1, Bao Loc City; area: 10,470 square meters; commercial and service development, restaurants, hotels, offices for lease of 5-star standards.
2. Loc Phat Airport - Loc Phat Ward, Bao Loc City; forming a 3C-level airport, building 1820m*30m takeoff and landing runway.
3. Loc Phat - Loc Thang Golf Course - in Loc Phat Ward, Bao Loc City and Loc Thang Town, Bao Lam District; area: 200ha; a golf course of international standard.
4. Sapung ecological service and tourism complex with a golf course and mountain cable car.
5. Nam Phuong I and II Lake Project and Silk Fashion Center.



CÔNG TY NHÔM LÂM ĐỒNG - TKV

Sáng tạo không ngừng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới

Khẳng định vai trò tiên phong

Công ty TNHH MTV Nhôm Lâm Đồng (LDA) thành lập ngày 01/10/2010 với sứ mệnh là chuẩn bị bộ máy, tổ chức chạy thử và tiếp quản vận hành sản xuất Tổ hợp Bauxite - Nhôm Lâm Đồng do Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) làm chủ đầu tư.

Sau một thời gian đầu tư và tổ chức chạy thử, tháng 10/2013, LDA chính thức tiếp quản vận hành toàn bộ Tổ hợp giai đoạn sản xuất thương mại. Đây là dự án đầu tư lớn nhất của Tập đoàn TKV với tổng mức đầu tư trên 15.400 tỷ đồng, đồng thời cũng là dự án đầu tư và sản xuất công nghiệp lớn nhất của tỉnh Lâm Đồng. Thời điểm đó, cái khó của Dự án nằm ở chỗ: Đây là dự án sản xuất alumina đầu tiên của Việt Nam, không có tiền lệ, không có người đi trước để học, trong khi công nghệ phức tạp, khó và hoàn toàn mới.

Trước những khó khăn ban đầu, Giám đốc Vũ Minh Thành cùng nhiều cán bộ, kỹ sư và công nhân trong Công ty đã có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Riêng ông Vũ Minh Thành đã có nhiều sáng kiến đóng góp cho sự thay đổi trong dây chuyền sản xuất của Dự án. Là giám đốc, đảm nhiệm chức năng tổng điều hành toàn Công ty từ giai đoạn ban đầu chuẩn bị tiếp quản, chạy thử nhà máy đến khi đưa nhà máy vào vận hành sản xuất, “thuyền trưởng” Vũ Minh Thành đã chủ động xây dựng bộ máy, hình thành các mô hình tổ chức sản xuất, đổi mới khắc phục, vượt qua mọi khó khăn, thử thách để tiếp quản, làm chủ công nghệ sản xuất nhôm. Tiếp đến chỉ đạo hoạch định chiến lược, tầm nhìn, xây dựng các mô hình, các hệ thống quản trị kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực, văn hóa doanh nghiệp, đưa Công ty tăng tốc đạt, vượt công suất thiết kế.



Ông Vũ Minh Thành, Giám đốc LDA

Trải qua 10 năm xây dựng và phát triển (2010-2020), Công ty Nhôm Lâm Đồng (LDA) luôn nỗ lực đẩy mạnh sản xuất, sáng tạo không ngừng để đáp ứng các yêu cầu phát triển. Gần 7 năm thực hiện vận hành thương mại (từ 1/10/2013), LDA đã cho thấy những tín hiệu lạc quan từ ngành công nghiệp sản xuất nhôm tại Việt Nam.

NGÔ SAN

Sau hơn 7 năm tiếp quản và vận hành thương mại Tổ hợp Nhà máy sản xuất Alumina với dây chuyền công nghệ mới mẻ, phức tạp, đến nay, Công ty Nhôm Lâm Đồng đã làm chủ được công nghệ sản xuất, khẳng định được vai trò tiên phong và dẫn đầu trong ngành công nghiệp sản xuất nhôm của cả nước. Kết thúc năm 2019, sản phẩm nhôm sản xuất đạt 686.000 tấn, tương đương 105,1% kế hoạch năm, tăng 1,07% so với năm 2018, vượt 5% công suất thiết kế tối đa; doanh thu đạt hơn 3.239 tỷ đồng; lợi nhuận hơn 60 tỷ đồng, tăng 5,8% so với năm 2018. Sản phẩm của Nhà máy đạt chất lượng cao, được các khách hàng Ấn Độ, Trung Đông (UAE), Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan... ưa chuộng. Năm 2020, dự kiến sản lượng đạt 690.000 tấn nhôm quy đổi, vượt xấp xỉ 6,2% so với công suất thiết kế tối đa.

Không chỉ dừng lại ở các thành tích vượt trội trong sản xuất, kinh doanh, kể từ khi triển khai, Dự án đã có những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo ra diện mạo mới ngày càng phát triển, ấm no, hiện đại cho vùng dự án như: Tài trợ, ủng hộ cho các chương trình làm đường, xây dựng trường học, kiến thiết cơ sở hạ tầng, đồng hành với địa phương trong các hoạt động nhân đạo từ thiện,... Tính đến thời điểm hiện tại, dự án đóng góp cho ngân sách nhà nước hơn 3.200 tỷ đồng, trên 30% giá trị sản xuất công nghiệp và gần 40% kim ngạch xuất khẩu của toàn tỉnh Lâm Đồng.

Tối ưu hóa để phát triển bền vững

Là đơn vị tiên phong của cả nước trong công nghiệp khai thác quặng bauxit, chế biến nhôm để tiến tới sản xuất nhôm, dây chuyền sản xuất của LDA yêu cầu phải vận hành liên tục, thông suốt. Công ty đã triển khai quyết liệt, đồng bộ, bài bản chương trình tối ưu hóa, chuẩn hóa, quản trị kế hoạch và tiếp cận công nghệ 4.0, triển khai nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả sản xuất. Trong đó phải kể đến sự đầu tư và mạnh dạn thử nghiệm vận hành các lò sinh khí của Phân xưởng Khí hóa than ở các chế độ khác nhau để đưa ra chế độ vận hành tối ưu nhất. Ngoài ra, sự quyết liệt triển khai chương trình tự động hóa, vận hành theo chế độ liên động hệ thống điều khiển lò nung đã góp phần giảm tiêu hao lượng khí than cấp cho lò nung xuống mức 581,3 Nm³ khí/ tấn sản phẩm so với thiết kế là 600 Nm³ khí/ tấn sản phẩm, tiết giảm lao động vận hành



“Mục tiêu đến năm 2025, LDA chuyển đổi số thành công, vận hành toàn Công ty trong tất cả các lĩnh vực trên các phần mềm; theo mô hình doanh nghiệp số, không giấy tờ, không sổ sách.”

ÔNG VŨ MINH THÀNH

GIÁM ĐỐC LDA

và tăng năng suất vận hành lò nung từ 1.850 tấn alumin/ngày lên 1.953 tấn alumin/ngày, tương đương tăng 5,3%.

Đặc biệt, sáng kiến “Cải tiến nâng cao hiệu quả loại nước công đoạn cô đặc và hiệu chỉnh dung dịch” đạt giải Nhất tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng lần thứ 9 và giải Nhì tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 15 (2018 - 2019) đã tăng công suất loại nước của trạm cô đặc thêm 12 m³/giờ, tương ứng tăng công suất sản xuất alumin lên thêm 40.000 tấn/ năm; giảm tiêu hao hơi hạ áp/m³ nước loại ra từ 0,28 tấn/m³ nước xuống còn 0,24 tấn/m³ nước, tiết giảm khoảng 65.000 tấn hơi/năm và tiết kiệm khoảng 24 tỷ/năm. Không dừng lại ở đó, Công ty còn xây dựng thành công mô hình “nhà máy - công viên” với tiêu chí xanh - sạch - đẹp, góp phần trong công tác bảo vệ môi trường.

Với những cố gắng, nỗ lực và những bước tiến trong sản xuất, kinh doanh cùng những hoạt động thiết thực cho xã hội, năm 2019, Công ty đã được địa phương, Tập đoàn, Đảng và Nhà nước ghi nhận, trao tặng nhiều danh hiệu cao quý gồm: Đảng bộ Công ty được Đảng bộ Tập đoàn khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2019; được Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tặng Cờ thi đua năm 2019; ông Vũ Minh Thành - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty vinh dự là một trong 100 doanh nhân được VCCI trao tặng Cúp Thánh Gióng năm 2019 - danh hiệu Doanh nhân tiêu biểu,...

Thời gian qua, trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 nhưng hoạt động sản xuất, kinh doanh của LDA vẫn diễn ra bình thường; hệ thống dây chuyền, máy móc vận hành liên tục, an toàn; công tác điều hành sản xuất đạt hiệu quả trong các lĩnh vực. Đó là nhờ vào việc ứng dụng kịp thời phần mềm điều hành tác nghiệp V-Office và chữ ký số đã nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, thể hiện tầm nhìn của lãnh đạo Công ty. Bên cạnh đó, Công ty đã đưa vào sử dụng phần mềm kế toán và phần quản lý cơ điện Infor EAM đã nâng cao năng lực quản lý, đồng bộ về hệ thống cơ sở dữ liệu... Chính việc tiếp cận, quản lý và giải quyết các vấn đề công nghệ một cách bài bản, sáng tạo đã góp phần tạo nên sự chủ động, thành công của Công ty.

Ông Vũ Minh Thành, Giám đốc Công ty Nhóm Lâm Đồng chia sẻ, bối cảnh mới buộc Công ty phải có những thay đổi, “chuyển mình” để đáp ứng các yêu cầu đặt ra. Mục tiêu của Công ty trong những năm tiếp theo là trở thành doanh nghiệp sản xuất alumin dẫn đầu của Việt Nam, có thương hiệu, uy tín và sức cạnh tranh trên thị trường thế giới. LDA sẽ tiếp tục đẩy mạnh công suất sản xuất, thực hiện có hiệu quả chương trình tối ưu hóa và chuẩn hóa các công đoạn sản xuất, các mặt quản lý, đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh; từng bước cường hóa, nâng cao công suất sản xuất, duy trì thể phát triển ổn định, bền vững.■

Ongoing Innovation for Better Performance

Over 10 years of construction and development (2010-2020), Lam Dong Aluminum Company (LDA) always strives to boost production and innovation to meet development requirements. After nearly seven years of commercial operation (from October 1, 2013), LDA has sent optimistic signals from the aluminum industry in Vietnam.

NGO SAN



Asserting the leadership

Lam Dong Aluminum Company was established on October 1, 2010 to test-run and take over Lam Dong Bauxite - Aluminum Complex invested by the Vietnam National Coal, Mineral Industries Holding Corporation Limited (Vinacomin).

After test-running, in October 2013, LDA officially took over and commercially operated the complex. Costing VND15.4 trillion, this was the largest investment project of Vinacomin Group and the largest industrial production investment project in Lam Dong province. At that time, the project was a tough difficulty because this was the first alumina production project in Vietnam. There was no precedent case for it to learn while the technology was complicated, difficult and new.

Before initial difficulties, Director Vu Minh Thanh together with many officials, engineers and workers made many technical innovations. Thanh alone had many initiatives to improve production lines. As a director who ran the whole company since the takeover, trial run and operation, he actively built the workforce, established production models, overcame difficulties and challenges to take over and master aluminum technology. Then, he directed strategic planning and vision, built business management models and systems, developed human resources and corporate culture, and accelerated operations beyond the designed capacity.

More than seven years after taking over and commercially operating the aluminum complex powered by new sophisticated technology, Lam Dong Aluminum Company has mastered production technology, confirmed its leading role in the country's aluminum manufacturing industry. In 2019, its alumina production reached 686,000 metric tons, equivalent to 105.1% of the full-year plan and

1.07% higher than in 2018. The company made revenue of more than VND3,239 billion and a profit of over VND60 billion, 5.8% higher than in 2018. Its high-quality products are appreciated by customers in India, the Middle Eastern (UAE), China, South Korea, Japan and Thailand. In 2020, the firm expected its aluminum equivalent output to reach 690,000 metric tons, approximately 6.2% higher than the designed capacity.

Not only excelling business performance, the project has made positive contributions to local socioeconomic development, created a new face of development, prosperity and modernity in the project area: Sponsoring and supporting road, school and infrastructure construction programs and carrying out philanthropic activities with the locality. To date, the project has paid more than VND3,200 billion to the State Budget, contributed over 30% of industrial production value and nearly 40% of export value of Lam Dong province.

Optimization for sustainable development

As a pioneer in bauxite mining and alumina processing to produce aluminum, LDA's production lines require continuous and smooth operation. The company has drastically and synchronously implemented optimization and standardization programs, plan management and access to Technology 4.0, and deployed many solutions for improved business performance. The company boldly invested and tested gas generators in different modes to find out the most optimal operating mode. In addition, the drastic deployment of automation programs has helped reduce coal gas consumption to 581.3 Nm³ gas per ton of product as compared to the designed consumption of 600 Nm³ of gas, reduced operating manpower and increased the furnace productivity from 1,850 tons of aluminum a day to



Overview of Lam Dong Tan Rai Aluminum Factory

1,953 tons, or an increase of 5.3%.

In particular, the initiative “Improving water efficiency in condensed stages and adjusting fluid” won the first prize in the 9th Lam Dong Technical Innovation Contest and the second prize in the 15th National Technical Innovation Contest (2018-2019). This initiative increased the water capacity in condensing stations by 12 cubic meters an hour, equivalent to an increase of 40,000 tons of aluminum product a year; reduced low pressure steam consumption per cubic meters of water from 0.28 tons per cubic meters of water to 0.24 tons per cubic meters of water, or saving 65,000 tons of steam a year and saving about VND24 billion a year. Last but not least, the company also successfully built a “factory - park” model featured by green, clean and beautiful criteria.

With its efforts and progress in business and its practical activities for the society, in 2019, the company was recognized and presented many awards by localities and Vinacomin, the Party and the State. The Company's Party Committee was rewarded for excellent performance in 2019 by the Vinacomin Group's Party Committee and the Emulation Flag by the State Capital Management Committee. Mr. Vu Minh Thanh, Secretary of the Party Committee, Director of the Company, was honored to be one of 100

“By 2025, LDA will successfully complete digital transformation and operate all fields with software. LDA will be a digital business where there is no paper, no book.”

Mr. VU MINH THANH

LDA DIRECTOR

entrepreneurs to be awarded Thanh Giong Cup 2019 - the title of outstanding entrepreneurs - by the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI).

Recently, before complicated evolution of the COVID-19 pandemic, LDA's business is still normal as usual; production lines and machinery are in continuous and safe operation. This good performance comes from the timely application of V-Office management software and digital signatures that improve administration, showing the company's vision. In addition, the company applied Infor EAM accounting software and electromechanical management software to improve management and synchronization capabilities of the database system. Well-prepared and creative approach, management and resolution of technological issues contributes to the initiative and success of the Company.

LDA Director Vu Minh Thanh said the new context forced the company to make changes to meet development requirements. In the coming years, LDA aims to become a leading aluminum producer in Vietnam and has a strong brand, prestige and competitiveness in the world market. LDA will continue to boost production capacity, effectively implement production optimization and standardization programs, ensure stable, safe production, improve business competitiveness and performance, boost production capacity, and maintain a stable and sustainable development position. ■



CÔNG TY CỔ PHẦN VIÊN SƠN

Khẳng định thương hiệu Việt

Lâm Đồng là một tỉnh Nam Tây Nguyên, với những điều kiện tự nhiên ưu đãi thuận lợi cho phát triển sản xuất nông nghiệp, đặc biệt các cây trồng như chè, cà phê, rau củ quả, hoa,... Nhằm khai thác có hiệu quả nguồn nguyên liệu phong phú, ngày 25/10/2006, Công ty cổ phần Viên Sơn được thành lập chuyên sản xuất, chế biến nông sản chất lượng cao cung cấp cho các thị trường tiêu thụ cao cấp trong nước và xuất khẩu.

Bằng chiến lược phát triển đúng đắn và với đội ngũ nhân sự tâm huyết, đến nay sau gần 15 năm hoạt động, Công ty cổ phần Viên Sơn trở thành thương hiệu có uy tín cung cấp các loại nông sản thực phẩm như rau quả tươi và cấp đông, đặc biệt khoai lang giống Nhật, ớt chuông hàng đầu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Hiện nay, Công ty phát triển mạnh mẽ mặt hàng rau củ tươi như khoai lang, ớt chuông... phục vụ nhu cầu trong nước cũng như xuất khẩu sang các nước như: Malaysia, Singapore, Thái Lan... với công suất 3.000 tấn/ năm. Song song với đó, để tận dụng tối đa nguyên liệu trong quá trình đóng gói sản phẩm tươi đồng thời đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng đối với sản phẩm chế biến sâu, Công ty đầu tư xây dựng nhà máy chế biến cấp đông và đã trở thành nhà cung cấp chuyên nghiệp ra nhiều thị trường khó tính trên thế giới như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan... với những mặt hàng xuất khẩu chủ lực như khoai lang, cà tím, bí đỏ giống Nhật đã qua chế biến, công suất hàng năm: 1.900 tấn/ năm.

Ông Nguyễn Duy Đa, Giám đốc Công ty cổ phần Viên Sơn chia sẻ: “Với phương châm “sản phẩm chất lượng cho cuộc sống tốt đẹp hơn”, Viên Sơn cam kết mang lại sản phẩm tươi, sạch, an toàn, hợp vệ sinh cho người tiêu dùng và mang lại cuộc sống tốt đẹp cho cả khách hàng và cán bộ, công nhân viên Công ty. Vì vậy, chúng tôi luôn xác định vấn đề sống còn của doanh nghiệp là sản xuất ra các sản phẩm bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm. Sản phẩm của Viên Sơn cung cấp ra thị trường, người tiêu dùng không băn khoăn về vấn đề chất lượng đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu”.

Để làm được điều này, Công ty triển khai đồng bộ các giải pháp định hướng sản xuất, nâng cao năng lực chế biến và mở rộng thị trường tiêu thụ. Trong đó đặc biệt chú trọng các giải pháp về công nghệ, đầu tư trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất với những dây chuyền



Ông Nguyễn Duy Đa,
Giám đốc Công ty cổ phần Viên Sơn

thiết bị sản xuất mới, đổi mới công nghệ, nâng cấp nhà xưởng, phát triển sản phẩm mới cũng như chú trọng xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân, hệ thống quản lý chất lượng để có thể kiểm soát chặt chẽ chất lượng, đảm bảo số lượng và thời gian giao hàng hiệu quả hơn. Sản phẩm của Công ty đạt nhiều chứng nhận quốc tế như: HACCP, ISO 22000:2005...

Ngoài ra, để có đủ nguồn nguyên liệu chất lượng cung ứng cho nhà máy chế biến xuất khẩu, Công ty cổ phần Viên Sơn triển khai thực hiện hiệu quả mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản bền vững với bà con nông dân. “Để trở thành đối tác cung cấp nguyên liệu cho Công ty, người nông dân

phải tuân thủ đúng quy trình trồng rau sạch, đảm bảo sản phẩm được trồng và cung cấp theo các tiêu chuẩn quốc tế như GLOBAL GAP, VIETGAP đảm bảo nông sản sạch, đáp ứng các yêu cầu của thị trường” - ông Nguyễn Duy Đa nhấn mạnh.

Nhằm đón đầu cơ hội do các FTA thế hệ mới và cộng đồng kinh tế ASEAN mang lại, Công ty cổ phần Viên Sơn đã triển khai đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy chế biến với trang thiết bị hiện đại sẽ được đưa vào hoạt động trong thời gian tới đảm bảo cung ứng vào thị trường trong và ngoài nước sản phẩm đa dạng hơn và chất lượng ngày càng cao hơn. Tạo ra bước đột phá tăng trưởng trong sản xuất kinh doanh, khẳng định thương hiệu trong ngành nông sản Lâm Đồng nói riêng cũng như cả nước nói chung; góp phần khẳng định vị thế hàng nông sản thực phẩm Việt trên trường quốc tế. ■

Công ty cổ phần Viên Sơn đã được vinh danh trong Top 200 doanh nghiệp nhận giải thưởng Sao Vàng đất Việt năm 2018; các sản phẩm của Công ty đạt danh hiệu: Hàng Việt Nam chất lượng cao - Chuẩn hội nhập do Hội doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao TP.Hồ Chí Minh trao tặng năm 2019 và trên hết là được nhiều khách hàng quốc tế đánh giá cao qua các lần thanh kiểm tra.

Asserting Vietnamese Brand

Lam Dong is a southern province in the Central Highlands with favorable natural conditions for developing agricultural production, especially tea, coffee, vegetables, fruits and flowers. To use this rich source of raw materials, on October 25, 2006, Vien Son Joint Stock Company was established to produce and process high-quality agricultural products for high-class domestic and export markets.

With its right development strategy and devoted workforce, after nearly 15 years of operation, Vien Son Joint Stock Company has become a well-reputed supplier of food products such as fresh and frozen vegetables, especially Japanese sweet potatoes and bell peppers, in the province of Lam Dong.

Currently, the company is strongly developing fresh vegetables such as sweet potatoes and bell peppers for domestic demand and for export to Malaysia, Singapore, Thailand and other countries, with an annual capacity of 3,000 tons. At the same time, to make the most of raw materials in the packaging stage and meet the increasing demand for deep processed products, the company invested in building a frozen processing factory and has become a professional supplier of sweet potatoes, eggplants and pumpkin to many selective markets around the world such as Japan, South Korea and Taiwan. Its export shipment amounts to 1,900 tons a year.

Mr. Nguyen Duy Da, Director of Vien Son Joint Stock Company, said, "With the business philosophy of 'better product for better life,' Vien Son is committed to bringing fresh, organic, safe, and hygienic products to consumers and bringing a good life to both customers and employees. Therefore, we always define that the

vitality to the business is making safe and organic products. Consumers can be absolutely confident about the company's products supplied to domestic and foreign markets."

To do this, the company launched consistent production-oriented solutions, boosted processing capacity and expanded consumer markets. In particular, Vien Son Joint Stock Company has focused on technology solutions, invested in production equipment with new production lines, technological innovations, factory upgrading, new product development, employee training, quality management, quantity and delivery guarantee. The company's products have been certified with various international certifications such as HACCP and ISO 22000: 2005.

In addition, in order to have enough quality inputs for export processing facilities, Vien Son Joint Stock Company has effectively implemented the sustainable production and consumption model in agricultural production with farmers. "To become input vendors for the company, farmers must strictly adhere to requirements subject to planting organic vegetables, ensure products grown and supplied according to international standards such as GLOBAL GAP and VIETGAP to supply organic agricultural products for the market," he emphasized.

In order to take advantage of opportunities brought about by new generation FTAs and the ASEAN Economic Community, Vien Son Joint Stock Company invested in building and expanding modern processing factories. In the coming time, it will supply more products of higher quality for domestic and foreign markets, create growth breakthroughs in production and business, affirm the agricultural brand of Lam Dong province in particular and of Vietnam in general, and elevate the position of Vietnamese agricultural products in the international arena. ■



With the outstanding business achievements, Vien Son Joint Stock Company was honorably named among the Top 200 winners of Vietnam Gold Star Award 2018. Its products won various titles like Vietnam High-quality Goods - Integration Standard Cup granted by the Vietnam High-quality Goods Business Association in 2019. And above all, its products are highly appreciated by many international customers after various inspections.



CÔNG TY SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN PHONG THÚY

Hành trình 30 năm “nâng tầm nông sản”

Trong hành trình 30 năm phát triển, Công ty Sản xuất thương mại nông sản Phong Thúy là một trong những đơn vị tiên phong ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp. Qua đó, Công ty góp phần tạo hiệu ứng lan tỏa trong cộng đồng, thúc đẩy các doanh nghiệp, nông dân và toàn xã hội cùng hướng đến một nền nông nghiệp xanh, bền vững.

Lâm Đồng có lợi thế về điều kiện tự nhiên, đất đai, khí hậu thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp, nhất là các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao. Lâm Đồng được ví như “thủ phủ” của nông nghiệp công nghệ cao (NNCNC) với hàng ngàn doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã ứng dụng NNCNC vào sản xuất. Trong đó, Công ty Sản xuất thương mại nông sản Phong Thúy đã nhanh chóng đưa mình vào danh sách là một trong 11 doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng được công nhận doanh nghiệp NNCNC cung cấp sản phẩm nông nghiệp sạch, chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

Nhớ về chặng đường đã qua, anh Nguyễn Hồng Phong - Giám đốc Công ty Sản xuất thương mại nông sản Phong Thúy chia sẻ: “Khởi nghiệp từ năm 1990, theo mô hình kinh tế hộ gia đình trên diện tích 0,4 ha ở vùng kinh tế mới thôn K'Nai, xã Phú Hội. 30 năm qua các thế hệ cán bộ công nhân viên Công ty Phong Thúy đã trải qua một chặng đường không ít những thăng trầm. Do quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, thiếu sự liên kết tạo thành chuỗi khép kín từ sản xuất đến tiêu thụ...

nên việc tìm đầu ra và tìm cách nâng cao giá trị nông sản vẫn đang là “điểm nghẽn”. Trong khi đó, những cánh đồng rau của Lâm Đồng và các địa phương khác đang chuyển đổi nhiều diện tích sang áp dụng công nghệ cao dẫn đến sự cạnh tranh của từng sản phẩm rau trên thị trường trong nước ngày càng khốc liệt”.

Trần trở với điều này, thông qua các dự án hỗ trợ kinh phí đi tập huấn nâng cao kỹ thuật sản xuất NNCNC ở các nước Malaysia, Nhật Bản, Úc, Canada... và tình hình thực tế sản xuất nông nghiệp tại địa phương, anh Phong chủ động xây dựng các giải pháp khai thông “điểm nghẽn” để nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng nông sản. Theo đó, một số giải pháp căn cơ được tập trung thực hiện là: áp dụng công nghệ cao trong sản xuất, ký kết hợp đồng trước khi sản xuất và hợp tác liên kết sản xuất để nâng cao sản lượng, đa dạng hóa sản phẩm.

Đến nay, Phong Thúy đã có tổng diện tích canh tác rau các loại hơn 120 ha được ứng dụng kỹ thuật công nghệ cao vào sản xuất như: phủ màng ni lông trên đất để chống xói mòn, tránh cỏ dại; lắp đặt hệ

30-year Journey of Uplifting Agricultural Products

During the 30-year development journey, Phong Thuy Agricultural Product Trade Manufacturing Company has always pioneered to apply advanced technology to agricultural production. Thereby, the company helps create a ripple effect in the community and encourages businesses, farmers and the whole society to move towards a green and sustainable agriculture.

Lam Dong has advantageous natural conditions, soil and climate for agricultural development, especially crops and livestock with high economic value. Lam Dong is considered the “capital” of high-tech agriculture with thousands of businesses, farms and cooperatives applying state-of-the-art technology to production. In particular, Phong Thuy Agricultural Product Trade Manufacturing Company quickly included itself to the list of 11 high-tech agricultural companies in Lam Dong province that supply world-class organic agricultural products.

Director Nguyen Hong Phong said, “Established in 1990 as a business household with a farming area of 0.4 ha. in the K’Nai new economic region, Phu Hoi commune. Over the past 30 years, the company’s employees, from generation to generation, have experienced a lot of ups and downs in business. Due to small production scale, lack connectivity for formation of a closed chain from production to consumption, the company still finds it hard to raise the value of agricultural products. Meanwhile, vegetable fields of Lam Dong and other localities are being applied high technology, leading to the fierce competition of each vegetable product on the domestic market.”

To deal with this, based on agricultural production technology training projects in Malaysia, Japan, Australia and Canada and based on

local situations, the company proactively built solutions to clear “bottlenecks” to improve the competitiveness of agricultural products. Typical solutions included applying high technology in production, signing pre-production contracts and cooperating in production to improve output and diversify production.

At present, Phong Thuy has 120 ha of vegetable applied with high-tech production techniques: covering

plastic film on soil to prevent erosion and kill weeds; installing sprinkler and drip irrigation systems to save water, labor and fertilizer; using net houses and greenhouses to control humidity, prevent insects and restrict pesticide in use.

The company has a farm area of 55 ha which yields 5,000 tons of vegetables and fruits a year and a cooperation area of 70 ha which produces 6,000 tons a year. At present, Phong Thuy is supplying over 12,000 tons of VietGAP-standard vegetables, tubers and fruits. With more than 30 types of vegetables such as tomatoes, sweet peppers, hot peppers, beans, chayote, squash and cucumber, over 80% of vegetables are sold to supermarkets, restaurants and processors in Ho Chi Minh City and Southeast provinces such as Co.op Mart and Lotte Mart; 10-15% of the output are exported and the rest is sold in traditional markets. The company’s seed source is guaranteed with pure seeds produced by the company, domestic vegetable varieties, hybrid vegetable varieties or imported high-class vegetables.

“The most important achievement that Phong Thuy has made is credibility and brand name affirmed in organic vegetable production not only in Lam Dong but also throughout the country. Specially, the effect of the production cooperation chain, from production to consumption, helps control quality and bring organic agricultural products to consumers. At the same time, with the value of agricultural products stabilized and their rights guaranteed, farmers are assured of following the sustainable production direction,” he said.

The year 2020 marks a special milestone in the company’s development - the 30th founding anniversary - and also witnesses a new step into a new development stage of Phong Thuy Agricultural Product Trade Manufacturing Company. Despite huge difficulties and challenges in the way, with positive results achieved, the company is confident about its development progress and its valuable contributions and benefits for farmers, customers and partners. The company will continue to accompany Lam Dong province to develop a strong and sustainable high-tech agriculture. ■

thống tưới phun mưa, tưới nhỏ giọt để tiết kiệm nước, nhân công, phân bón; sử dụng nhà lưới, nhà kính để kiểm soát độ ẩm, ngăn chặn côn trùng xâm nhập, hạn chế thuốc bảo vệ thực vật; trồng cây trên giá thể trong nhà kính...

Trong đó, diện tích trang trại của Công ty là 55 ha, sản lượng hàng năm đạt 5.000 tấn rau củ quả và có khoảng 70 ha diện tích hợp tác, liên kết sản xuất với các hộ nông dân, sản lượng 6.000 tấn/năm. Hiện Phong Thủy cung cấp ra thị trường trên 12.000 tấn rau, củ, quả theo tiêu chuẩn VietGAP. Với hơn 30 loại rau như: cà chua, ớt ngọt, ớt cay, đậu các loại, su su, bí các loại, dưa chuột...; gần 100 mã hàng hóa sản phẩm khác nhau; trên 80% sản lượng rau đến siêu thị, nhà hàng, doanh nghiệp chế biến ở TP.Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nam bộ như Co.op Mart, Lotte Mart...; khoảng 10-15% xuất khẩu và phần còn lại bán ra thị trường truyền thống. Nguồn giống của Phong Thủy được bảo đảm với giống thuần do Công ty tự sản xuất, giống rau củ có nguồn cung từ trong nước, các giống rau lai hoặc rau cao cấp hầu như nhập khẩu.

“Thành quả quan trọng nhất mà Phong Thủy đã gây dựng được chính là chữ tín và khẳng định được thương hiệu của mình trong lĩnh vực sản xuất rau sạch, an toàn không chỉ tại Lâm Đồng mà còn rộng khắp cả nước. Đặc biệt hiệu quả của mô hình liên kết hình thành chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm góp phần kiểm soát chất lượng, đưa nông sản sạch đến tay người tiêu dùng. Đồng thời, ổn định giá trị nông sản, quyền lợi của người nông dân được bảo đảm, các nông hộ yên tâm sản xuất theo hướng bền vững” - anh Nguyễn Hồng Phong nhấn mạnh.

Năm 2020 đánh dấu một sự kiện đặc biệt trong quá trình hình thành, phát triển của Công ty - kỷ niệm 30 năm thành lập và cũng đánh dấu cột mốc Công ty Sản xuất thương mại nông sản Phong Thủy bước vào một giai đoạn phát triển mới. Tuy trước mắt khó khăn thách thức vẫn còn rất lớn song với những kết quả tích cực đã đạt được, tin tưởng Công ty sẽ vững vàng tiến bước, nỗ lực cố gắng và mang lại nhiều lợi ích hơn nữa cho người nông dân, khách hàng, đối tác. Công ty cũng sẽ tiếp tục đồng hành cùng tỉnh Lâm Đồng trên hành trình xây dựng một nền NN CNC vững mạnh và phát triển bền vững. ■



CÔNG TY CP DU LỊCH THÀNH THÀNH CÔNG LÂM ĐỒNG

Mang đến diện mạo mới cho Thành phố ngàn hoa

Là đơn vị hiện đang sở hữu nhiều địa danh du lịch tên tuổi như Thung lũng Tình yêu - Đồi Mơ..., Công ty CP Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng (TTC Lâm Đồng) đã góp phần thay đổi bộ mặt du lịch của Đà Lạt nói riêng và tỉnh Lâm Đồng nói chung. Đặc biệt Dự án quần thể du lịch TTC World Thung lũng tình yêu đã tạo nên diện mạo mới về du lịch và giải trí cộng đồng cho Thành phố ngàn hoa.

PHƯỚC MỸ

Khẳng định thương hiệu TTC Hospitality

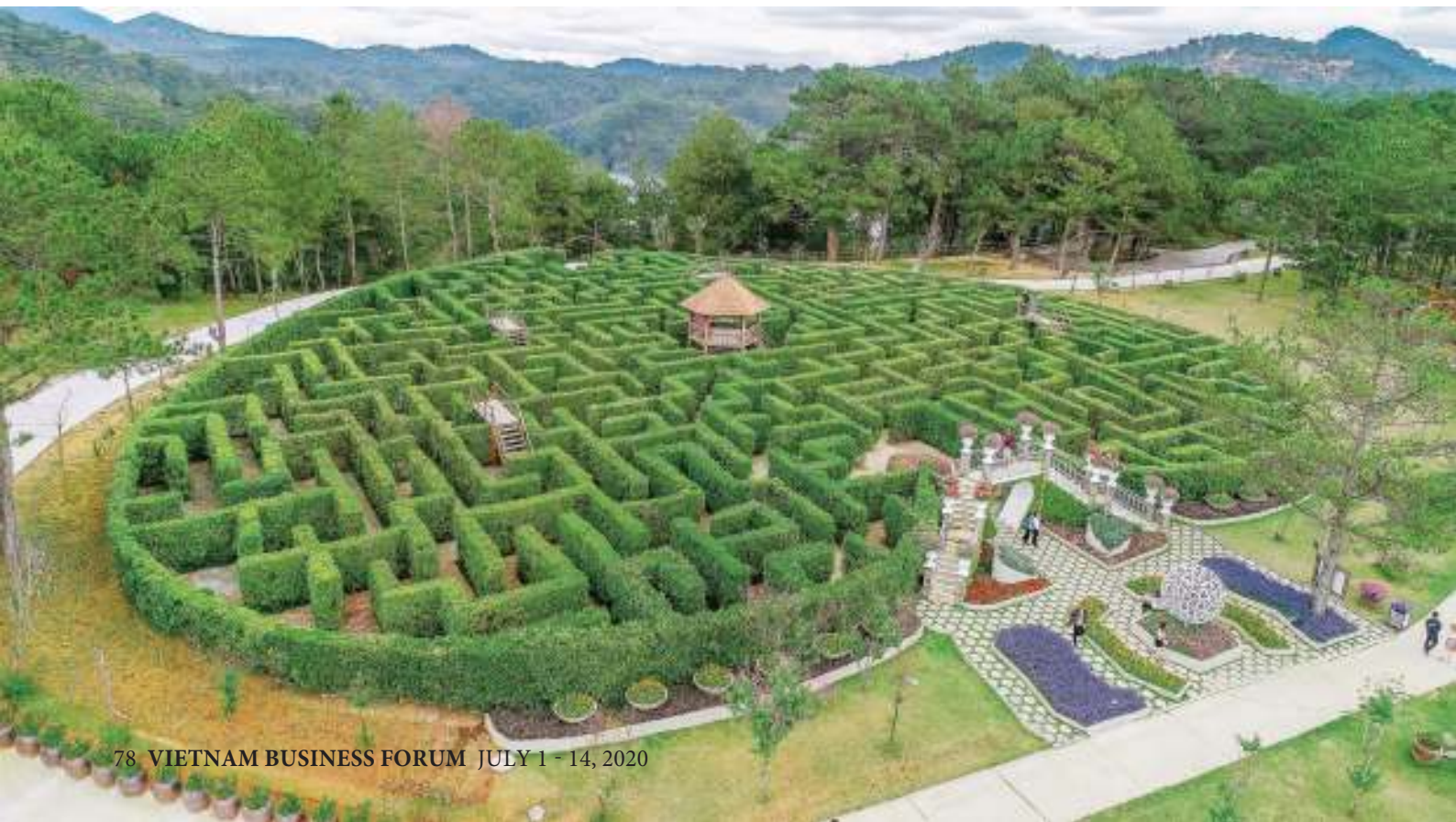
Thành Thành Công Lâm Đồng là đơn vị trực thuộc Tập đoàn TTC - một trong những tập đoàn tư nhân đa ngành lớn nhất Việt Nam, trong đó du lịch được xác định là một lĩnh vực trọng yếu trong chiến lược phát triển của TTC. TTC không ngừng đầu tư, nâng cao chất lượng dịch vụ theo tiêu chí: Xanh - Sạch - Thân thiện - Đẳng cấp. TTC Hospitality hiện đang sở hữu và quản lý nhiều Khu du lịch và khách sạn 3 sao, 4 sao tại hầu hết các khu vực trọng điểm du lịch tại Việt Nam.

Theo ông Trần Mẫn - Chủ tịch Hội đồng quản trị TTC Lâm Đồng, với mong muốn đưa Đà Lạt đến gần du khách hơn và mỗi chuyến đi là một trải nghiệm mới. TTC Lâm Đồng đầu tư bài bản dựa trên những cảnh quan thiên nhiên thơ mộng được thiên nhiên trao tặng, cùng sự sáng tạo của con người,

khu du lịch TTC World đang ngày càng trở nên hấp dẫn, lôi cuốn du khách.

Tổng diện tích lên tới 220 ha, Khu du lịch TTC World Thung lũng Tình yêu có nhiều công trình tiêu biểu - đa dạng như Mê Cung Tình yêu, Bảo tàng tượng sáp, Phố hoa, Vườn hồng, 30 kỳ quan thế giới thu nhỏ ... được du khách yêu thích, chụp hình "sống ảo", ngoài ra đến với Khu du lịch, du khách còn trải nghiệm nhiều dịch vụ như du ngoạn trên hồ bằng pedalo, xe điện đi khắp Khu du lịch, trò chơi vận động trong rừng...

Nét độc đáo và thơ mộng của Đồi Mơ chính là hệ thống bungalow nghỉ dưỡng xinh xắn trải dọc sườn đồi được bao bọc giữa những hàng thông xanh rì mờ ảo trong sương sớm. Mỗi căn nhà mang tên một loài hoa đặc trưng của Đà



Lạt, như: Dạ Yến Thảo, Phong Lữ Thảo, Pansee, Thiết Mộc Lan, Thu Hải Đường... đều mang một phong cách nội thất riêng biệt, tiện nghi và ấm cúng ...

Với việc hướng đến các tiêu chuẩn của khu vực và thế giới về chất lượng dịch vụ và bảo vệ môi trường, Công ty CP Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng đã vinh dự nhận được nhiều giải thưởng uy tín như Top 100 nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam – giải thưởng do Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam phối hợp với Viện Khoa học Sở hữu Trí tuệ bình chọn, The Guide Awards 2015 – 2016 – Điểm đến thu hút và không thể bỏ qua tại Đà Lạt” do Thời báo Kinh tế Việt Nam bình chọn, Top 10 Thương hiệu Tiêu biểu hội nhập Châu Á – Thái Bình Dương 2016 Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương, Mạng hội đồng Doanh nghiệp Việt Nam phối hợp cùng VINABRA (Thương hiệu Việt Nam) bình chọn...

Bên cạnh việc phát triển kinh doanh Thành Thành Công Lâm Đồng cũng chú trọng đến các hoạt động xã hội, cộng đồng: thường xuyên tổ chức ngày hội trồng cây, chương trình thăm và tặng quà cho những em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn. Đây là một hoạt động mang ý nghĩa nhân văn, thể hiện nét đẹp văn hóa truyền thống vì cộng đồng của TTC.

TTC World Thung lũng Tình yêu: Điểm nhấn du lịch Đà Lạt

Đa dạng loại hình du lịch cùng nâng cao chất lượng dịch vụ là yếu tố quyết định ưu thế của các đơn vị du lịch Đà Lạt, Công ty CP Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng đã phát triển dự án quần thể du lịch TTC World Thung lũng tình yêu để tạo sự mới mẻ, trẻ trung và hiện đại trong cái đẹp vốn có của “thành phố mộng mơ”.

TTC World Thung lũng Tình yêu bao gồm 3 khu: Khu du lịch Thung lũng Tình yêu – Đôi Mộng Mơ và Đôi Thống Nhất, với tổng diện tích được nâng lên là 220 ha. Đây là quần thể du lịch phức hợp lớn nhất tỉnh Lâm Đồng cả về quy mô, vốn và hoạt động chuyên nghiệp. Dự án được đầu tư chuyên nghiệp nhất với quy mô đầu tư là 40 triệu đô la Mỹ cho giai đoạn 1, với đầy đủ các phân khu chức năng như khu vui chơi, lễ hội đường phố, vườn thú, trung tâm nghiên cứu thực vật ...

Bên cạnh đó, với sự đa dạng về loại hình dịch vụ, TTC World Thung lũng Tình yêu được kỳ vọng sẽ đem lại nhiều trải nghiệm cho khách tham quan từ tìm hiểu văn hóa địa phương như văn hóa của dân tộc K’ho, văn hóa Công chiêng Tây Nguyên – di sản thế giới rất hấp dẫn du khách và các nền văn hóa đặc trưng trên thế giới đến các hoạt động khám phá, trải nghiệm thiên nhiên, các trò chơi mang tính giải trí kết hợp giáo dục... Đồng thời, do các hoạt động về đêm tại Đà Lạt rất ít, vì vậy Công ty sẽ chú trọng đầu tư triển khai các hoạt động vui chơi giải trí ban đêm. Ngoài ra, với các sản phẩm du lịch hiện tại trên thị trường Đà Lạt, chủ yếu là dựa vào cảnh quan thiên nhiên, các hoạt động ngoài trời nên vào mùa mưa, hầu hết không thể khai thác. Do đó nhiều sản phẩm dịch vụ và hoạt động trong nhà sẽ được đưa vào giai đoạn 1 của dự án ...



Không chỉ vậy, để khẳng định thương hiệu của mình, TTC Lâm Đồng đã thuê đơn vị tư vấn nước ngoài – Sanderson Group, là đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn thiết kế xây dựng khu du lịch, khu vui chơi lớn ở nước ngoài như khu Disney Land Singapore, Universal Singapore, Studios DreamWorks ... Tất cả sẽ tạo ấn tượng cho du khách về một thương hiệu du lịch TTC World Thung lũng Tình yêu. Kỳ vọng TTC World Thung lũng Tình yêu sẽ nằm trong top 5 của thị trường Việt Nam, khi nói đến Đà Lạt là nghĩ đến TTC World.

Thành phố Đà Lạt quy tụ đầy đủ các loại hình dịch vụ du lịch, đặc biệt là chuỗi khách sạn TTC Hotels và quần thể du lịch phức hợp TTC World Thung lũng Tình yêu. Với những tín hiệu lạc quan từ ngành du lịch Đà Lạt và được sự ủng hộ của lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng, dự án Quần thể du lịch TTC World Thung lũng Tình yêu sẽ góp phần vào sự phát triển bền vững của thị trường du lịch Đà Lạt và là lựa chọn hàng đầu cho du khách khi đến thành phố ngàn hoa. ■



TRUYỀN HÌNH mytv

**ĐĂNG KÝ LIÊN TAY
VẬN MAY CHỜ ĐÓN**

Áp dụng từ 15/06/2020 – 31/08/2020

**TỔNG 171 GIẢI THƯỞNG
HƠN 2 TỶ ĐỒNG****01 XE MÁY SH***Trị giá 110.000.000đ***ĐỈNH
60G**
vinaphone**170 GIẢI THƯỞNG**

ĐT SAMSUNG A71 + 01 NĂM SỬ DỤNG

GÓI ĐỈNH 60G VINAPHONE

Trị giá 11.230.000đ/giải

mytv.com.vn

18001166

**24**
1996 - 2020**vinaphone**
LUÔN BÊN BẠN